

			- MT47: Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả	- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau - Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi, hoạt động trong các giờ hoạt động góc	
			- MT60: Kể tên và nêu một vài đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước	Học: KPXH Quê hương Minh Thái thân yêu của bé. (5E)	
			Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
			- MT63: Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái H đứng sang bên trái”.	- Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi, hoạt động đón trả trẻ.	

			- MT70: Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao.....	- Đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, hò, vè...	Học: Dạy trẻ đọc thơ: Hoa quanh lăng Bác	
			- MT75: Chọn sách để “đọc” và xem	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Hoạt động tại phòng thư viện, hoạt động góc	
			Lĩnh vực phát triển tcknxh			
			- MT81: Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Nói được một số thông tin: tên, tuổi, giới tính, các thành viên trong gia đình, tên trường, tên lớp trẻ học - Nói được địa chỉ nơi ở: Thôn, xóm, xã, huyện, tỉnh, số điện thoại của bố mẹ ...	Hoạt động trò truyện, quan sát, mọi lúc mọi nơi.	
			- MT93: Biết 1 vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn....) của quê hương đất nước	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi, hoạt động theo ý thích...	Tranh ảnh, video...
			Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
			- MT111: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	Học: Âm nhạc - DH: Yêu Hà Nội	- Dụng cụ âm nhạc: loa đài, nhạc có

			và phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ...		- NH: Quốc ca TC: Ai nhanh nhất	lời, không lời bài hát: Yêu Hà Nội, Quốc ca...
			- MT113: Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	Học: Tạo hình - Làm cầu bắc qua sông giúp các bạn miền núi (EDP)	- Đồ dùng nguyên liệu phế thải thích hợp để thực hiện hoạt động.
			Lĩnh vực phát triển thể chất			
2	- Đắt nước vn điệu kỳ diệu (Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh) (20/04-24/04/2026)	1	- MT11: Trẻ biết thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo trong vận động: Trườn, trèo	- Trèo lên xuống 7 gióng thang - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Hoạt động học pttc: + VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm + TCVD: Nhảy lò cò	- Đồ dùng, dụng cụ để thực hiện hoạt động học (ghế thể dục, bóng..) - Sân tập sạch sẽ, trang phục phù hợp.
			- MT24: Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng. - Nói được mối nguy hiểm khi đến gần	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi	- Tranh ảnh, video clip

Lĩnh vực phát triển nhận thức			
- MT46: Nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại, sáng tạo ra mẫu và sắp xếp.	- So sánh phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc	Hoạt động theo ý thích, hoạt động mọi lúc mọi nơi...	
- MT48: Gọi tên và chỉ ra các điểm giống nhau, khác nhau giữa 2 khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế	Học: Toán Phân biệt hình khối	
- MT60: Kể tên và nêu một vài đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước	Học: KPXH Đất nước Việt Nam diệu kì.(5E)	
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
- MT65: Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở, câu phức. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố,	- Hoạt động đón trả trả, hoạt động theo ý thích...	

				hồ, về phù hợp với độ tuổi.		
			- MT66: Kể rõ ràng có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Kể lại sự việc theo trình tự	Học: Kể truyện Niềm vui bất ngờ (tiết 1)	
			- MT69: Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái....của nhân vật	- Một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái.... của nhân vật	Hoạt động theo ý thích, hoạt động đón trả trẻ...	
			Lĩnh vực phát triển tcknxh			
			- MT93: Biết 1 vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn....) của quê hương đất nước	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi, hoạt động theo ý thích...	Tranh ảnh, video...
			- MT106: Chủ động thực hiện nhiệm vụ và tham	- Rèn thói quen khi đến lớp tự biết cất đồ, lấy đồ dùng học tập, chủ động nhận nhiệm vụ khi tham gia	- Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động góc...	

			gia hoạt động.	hoạt động nhóm, chủ động đề xuất ý tưởng cách thực hiện nhiệm vụ.		
			- MT107: Hợp tác làm việc với trẻ em khác trong thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nhằm đạt mục tiêu.	- Trẻ biết cùng bạn tham gia một số hoạt động, nhiệm vụ theo nhóm nhỏ - Trẻ biết chia sẻ công việc, phối hợp với bạn để hoàn thành nhiệm vụ, trao đổi thảo luận cùng bạn trong quá trình làm việc chung....	- Học: KNS “Cùng nhau giữ gìn cảnh đẹp quê hương” Hoạt động góc, hoạt động ăn, ngủ...	
			Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
			- MT111: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm và phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Hoạt động theo ý thích, hoạt động đón trả trẻ..	
			- MT112: Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc với các hình	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	Học: Âm nhạc: - VD: Nhớ ơn Bác - NH: Quê hương tươi đẹp	- Loa đài băng nhạc để thực hiện hoạt động. Động tác phù hợp theo lời bài hát...

			thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa...)			
3	- Bác Hồ Kính Yêu- Mừng sinh nhật Bác (27/04 - 01/05/2026)	1	Lĩnh vực phát triển thể chất			
			- MT8: Trẻ biết thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo trong các bài tập tổng hợp: Bật, nhảy	- Bật xa 50cm – ném xa bằng 1 tay - Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay	- Hoạt động học pttc: + VĐCB: Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay + TCVD: Trườn kết hợp trèo qua ghế thể dục	- Đồ dùng, dụng cụ để thực hiện hoạt động học - Sân tập sạch sẽ, trang phục phù hợp.
			- MT26: Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ.	- Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu.... - Biết tránh một số trường hợp không an toàn: + Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Ra khỏi nhà, khu vực trường lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. - Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.	- Hoạt động chiều, hoạt động mọi lúc mọi nơi.	- Tranh ảnh, video...
			Lĩnh vực phát triển nhận thức			

			- MT45: Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu	- Sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu	Hoạt động theo ý thích, hoạt động góc...	
			- MT60: Kể tên và nêu một vài đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước	Học: KPKH Lá cờ tổ quốc Việt Nam.	
			- MT62: Thể hiện kỹ năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống hằng ngày khi tiếp cận công nghệ số.	- Trẻ biết sử dụng công nghệ để tìm thông tin hoặc giải quyết nhiệm vụ đơn giản với sự hỗ trợ của người lớn - Trẻ biết đặt câu hỏi và nhờ sự hỗ trợ của công nghệ để giải đáp. - Trẻ biết sử dụng thiết bị công nghệ để giải quyết vấn đề trong sinh hoạt hằng ngày (gọi điện cho bố mẹ nhờ sự hỗ trợ, bật đèn khi tối...)	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi, hoạt động chiều...	
			Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
			- MT70: Đọc biểu cảm bài thơ, đồng	- Đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, hò, vè...	Học: Dạy trẻ đọc thơ: Ảnh Bác Hồ.	

			dao, ca dao.....			
			- MT77: Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách	- Làm quen với cách đọc và viết Tiếng Việt + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ qua các dấu. - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách	- Hoạt động theo ý thích, Tranh ảnh có chữ phía dưới tranh...	
			- MT79: Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt	- Nhận dạng các chữ cái	Học : lqvc s,x	- Giáo án, đồ dùng trực quan, ảnh ảnh....
			Lĩnh vực phát triển tcknxh			
			MT91: Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của BH (chỗ ở, nơi làm việc....)	- Nhận ra được hình ảnh của Bác Hồ và biết được 1 số địa điểm gắn với hoạt động của Bác	- Hoạt động theo ý thích	- Tranh ảnh, video phù hợp để thực hiện hoạt động
			- MT92: Thể hiện tình cảm đối với BH qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về BH.	- Kính yêu Bác Hồ	- Tích hợp trong các hoạt động học âm nhạc, đọc thơ, kể truyện...	

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
		- MT111: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm và phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	Học : Âm nhạc Liên hoan văn nghệ cuối chủ đề	- Loa, nhạc có lời, không lời một số bài hát trong chủ đề, đồ dùng âm nhạc.
		- MT113: Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	Hoạt động góc, hoạt động dạo chơi...	
		- MT114: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ: Thẳng, xiên, cong, tròn ... để tạo thành các bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Học: Vẽ vườn hoa quanh lăng Bác	- Tranh tạo cảm xúc cho bé , bút sáp màu, vở tạo hình...

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ:

1 YÊU CẦU

a. Kiến thức:

- Trẻ biết:

+ Tên đất nước Việt Nam, thủ đô Hà Nội.

+ Một số biểu tượng của đất nước: cờ Tổ quốc, quốc ca, bản đồ Việt Nam.

+ Một số địa danh nổi tiếng: biển, núi, đồng bằng, làng quê.

+ Quê hương của trẻ (tên thôn, xã, tỉnh/thành, một số đặc điểm nổi bật).

- Trẻ hiểu:

- + Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam.
- + Công lao to lớn của Bác đối với đất nước (giải phóng dân tộc, yêu thương thiếu nhi).
- + Một số hành vi thể hiện tình yêu quê hương, đất nước (giữ gìn môi trường, yêu quý con người, đoàn kết).
- Trẻ nhận biết:
- + Một số trang phục truyền thống (áo dài).
- + Một số nét văn hóa đặc trưng (lễ hội, món ăn, bài hát về quê hương, đất nước).

b. Kỹ năng:

- Kỹ năng nhận thức:
- + Quan sát, so sánh, nhận xét về cảnh đẹp quê hương.
- + Phân biệt một số đặc điểm vùng miền đơn giản.
- Kỹ năng ngôn ngữ:
- + Trẻ kể chuyện, trò chuyện về quê hương, Bác Hồ bằng câu rõ ràng.
- + Trả lời câu hỏi mạch lạc, tự tin trước tập thể.
- Kỹ năng thẩm mỹ:
- + Hát, vận động theo nhạc các bài hát về quê hương, đất nước, Bác Hồ.
- + Vẽ, tô màu, cắt dán tranh về cảnh đẹp quê hương, cờ Tổ quốc, chân dung Bác.
- Kỹ năng xã hội:
- + Biết hợp tác khi tham gia hoạt động nhóm.
- + Thực hiện một số hành vi văn minh nơi công cộng.
- Kỹ năng vận động:
- + Tham gia các trò chơi vận động theo chủ đề (di chuyển theo hiệu lệnh, phối hợp nhóm...).

c. Thái độ:

- Trẻ:
- + Yêu quý quê hương, đất nước Việt Nam.
- + Kính yêu Hồ Chí Minh.
- + Tự hào là người Việt Nam.
- + Có ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp.
- + Biết lễ phép, đoàn kết, yêu thương bạn bè.
- + Hứng thú tham gia các hoạt động tìm hiểu về quê hương, đất nước.

II. CHUẨN BỊ

a. Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp theo chủ đề:
- + Góc “Quê hương – đất nước”: treo cờ Tổ quốc, bản đồ Việt Nam, hình ảnh danh lam thắng cảnh.
- + Góc “Bác Hồ với thiếu nhi”: ảnh Bác Hồ, tranh minh họa Bác với các cháu thiếu nhi.
- Các góc hoạt động:
- + Góc học tập: tranh ảnh, sách truyện về quê hương, đất nước.
- + Góc nghệ thuật: giấy vẽ, màu, nguyên vật liệu tạo hình về chủ đề.
- + Góc xây dựng: mô hình làng quê, công trình nổi bật.
- Không gian mở:

- + Sắp xếp gọn gàng, dễ di chuyển, phù hợp hoạt động nhóm.
- + Môi trường chữ: Từ khóa: “Việt Nam”, “quê hương”, “Bác Hồ”, “Hà Nội”...

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Sân trường:
- + Có khu vực tổ chức trò chơi vận động theo chủ đề.
- + Khu vực quan sát cây xanh, cảnh quan.
- Góc thiên nhiên:
- + Trẻ chăm sóc cây, liên hệ với tình yêu quê hương.
- Hoạt động trải nghiệm:
- + Đạo chơi quan sát môi trường xung quanh.
- + Tổ chức trò chơi dân gian.
- Trang trí ngoài trời:
- + Treo cờ, khẩu hiệu phù hợp chủ đề (nếu có điều kiện).

c. Đồ dùng của cô:

- Tranh ảnh:
- + Ảnh Hồ Chí Minh.
- + Tranh phong cảnh Việt Nam (biển, núi, làng quê...).
- Video/nhạc:
- + Các bài hát về quê hương, đất nước, Bác Hồ.
- Đồ dùng dạy học:
- + Bản đồ Việt Nam.
- + Mô hình, tranh minh họa câu chuyện.
- Đồ dùng tổ chức trò chơi:
- + Cờ nhỏ, vòng, thẻ hình...
- Giáo án, câu hỏi gợi mở:
- + Hệ thống câu hỏi phù hợp độ tuổi.

d. Tài liệu – học liệu dành cho trẻ:

- Sách, truyện: Truyện tranh về quê hương, đất nước, Bác Hồ.
- Học liệu mở: Giấy màu, bìa cứng, lá cây, hạt hạt...
- Đồ chơi: Lắp ghép mô hình quê hương.
- Tranh tô màu: Cờ Tổ quốc, cảnh đẹp Việt Nam, Bác Hồ.
- Thẻ học tập: Hình ảnh địa danh, biểu tượng đất nước.
- Nguyên vật liệu tái chế: Hộp giấy, chai nhựa để làm sản phẩm sáng tạo.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC:

Hoạt động	Tuần 1 (Từ ngày 13/04-17/04/2026)	Tuần 2 (Từ ngày 20/04-24/04/2026)	Tuần 3 (Từ ngày 27/04 - 01/05/2026)	Lưu ý
Chủ đề nhánh	- Cảnh đẹp quê hương	- Đất nước vn diệu kỳ diệu (Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của quê hương)	- Bác Hồ Kính Yêu- Mừng sinh nhật Bác	

Đón trẻ, trò chuyện	* Cô đón trẻ: - Cô đón trẻ với thái độ niềm nở, ân cần; nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi nhanh với phụ huynh về tình trạng sức khỏe, tâm lý của trẻ. - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. * Quan sát – nắm bắt tình hình trẻ - Quan sát: + Trẻ có dấu hiệu mệt mỏi, ốm, buồn... + Trẻ có hứng thú khi đến lớp không. - Xử lý: + Trẻ nhút nhát → cô trò chuyện nhẹ nhàng, dỗ dành. + Trẻ hiếu động → hướng trẻ vào hoạt động nhẹ nhàng. * Trò chuyện – gợi mở: - Chúng mình đang sống ở đất nước nào? - Quê con ở đâu? - Con thấy quê hương mình có gì đẹp? - Cờ Việt Nam có màu gì? - Bác Hồ là ai? - Để quê hương sạch đẹp, con cần làm gì?	
TD sáng	1. Mục đích yêu cầu: a. Kiến thức: - Trẻ biết: + Tập thể dục buổi sáng giúp cơ thể khỏe mạnh. + Tên một số động tác: tay, bụng, chân, bật. + Tập theo hiệu lệnh của cô (nhịp đếm, khẩu lệnh). - Trẻ hiểu: + Tập thể dục đều đặn giúp cơ thể phát triển cân đối. + Giữ khoảng cách khi tập để đảm bảo an toàn. b. Kỹ năng: - Trẻ thực hiện được: + Các động tác thể dục theo đúng trình tự: khởi động – trọng động – hồi tĩnh. + Động tác tay, bụng, chân, bật tương đối đúng kỹ thuật. - Phát triển: + Sự phối hợp tay – chân nhịp nhàng. + Khả năng giữ thăng bằng khi vận động. + Kỹ năng nghe và làm theo hiệu lệnh. - Rèn luyện: + Tính nhanh nhẹn, linh hoạt. + Khả năng tập trung trong khi tập c. Thái độ: - Trẻ: + Hứng thú tham gia hoạt động thể dục buổi sáng.	

+ Tích cực, tự giác khi tập luyện. + Có ý thức kỷ luật: xếp hàng, giữ khoảng cách, không chen lấn. + Biết giữ gìn sức khỏe bản thân. + Có tinh thần vui tươi, đoàn kết khi tập cùng bạn. + Hình thành thói quen tập thể dục hàng ngày, noi gương các bạn nhỏ ngoan ngoãn, chăm chỉ như cháu ngoan của Hồ Chí Minh. 2. Chuẩn bị: - Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ. - Nhạc/bài hát phù hợp chủ đề QHĐN, BH. - Loa, nhạc hiệu lệnh tập thể dục. - Trang phục của trẻ gọn gàng, thoải mái. - Đội hình, vị trí đứng của trẻ được đánh dấu rõ ràng trên sân. 3. Tiến hành thể dục sáng a. Khởi động - Cho trẻ: + Đi vòng tròn theo nhạc: Đi thường → đi nhanh → đi chậm, đi bằng mũi chân → gót chân → mép bàn chân, kết hợp: Vung tay, xoay cổ tay, cổ chân, chuyển đội hình về hàng ngang. b. Trọng động <i>Bài tập phát triển chung (tập mỗi động tác 2 lần 8 nhịp)</i> - Động tác tay – vai + Hai tay đưa ra trước, lên cao, hạ xuống. - Động tác bụng – lườn + Hai tay chống hông, nghiêng người sang hai bên. - Động tác chân + Đứng, khụy gối (giống ngồi xuống – đứng lên). - Động tác bật + Bật tại chỗ (bật tách – khép chân). - Trong khi tập: + Cô hô nhịp rõ ràng, làm mẫu chuẩn. + Quan sát, sửa sai cho trẻ. + Động viên: “Các con tập thật đều nhé!” c. Hồi tĩnh - Cho trẻ: + Đi nhẹ nhàng quanh sân. + Hít thở sâu, thả lỏng tay chân. + Nghe nhạc nhẹ, thư giãn. * Đề tạo sự hứng thú, tập trung cho trẻ trong giờ thể dục sáng cô có thể kết hợp một số bài hát: về thiếu nhi, quê hương, Hồ Chí Minh				
	Thứ 2	KPXH	Toán	KPKH

Hoạt động học		Quê hương Minh Thái thân yêu của bé. (5E)	Phân biệt hình khối	Khám phá lá cờ tổ quốc VN. (5E)
	3	PTVĐ + VĐCB: Đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây + TCVĐ: Truyền bóng qua đầu	PTVĐ + VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm + TCVĐ: Nhảy lò cò	PTVĐ + VĐCB: Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay + TCVĐ: Trườn kết hợp trèo qua ghế thể dục
	4	ÂM NHẠC: - DH: Yêu Hà Nội - NH: Quốc ca TC: Bịt mắt đoán tên bạn hát	PTTCKNXH: - Đề tài: Cùng nhau giữ gìn quê hương sạch đẹp	PTNN - Làm quen với các chữ cái s, x.
	5	LQVH: Thơ “Hoa quanh năng bác”	LQVH : Văn học Truyện : “Niềm vui bất ngờ”	LQVH: Thơ: Ảnh Bác Hồ
	6	TẠO HÌNH - Làm cầu bắc qua sông giúp các bạn miền núi (EDP)	ÂM NHẠC: - VĐ: Nhớ ơn Bác - NH: Quê hương tươi đẹp	ÂM NHẠC: - Liên hoan văn nghệ cuối chủ đề
Chơi ngoài trời	Thứ 2	- HĐMD: Quan sát “Cây xanh trong trường em” - TCVĐ: Gió thổi – cây nghiêng. - Chơi tự do: Chơi với lá cây, nhặt lá xếp hình	- HĐMD: - Quan sát: Lá cờ Tổ quốc Việt Nam - TCVĐ: Truyền cờ nhanh. - Chơi với phấn, sỏi, giấy màu...	HĐMD: - Trò chuyện về Bác Hồ kính yêu (Xem tranh) - TCVĐ: “Ai nhanh về với Bác” (chạy theo hiệu lệnh) - CTD: Chơi với phấn, chơi cầu trượt, xích đu.
	3	HĐMD: - QS: Quan sát “Cánh đồng quê hương (qua tranh/ảnh)	HĐMD: - Quan sát: tranh ảnh núi, biển, đồng ruộng	- HĐMD: - Quan sát cây trong sân trường,

		- Trò chơi vận động: “Gặt lúa nhanh” (chạy tiếp sức) - Chơi tự do: chơi với phấn, chơi với đồ chơi khu ptvđ	- Trò chơi vẽ: “Du lịch qua các vùng miền” (bò – chạy – nhảy)- - Chơi tự do: Xếp hình cảnh đẹp bằng lá cây, phấn vẽ cảnh đẹp quê hương...	trò chuyện: “Vì sao phải trồng cây?” - TCVD: “Gieo hạt – nảy mầm” - Chơi tự do: chăm sóc, tưới nước cho cây	
4	- HĐMD : - Quan sát: “Ao, hồ, sông quê em” - TCVD: Nhảy qua suối nhỏ - Chơi tự do: truyền nước, chơi , chơi với đồ chơi trên sân trường...	- HĐMD: - Quan sát: Quan sát tranh biển đảo - Trò chơi vẽ: “Vượt sóng ra khơi”. - Chơi tự do: Chơi với nước, hột hạt, xóp....	- HĐMD: - Trò chuyện chia sẻ việc làm tốt hằng ngày theo lời Bác dạy - Trò chơi vận động: “Chuyền việc tốt” - Chơi tự do: Nhặt lá, dọn vệ sinh sân trường		
5	- HĐMD: - Quan sát bồn hoa trên sân trường - Trò chơi vận động: “tìm đúng hoa theo yêu cầu” - CTD: Chơi với phấn, lá cây, sỏi, đá...	- HĐMD: - Quan sát đường làng quê hương. - Trò chơi vận động: “trồng nụ trồng hoa”. - Chơi tự do: chơi với phấn, lá cây, đồ chơi khu bé với những điều kì diệu thiên nhiên, ptvđ	- HĐMD: - Quan sát : Quần áo, đầu tóc của trẻ - Trò chơi vận động: Trò chơi: “Ai nhanh chỉnh trang” - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, đồ chơi khu ptvđ		
6	- HĐMD: - Trò chuyện về cảnh đẹp quê hương - TCVD: “Du lịch quê em” (đi theo hiệu lệnh) - Chơi tự do: chơi cầu trượt,	- HĐMD: - Quan sát : Trụ một số trụ sở làm việc : công an, quỹ tín dụng - TCVD: vận chuyển nguyên liệu xây trụ sở. - Chơi tự do:	- HĐMD: - Quan sát trẻ xếp hàng ra sân - Trò chuyện: + Vì sao phải xếp hàng? + Xếp hàng thế nào là đúng? - TCVD: Xếp hàng nhanh		

		xích đu, chơi với phấn, sỏi..	Chơi với hình khối, đồ chơi lắp ghép xây dựng ...	- Chơi tự do: Chơi với hạt hạt, đồ chơi ngoài trời	
Chơi, Hoạt động góc	1. Góc xây dựng: - Tuần 1: Xây dựng làng quê của bé - Tuần 2: Xây dựng thành phố – đường phố quê hương - Tuần 3: Xây dựng khu di tích – nơi ở và làm việc của Bác Hồ a. Mục đích – Yêu cầu Kiến thức - Trẻ biết sử dụng các khối xây dựng để tạo ra các công trình: + Làng quê (nhà, vườn, cây, ao...) + Thành phố (đường, nhà cao tầng...) + Khu di tích, nhà sàn của Hồ Chí Minh - Biết xếp chồng, xếp liền các khối để tạo thành công trình. - Hiểu: Quê hương có nhiều cảnh đẹp khác nhau (làng quê, thành phố...). Một số nơi gắn với Hồ Chí Minh. Kỹ năng - Phát triển: Kỹ năng xây dựng, lắp ghép, sắp xếp bố cục hợp lý. Kỹ năng phối hợp tay – mắt. - Rèn luyện: Kỹ năng làm việc nhóm, thỏa thuận khi chơi. Kỹ năng giao tiếp: trao đổi, trình bày ý tưởng. - Phát triển: Tư duy không gian, óc sáng tạo. Khả năng giải quyết tình huống đơn giản trong khi chơi. Thái độ Trẻ: Hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác, chia sẻ với bạn, có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, yêu quý quê hương, đất nước. Kính yêu Hồ Chí Minh. b. Chuẩn bị: Đồ dùng – đồ chơi - Khối gỗ, khối nhựa, gạch xây dựng các loại. - Cây nhựa, nhà nhỏ, mô hình người, xe cộ. - Mảnh bìa màu (làm đường, ao, khu vực xây dựng). - Một số mô hình: - Nhà sàn, cột cờ, công viên... - Biển báo mini: “Khu dân cư”, “Công viên”, “Di tích lịch sử”... Môi trường góc - Góc xây dựng rộng rãi, an toàn. - Có tranh gợi ý: Làng quê Việt Nam, thành phố, nhà sàn của Hồ Chí Minh - Sắp xếp đồ dùng dễ lấy, dễ cất. c. Cách chơi: Gợi mở vào chơi – trò chuyện gợi mở				

	- “Quê hương của chúng mình có những gì?” - “Ở quê có nhà, cây, đường như thế nào?” - “Thành phố có gì khác làng quê?” - “Các con đã thấy nơi ở của Bác Hồ chưa?” - Cô cho trẻ quan sát tranh/mô hình: + Làng quê + Thành phố + Nhà sàn của Hồ Chí Minh - Cô giới thiệu: “Hôm nay các con sẽ cùng nhau xây dựng quê hương, đất nước và những nơi gắn với Bác Hồ nhé!” Gợi ý cho trẻ - Xây làng quê có: Nhà, cây, vườn, ao - Xây thành phố: Đường, nhà cao tầng, công viên - Xây khu di tích: Nhà sàn, khu vườn, đường đi - Cô cho trẻ tự chọn góc, thỏa thuận nhóm chơi. Thỏa thuận – phân công Trẻ: + Thỏa thuận nội dung chơi theo từng tuần. + Chuẩn bị đồ dùng cần thiết. + Phân chia khu vực: Khu nhà ở, khu đường phố, khu công viên, khu di tích - Phân công: Bạn xây nhà, bạn làm đường, bạn xếp cây xanh, bạn trang trí, bạn sắp xếp người, phương tiện Quá trình chơi - Trẻ: + Sử dụng khối xây dựng để tạo công trình. + Phối hợp với bạn, trao đổi khi chơi. - Cô gợi mở: + “Nhà của con đã chắc chưa?” + “Đường đi có rộng không?” + “Khu này là làng quê hay thành phố?” + “Con xây gì để thể hiện nơi ở của Bác?” - Khuyến khích: + Sáng tạo thêm chi tiết (cây, hàng rào, đường đi...) + Mở rộng ý tưởng Kết thúc – nhận xét Trẻ: + Giới thiệu sản phẩm: + “Nhóm con xây gì?” + “Công trình của con có gì đặc biệt?” - Cô nhận xét: + Tinh thần hợp tác + Sự sáng tạo + Kỹ năng xây dựng	
--	--	--

	+ Khen ngợi, động viên trẻ. + Nhắc trẻ: Thu dọn đồ chơi gọn gàng. 2. Góc phân vai: - Tuần 1: Gia đình đi tham quan quê hương - Tuần 2: Bán hàng đặc sản quê hương - Tuần 3: Hướng dẫn viên du lịch – tham quan di tích a. Mục đích – Yêu cầu Kiến thức - Trẻ biết thể hiện một số vai chơi: Gia đình, người bán hàng, khách du lịch, hướng dẫn viên. - Biết một số hoạt động quen thuộc: Đi tham quan, mua sắm, giới thiệu quê hương. - Hiểu: Quê hương có nhiều cảnh đẹp, sản phẩm đặc trưng. Một số địa điểm gắn với Hồ Chí Minh. Kỹ năng - Phát triển: Kỹ năng giao tiếp, sử dụng lời nói phù hợp vai chơi. Kỹ năng nhập vai, thể hiện hành động, cảm xúc. - Rèn luyện: Kỹ năng thỏa thuận, phân công vai chơi. Kỹ năng làm việc nhóm. - Phát triển: Khả năng xử lý tình huống đơn giản (mua bán, hỏi đường, tham quan...). Thái độ Trẻ: Hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác, chia sẻ với bạn, biết lễ phép trong giao tiếp (chào hỏi, cảm ơn...). yêu quý quê hương, đất nước, kính yêu Hồ Chí Minh. b. Chuẩn bị: Đồ dùng – đồ chơi - Đồ chơi gia đình: Bếp, nồi, bát, thực phẩm giả. - Quầy bán hàng: Các sản phẩm giả: bánh, trái cây, đặc sản quê hương. - Trang phục: Mũ, túi xách, áo dài đơn giản. - Đồ dùng du lịch: Vé tham quan, bản đồ, tranh ảnh địa danh. - Tiền giả, giỏ đựng đồ. Môi trường góc - Bố trí không gian rõ ràng: Góc gia đình, góc bán hàng, góc du lịch - Có tranh gợi ý: Gia đình đi chơi, cửa hàng, một số địa điểm tham quan - Đồ chơi sắp xếp gọn gàng, dễ lấy. c. Cách chơi: Gợi mở vào chơi – trò chuyện gợi mở - “Gia đình con thường làm gì khi đi chơi?” - “Khi đi tham quan, con thấy có những ai?” - “Người bán hàng cần làm gì?” - “Nếu là hướng dẫn viên, con sẽ giới thiệu gì về quê hương?”	
--	---	--

	- Cô cho trẻ quan sát tranh: + Gia đình đi chơi + Bán hàng + Tham quan di tích - Cô giới thiệu: “Hôm nay các con sẽ đóng vai gia đình, người bán hàng và hướng dẫn viên để cùng khám phá quê hương, đất nước nhé!” Gợi ý cho trẻ - Gia đình: Chuẩn bị đi chơi, tham quan. - Bán hàng: Bày hàng, mời khách, bán hàng. - Hướng dẫn viên: Dẫn khách tham quan, giới thiệu cảnh đẹp, nơi gắn với Hồ Chí Minh. - Cô cho trẻ tự chọn góc, thỏa thuận nhóm chơi. Thỏa thuận – phân công - Trẻ: Thỏa thuận nội dung chơi theo từng tuần, chuẩn bị đồ dùng cần thiết. - Phân chia khu vực: Khu gia đình, khu bán hàng, khu tham quan - Phân công: + Bạn làm bố, mẹ, con. + Bạn bán hàng. + Bạn làm khách. + Bạn làm hướng dẫn viên. Quá trình chơi - Trẻ nhập vai, thể hiện hành động và lời nói phù hợp. - Biết giao tiếp: Chào hỏi, mua bán, hỏi – trả lời. - Cô gợi tình huống: + “Khách muốn mua hàng thì con nói gì?” + “Gia đình con sẽ đi đâu tham quan?” + “Con giới thiệu gì về quê hương?” - Khuyến khích: + Trẻ sáng tạo lời nói, hành động. + Mở rộng nội dung chơi. Kết thúc – nhận xét - Trẻ: Giới thiệu vai chơi: + “Con đóng vai gì?” + “Con đã làm gì?” - Cô nhận xét: Kỹ năng giao tiếp, tinh thần hợp tác, sự sáng tạo - Khen ngợi, động viên trẻ. - Nhắc trẻ: Thu dọn đồ chơi gọn gàng. 3. Góc nghệ thuật - Tuần 1: Vẽ – tô màu cảnh đẹp quê hương (làng quê, cánh đồng, biển...) - Tuần 2: Xé dán – tạo hình cờ Tổ quốc, bản đồ Việt Nam	
--	---	--

	- Tuần 3: Làm nhạc cụ đơn giản – hát, vận động theo bài hát về quê hương, Bác Hồ a. Mục đích – Yêu cầu Kiến thức - Trẻ biết: + Một số hình ảnh về quê hương: làng quê, cánh đồng, biển, thành phố. + Đặc điểm của cờ Tổ quốc (nền đỏ, sao vàng). + Một số bài hát về quê hương, đất nước và Hồ Chí Minh. - Biết: + Sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo sản phẩm nghệ thuật. + Phối hợp màu sắc phù hợp (màu xanh – cây, màu đỏ – cờ...). Kỹ năng - Rèn: Kỹ năng cầm bút, tô màu không lem ra ngoài, kỹ năng xé – dán, sắp xếp bố cục. - Phát triển: Khả năng cảm thụ âm nhạc, vận động theo nhịp, kỹ năng phối hợp tay – mắt, khả năng sáng tạo và thể hiện ý tưởng cá nhân. - Phát triển ngôn ngữ: Khi giới thiệu sản phẩm, chia sẻ cảm nhận. Thái độ Trẻ: + Hứng thú tham gia hoạt động nghệ thuật. + Biết giữ gìn đồ dùng, vệ sinh sau khi chơi. + Tự tin chia sẻ sản phẩm của mình. + Yêu quê hương, đất nước. + Kính yêu Hồ Chí Minh. b. Chuẩn bị: Đồ dùng – đồ chơi - Giấy A4, giấy màu, bìa cứng. - Bút sáp, màu nước, cọ vẽ. - Hồ dán, kéo an toàn. - Nguyên vật liệu: + Giấy màu đỏ, vàng (làm cờ), lá cây, hạt gạo (trang trí) + Vỏ chai nhựa nhỏ (làm nhạc cụ lắc). + Hạt khô (gạo, đỗ) tạo âm thanh. + Nhạc các bài hát về quê hương, Bác Hồ. Môi trường góc - Bàn ghế phù hợp, có khăn trải bàn. - Giá treo/trưng bày sản phẩm. - Tranh gợi ý: + Cảnh đẹp quê hương + Cờ Tổ quốc
--	--

	+ Hình ảnh Hồ Chí Minh - Không gian đủ rộng cho vận động âm nhạc. c. Cách chơi <i>Gợi mở vào chơi – trò chuyện gợi mở</i> - “Quê hương con có những cảnh đẹp gì?” - “Cờ Việt Nam có màu gì?” - “Con biết bài hát nào về Bác Hồ?” - “Âm thanh nhạc cụ con làm ra giống gì?” - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu, nghe nhạc. - Cô giới thiệu: “Hôm nay ở góc nghệ thuật, các con sẽ cùng vẽ, tạo hình và biểu diễn những điều đẹp nhất về quê hương, đất nước và Bác Hồ nhé!” <i>Gợi ý cho trẻ</i> - Vẽ, tô màu: Làng quê, cánh đồng, biển - Xé dán: Cờ Tổ quốc, bản đồ - Làm nhạc cụ: Chai lắc tạo âm thanh - Hát – vận động: Các bài hát về quê hương, Hồ Chí Minh - Cô cho trẻ tự chọn hoạt động và nhóm chơi. <i>Thỏa thuận – phân công</i> - Trẻ: + Chọn nội dung tạo hình hoặc âm nhạc. + Chuẩn bị nguyên vật liệu. - Phân chia khu vực: + Bàn vẽ – tô màu + Bàn xé dán + Khu biểu diễn âm nhạc <i>Quá trình chơi</i> - Trẻ: + Thực hiện sản phẩm theo ý tưởng. + Hát và vận động theo nhạc. - Cô quan sát, gợi mở: + “Con chọn màu gì cho lá cờ?” + “Bức tranh của con có gì đặc biệt?” + “Âm thanh này giống tiếng gì?” - Khuyến khích: + Trẻ sáng tạo, không áp đặt. + Trẻ thể hiện cảm xúc cá nhân. + Hỗ trợ trẻ còn lúng túng. <i>Kết thúc – nhận xét</i> - Trẻ: Trưng bày sản phẩm. + Giới thiệu: “Con vẽ gì?” . “Con thích nhất điều gì?” - Cô nhận xét: + Khen sự sáng tạo. + Khen kỹ năng thực hiện.	
--	---	--

	+ Động viên, khuyến khích trẻ. - Nhắc trẻ: Dọn dẹp, vệ sinh sạch sẽ. 4. Góc học tập: - Tuần 1: Làm quen chữ cái – từ về quê hương, đất nước - Tuần 2: Toán – đếm, so sánh số lượng (nhà, cây, cò...) - Tuần 3: Phân loại – sắp xếp hình ảnh quê hương, Bác Hồ a. Mục đích – Yêu cầu Kiến thức - Trẻ nhận biết và phát âm đúng một số từ: Việt Nam, quê hương, cò, nhà, cây, Bác Hồ. - Nhận biết: + Số lượng trong phạm vi 10. + So sánh nhiều – ít qua hình ảnh quen thuộc. - Biết: Phân loại hình ảnh: + Làng quê – thành phố + Hình ảnh về Hồ Chí Minh – cảnh đẹp quê hương Kỹ năng - Phát triển: Kỹ năng tiền đọc – tiền viết (nhận chữ, ghép từ). - Rèn: Kỹ năng đếm, so sánh số lượng. Kỹ năng phân loại, sắp xếp theo nhóm. - Phát triển: Tư duy logic. Ngôn ngữ khi trao đổi, thảo luận với bạn. Thái độ - Trẻ: + Hứng thú tham gia hoạt động học tập. + Biết tập trung, kiên trì hoàn thành nhiệm vụ. + Giữ gìn đồ dùng học tập. + Tự tin khi trình bày kết quả. + Yêu quê hương, kính yêu Hồ Chí Minh. b. Chuẩn bị: Đồ dùng – đồ chơi - Thẻ chữ, thẻ từ: Việt Nam, quê hương, cò, nhà, cây, Bác Hồ. - Tranh: Cảnh quê hương, thành phố, cò Tổ quốc. Hình ảnh Hồ Chí Minh. - Thẻ số từ 1–10. - Bộ tranh phân loại. - Đồ dùng đếm: Hình nhà, cây, cò (bằng bìa). Môi trường góc - Bàn ghế gọn gàng, phù hợp. - Học liệu để trong khay riêng. - Kệ thấp vừa tầm trẻ. - Không gian yên tĩnh, đủ ánh sáng. c. Cách chơi Gợi mở vào chơi	
--	---	--

	- “Con biết những từ nào về quê hương?” - “Nhóm nào có nhiều cây hơn?” - “Đây là hình ảnh của ai?” - “Con xếp giúp cô hình nào là làng quê?” - Cô giới thiệu nhiệm vụ theo từng tuần. Quá trình chơi Trẻ: + Ghép chữ với tranh phù hợp. + Đếm số lượng (nhà, cây, cò...) và so sánh nhiều – ít. + Phân loại tranh theo nhóm: Quê – thành phố, hình ảnh về Hồ Chí Minh Cô: Quan sát, hỗ trợ, gợi mở: - “Vì sao con chọn nhóm này?” - “Nhóm nào nhiều hơn?” Kết thúc – nhận xét - Trẻ: Trình bày kết quả. - Cô: Nhận xét, động viên. Khen trẻ tích cực, cố gắng. - Nhắc trẻ: Cất học liệu đúng nơi quy định. 5. Góc thực hành cuộc sống (ứng dụng phương pháp montessori) - Tuần 1: Rót nước – chuyển nước không làm đổ (giữ gìn môi trường sạch đẹp) - Tuần 2: Vắt khăn – lau bàn, giữ vệ sinh lớp học - Tuần 3: Chăm sóc cây – tưới cây xanh quê hương a. Mục đích – Yêu cầu Kiến thức - Trẻ biết: Các bước thực hiện: + Rót nước đúng cách + Vắt khăn, lau bàn sạch + Tưới cây đúng lượng nước - Biết: Sử dụng nước tiết kiệm, không lãng phí. - Hiểu: + Nước cần thiết cho sinh hoạt và chăm sóc cây xanh. + Giữ gìn môi trường sạch đẹp là thể hiện tình yêu quê hương. + Học tập thói quen gọn gàng, ngăn nắp theo gương Hồ Chí Minh. Kỹ năng - Rèn: Kỹ năng vận động tinh (rót nước, vắt khăn, cầm bình tưới). - Phát triển: Sự tập trung, tính kiên trì., tính độc lập trong hoạt động. - Phối hợp: Tay – mắt chính xác, khéo léo. Hình thành: Kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường. Thái độ	
--	---	--

	- Trẻ: + Tự tin, chủ động thực hiện nhiệm vụ. + Chăm thận, gọn gàng, ngăn nắp. + Có ý thức tiết kiệm nước. + Yêu lao động, thích giúp đỡ cô và bạn. + Có ý thức giữ gìn môi trường lớp học, yêu quê hương. b. Chuẩn bị: - Đồ dùng + Bình nhỏ có tay cầm. + Cốc nhựa trong. + Khay đựng nước. + Khăn lau, chậu nhỏ. + Bình tưới cây mini. + Một số cây xanh nhỏ trong lớp. - Môi trường + Bàn thấp, phù hợp chiều cao trẻ. + Mỗi hoạt động có khay riêng. + Góc yên tĩnh, đủ ánh sáng. + Sắp xếp gọn gàng, dễ lấy – dễ cất. c. Cách chơi Gợi mở - “Con rót nước thế nào để không bị đổ ra ngoài?” - “Nếu nước bị đổ, con sẽ làm gì?” - “Tưới cây như thế nào để cây không bị úng?” - “Lớp mình sạch đẹp thì có giống quê hương sạch đẹp không?” Quá trình thực hiện - Trẻ: + Quan sát làm mẫu chậm rãi, rõ từng bước. + Thực hành: Rót nước từ cốc này sang cốc khác + Vắt khăn và lau bàn + Tưới cây vừa đủ nước Cô: + Quan sát, hỗ trợ khi cần. + Khuyến khích trẻ tự làm, không làm thay. + Nhắc trẻ thao tác nhẹ nhàng, cẩn thận. Kết thúc - Trẻ: Tự kiểm tra kết quả (bàn sạch, không đổ nước...). - Cô: Nhận xét: Sự cẩn thận, sự tập trung, tinh thần tự lập, khen ngợi, động viên trẻ. - Nhắc trẻ: + Cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Giữ gìn góc học gọn gàng, sạch sẽ. 6. Góc thiên nhiên	
--	---	--

	- Tuần 1: Quan sát cảnh đẹp quê hương (cây xanh, hoa, môi trường xung quanh) - Tuần 2: Thí nghiệm đơn giản với nước (vật nổi – vật chìm) - Tuần 3: Chăm sóc cây – bảo vệ môi trường xanh a. Mục đích – Yêu cầu Kiến thức Trẻ biết: + Một số cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương: cây xanh, hoa, vườn, sân trường. + Một số hiện tượng đơn giản: Vật nổi – vật chìm trong nước. Biết: Cây cần nước, ánh sáng để phát triển. - Hiểu: + Bảo vệ cây xanh là bảo vệ môi trường. + Môi trường xanh – sạch – đẹp thể hiện tình yêu quê hương. + Noi gương sống giản dị, yêu thiên nhiên của Hồ Chí Minh. Kỹ năng Phát triển: Kỹ năng quan sát, nhận xét. Kỹ năng dự đoán và kiểm tra kết quả. - Rèn: Kỹ năng chăm sóc cây (tưới nước, nhặt lá...). - Phát triển: Tư duy khoa học đơn giản. Ngôn ngữ khi trao đổi, chia sẻ. - Hình thành: Kỹ năng làm việc nhẹ nhàng, cẩn thận. Thái độ - Trẻ: Hứng thú khám phá thiên nhiên, yêu quý cây xanh, môi trường, có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây. Không bẻ cành, ngắt lá, yêu quê hương, giữ gìn môi trường sạch đẹp. b. Chuẩn bị Đồ dùng – đồ chơi - khay nước trong suốt. - Các vật thử nghiệm: Lá cây, đá nhỏ, nhựa, gỗ... - Chậu cây nhỏ. - Bình tưới cây mini. - Cốc nước để quan sát (bốc hơi nếu có điều kiện). - Khăn lau. Môi trường góc - Góc thiên nhiên thoáng mát, có ánh sáng. - Có cây xanh thật để trẻ chăm sóc. - Bàn/khay đặt thí nghiệm. - Khu vực sạch sẽ, an toàn, dễ quan sát. c. Cách chơi Gợi mở - “Con thấy cây xanh có ích gì?” - “Theo con vật này sẽ nổi hay chìm?” - “Nếu không tưới nước thì cây sẽ thế nào?”
--	---

	- “Làm thế nào để môi trường luôn sạch đẹp?” <i>Quá trình chơi</i> - Trẻ: + Quan sát cây, nhận xét đặc điểm. + Thả các vật vào nước để xem nổi – chìm. + Dự đoán trước khi thử nghiệm. + Tưới cây, chăm sóc cây hằng ngày. - Cô: + Đặt câu hỏi gợi mở: “Vì sao vật này nổi?”, “Cây hôm nay khác hôm qua không?” + Khuyến khích trẻ suy nghĩ, trả lời. + Hỗ trợ khi cần thiết. <i>Kết thúc</i> - Trẻ: Chia sẻ điều quan sát được: + “Con thấy gì?” + “Điều gì làm con thích nhất?” - Cô: Tổng kết kiến thức đơn giản, khen trẻ tích cực, ham khám phá. - Nhắc trẻ: Vệ sinh góc chơi, giữ gìn cây xanh, môi trường.				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay trước và sau khi ăn. Giờ ăn, trẻ giữ trật tự, biết tự xúc ăn gọn gàng, không đùa nghịch trong giờ ăn. Biết mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Rèn cho trẻ ngủ ngoan không nói chuyện trong giờ ngủ. Trẻ biết tự vệ sinh cá nhân trước và sau khi ăn, khi thức dậy.				
Hoạt động chiều	Thứ 2	Thực hành vở làm quen với chữ cái.	Tổ chức cho trẻ chơi tạo hình chữ cái, chữ số	- Tổ chức cho trẻ tham gia trò chơi âm nhạc: bịt mắt đoán tên bạn hát	
	3	- Ôn tập các chữ cái đã học - Chơi theo ý thích của trẻ	- Tổ chức cho trẻ chơi ôn tập một số bài tập phát triển vận động tại khu ptd	Kể chuyện cùng bé tại phòng thư viện. .	
	4	Thực hành vở tạo hình.	- Tổ chức cho trẻ tham gia một số trò chơi dân gian	- Thực hành vở làm quen với toán qua hình vẽ - Chơi theo ý thích của trẻ.	
	5	Tổ chức cho trẻ tham gia một số trò chơi vận động có luật - Chơi theo ý thích	- Tổ chức hoạt động tại phòng tin học - cho trẻ chơi các trò chơi tư duy trên máy tính	Thực hành vở giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội.	

	6	Hoạt động lao động tập thể (nhặt lá rụng) - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Nêu gương cuối tuần	Hoạt động lao động tập thể - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối tuần	Hoạt động lao động tập thể - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối tuần	
--	---	--	---	---	--

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG

Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/04 đến ngày 17/04/2026

Thứ hai ngày 13 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.

- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Làm quen cảnh đẹp quê hương.
- + Cuối tuần con được đi đâu chơi không?
- + Quê hương con có những cảnh đẹp nào?
- + Con đã từng đi biển/chùa/công viên chưa?
- + Con thích cảnh đẹp nào nhất? Vì sao?
- + Khi đi tham quan, con thường làm gì?

II. Thẻ đục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: KPXH

Quê hương Minh Thái thân yêu của bé. (5E)

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức.

+ (S – Khoa học):

- Trẻ nhận biết một số đặc điểm nổi bật của quê hương Minh Thái: di tích, cảnh đẹp, nghề truyền thống.
- Hiểu ý nghĩa của các địa danh: Tượng đài Chiến thắng, chùa Nam Quất (nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh), cánh đồng lúa, con sông quê.
- Nhận biết sự thay đổi, phát triển của quê hương theo thời gian.

+ (T – Công nghệ):

- Biết sử dụng các thiết bị đơn giản (máy chiếu, tivi, hình ảnh, video) để quan sát, tìm hiểu về quê hương.

+ (E – Kỹ thuật):

- Biết một số cách tạo hình đơn giản mô phỏng cảnh đẹp quê hương (lắp ghép, xây dựng mô hình).

+ (A – Nghệ thuật):

- Nhận biết vẻ đẹp của cảnh vật quê hương qua màu sắc, hình ảnh (cánh đồng, dòng sông, chùa, tượng đài).

+ (M – Toán học):

- Nhận biết số lượng, kích thước đơn giản (nhiều – ít, dài – ngắn, to – nhỏ) qua các hình ảnh về quê hương.

b. Kỹ năng:

- Quan sát, so sánh, nhận xét đặc điểm các cảnh đẹp quê hương. Biết đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đơn giản.
- Thao tác cơ bản khi xem hình ảnh, video (chỉ, nói, tương tác).
- Lắp ghép, tạo mô hình đơn giản (tượng đài, chùa Nam Quất, cánh đồng).
- Phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau để tạo sản phẩm.
- Vẽ, tô màu, cắt dán thể hiện cảnh đẹp quê hương.
- Thể hiện cảm xúc qua sản phẩm nghệ thuật.
- Đếm, so sánh số lượng (ruộng, cây, nón...).
- Sắp xếp tranh theo nhóm: di tích – thiên nhiên – nghề truyền thống.

c. Thái độ:

- Trẻ yêu quý, tự hào về quê hương Minh Thái. Có ý thức giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường (không xả rác, chăm sóc cây xanh). Biết tôn trọng nơi linh thiêng như chùa Nam Quất (đi nhẹ, nói khẽ, lễ phép). Hứng thú tham gia hoạt động khám phá, tích cực hợp tác cùng bạn. Mạnh dạn chia sẻ ý kiến, tự tin giới thiệu sản phẩm.

2. Chuẩn bị:

+ Đồ dùng của cô

- Máy chiếu/TV, video về quê hương Minh Thái. Hình ảnh: Tượng đài Chiến thắng, chùa Nam Quất, cánh đồng lúa, con sông, nghề truyền thống.

- Mô hình mẫu (tượng đài, chùa, ruộng lúa).

- Tranh minh họa, tranh gợi ý sản phẩm.

+ Đồ dùng của trẻ

- Giấy màu, bìa cứng, que kem, nắp chai, đất nặn, hồ dán, kéo an toàn

- Lá cây, hạt gạo, vật liệu tự nhiên

- Tranh rời để ghép nhóm, tranh tô màu: chùa, tượng đài, cánh đồng

- Các nguyên liệu tự nhiên như lá cây, vỏ sò, hạt gạo để sáng tạo sản phẩm về quê hương.

3. Thái độ:

- Trẻ chăm chú quan sát, tích cực tham gia các hoạt động. Biết lắng nghe cô và bạn, không chen ngang. Biết hợp tác trong nhóm, chia sẻ đồ dùng. Có ý thức giữ gìn đồ dùng học tập. Biết giữ trật tự, lễ phép khi nói về và khi tham gia hoạt động liên quan đến chùa.

- Hình thành tình cảm: “Yêu quê hương – giữ gìn quê hương – tự hào về quê hương”

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
a. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức- Khởi động - Thu hút tạo sự hứng thú. - Cô cùng trẻ hát bài hát “Quê hương tươi đẹp” cô trò chuyện cùng trẻ gây hứng thú dẫn dắt vào bài: + Các con vừa hát bài gì? Quê mình ở đâu? Con biết quê mình tên là gì không? - Các con có biết quê hương Minh Thái của mình có gì đẹp không?” - Quê hương Minh Thái của chúng ta rất đẹp, có con đường làng rợp bóng cây, cánh đồng lúa trải dài, con sông và đặc biệt có một ngôi chùa rất trang nghiêm – chùa Nam Quất. Hôm nay cô và các con cùng khám phá nhé!” - Cho trẻ xem video quê hương.	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời: - Quan sát video.
b. Hoạt động 2. Khám phá: * Cô trò chuyện cùng trẻ, tổ chức cho trẻ quan sát và thảo luận theo nhóm qua tranh ảnh về quê hương Minh Thái:	

+ <i>Cô tổ chức cho trẻ quan sát, thảo luận theo nhóm tranh ảnh về một số đặc điểm của quê hương:</i> - Di tích – văn hóa: Tượng đài Chiến thắng – ý nghĩa lịch sử; Chùa Nam Quất– nét đẹp văn hóa tâm linh của quê hương; Thiên nhiên: Cánh đồng lúa, con sông quê - Nghề truyền thống: Khâu nón, trồng cây cảnh... - <i>Trẻ thảo luận theo nhóm:</i> Cô chia trẻ thành các nhóm nhỏ, giao nhiệm vụ quan sát tranh và thảo luận. Khuyến khích trẻ cùng bàn bạc, thống nhất ý kiến trong nhóm. * Khám phá di tích – văn hóa: Câu hỏi gợi mở: - Các con nhìn thấy gì trong bức tranh này? Đây là công trình gì? Tượng đài dùng để làm gì? + Với chùa: Còn đây là nơi nào? Các con đã từng đi chùa chưa?” - Khi đi chùa con thấy mọi người làm gì?” - Khi đến chùa chúng mình cần cư xử như thế nào?” - Cô chốt kiến thức: “Đây là chùa Nam Quất, là nơi mọi người đến lễ Phật, cầu bình an, thể hiện nét đẹp văn hóa tâm linh của quê hương chúng ta.” * Khám phá thiên nhiên: - Trong tranh có cảnh gì? Cánh đồng có màu gì? - Trên cánh đồng có những ai?” - Con sông dùng để làm gì?” - Cảnh vật quê mình có đẹp không?” - Cô gợi mở: Cánh đồng và con sông giúp ích gì cho cuộc sống của mọi người? * Khám phá nghề truyền thống - Đây là nghề gì? Người ta đang làm gì? Sản phẩm của nghề này là gì? Nghề này có ích gì cho quê hương? * Mở rộng – liên hệ thực tế: - Ngoài những hình ảnh các con vừa khám phá, quê hương Minh Thái của chúng mình còn có rất nhiều cảnh đẹp như: trường học, nhà văn hóa, trạm y tế, những con đường làng xanh sạch đẹp...” - Câu hỏi: Các con còn biết quê mình có những nơi nào đẹp nữa không?” - Ngoài ra, quê mình còn có những di tích lịch sử như: nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm...”	- Quan sát tranh... - Thảo luận nhóm nhỏ.
c. Hoạt động 3. Chia sẻ- Giải thích	- Trẻ lên chia sẻ...

- Các con đã cùng nhau khám phá rất nhiều điều thú vị về quê hương rồi. Bây giờ cô mời các nhóm cùng chia sẻ những điều mình vừa tìm hiểu nhé!” - Trẻ chia sẻ kết quả: Cô mời đại diện từng nhóm lên giới thiệu, chia sẻ: - Nội dung: Tượng đài Chiến thắng: ghi dấu những chiến công lịch sử. + Chùa Nam Quất: nơi mọi người đến lễ Phật, cầu bình an, là nét đẹp văn hóa tâm linh của quê hương. + Cánh đồng, con sông: nuôi sống con người. + Khâu nón, trồng cây: nghề truyền thống giữ gìn nét đẹp quê hương. + Đàm thoại – gợi mở - Các con vừa được quan sát những hình ảnh gì?” - Quê hương mình có những phong cảnh gì?” - Bạn nào có ý kiến khác không?” - Các nhóm khác có bổ sung gì không?” + Cô tổng hợp – giải thích - Quê hương Minh Thái của chúng ta có rất nhiều điều đẹp: Có tượng đài ghi nhớ lịch sử; Có chùa Nam Quất – nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh; Có cánh đồng lúa, con sông trù phú ; Có nghề truyền thống” - Câu hỏi giáo dục: Tại sao chúng ta cần bảo vệ di tích lịch sử? Khi đến chùa chúng mình cần làm gì? Nghề truyền thống mang lại lợi ích gì cho quê hương? + Mở rộng kiến thức: Ngoài những cảnh đẹp đó, quê hương mình còn có: Trường học; Nhà văn hóa, Trạm y tế; Những con đường làng xanh sạch đẹp” - Ngoài ra, quê mình còn có di tích lịch sử nào nữa?” - Cô bổ sung: Nghĩa trang liệt sĩ; Đài tưởng niệm - Xem video – cảm nhận: Cho trẻ xem thêm video cảnh đẹp quê hương - Hỏi trẻ: Con thấy cảnh vật như thế nào? Có những cảnh gì? Quê hương mình có đẹp không? Con có yêu quê hương mình không? Vì sao? + Giáo dục tình cảm, cô nhấn mạnh: “Quê hương Minh Thái của chúng ta có nhiều di tích như tượng đài, chùa Nam Quất, nghĩa trang liệt sĩ... rất đáng tự hào.” - Giáo dục: Yêu quê hương, biết giữ gìn cảnh đẹp, biết lễ phép nơi chùa (đi nhẹ, nói khẽ) + Mở rộng văn hóa địa phương: Xã mình có những nét đẹp văn hóa gì?”	- Trả lời câu hỏi. - Nghe cô giải thích...
--	---

- Cô gợi ý: Đi lễ chùa , thờ cúng tổ tiên, lễ hội, văn nghệ - Giải thích: “Đó là những nét đẹp truyền thống không chỉ ở quê mình mà còn ở khắp đất nước Việt Nam.” + Liên hệ thực tế: Quê mình có đặc sản gì? Các con có biết gạo gì nổi tiếng không? - Cô chốt: “Đó là gạo tám thơm, rất ngon và được nhiều nơi biết đến.” - Cảm xúc – nghệ thuật: Các con có biết bài thơ nào về quê hương không?” - Cho trẻ đọc thơ + Giáo dục hành vi: Yêu quê hương thì các con sẽ làm gì? - Cô chốt: Không vứt rác, trồng cây, giữ gìn môi trường + Kể chuyện – giáo dục sâu - Cô có một câu chuyện rất hay về một bạn nhỏ yêu quê hương, chúng mình cùng xem nhé!” - Sau khi xem: Bạn nhỏ đã làm gì cho quê hương?” - Cô chốt: “Bạn đã mang kiến thức giúp quê hương phát triển.” - Kết thúc hoạt động cô nhấn mạnh: “Quê hương là nơi chúng ta sinh ra và lớn lên, vì vậy chúng ta phải biết yêu quý, giữ gìn và làm cho quê hương ngày càng tươi đẹp hơn.” - Dặn dò: “Các con hãy luôn có những hành động đẹp với quê hương và biết giúp đỡ mọi người nhé!”	
d. Hoạt động 4: Vận dụng * Trò chơi củng cố: - Cho trẻ tham gia trò chơi nối tranh: “Nghề – sản phẩm quê hương”. Ví dụ: Khâu nón – nón lá; Trồng cây – chậu cây cảnh...). - Cô nhận xét, củng cố kiến thức về các nghề và sản phẩm của quê hương. * Hoạt động thực hành – sáng tạo: - Cô chia trẻ thành các nhóm, giao nhiệm vụ phù hợp: + Nhóm 1: Vẽ tranh về quê hương (cánh đồng, con sông, tượng đài...). + Nhóm 2: Tạo mô hình quê hương (tượng đài, cánh đồng, con sông) bằng đất nặn, que kem, nắp chai... + Nhóm 3: Cắt dán tranh về nghề truyền thống (khâu nón, trồng cây cảnh) bằng giấy màu, nguyên liệu sẵn có.	- Thực hiện trò chơi nối tranh. - Thực hiện nhiệm vụ được giao. - Làm việc nhóm - hợp tác.

→ Khuyến khích trẻ sử dụng thêm các nguyên liệu tự nhiên (lá cây, hạt hạt...) để làm phong phú sản phẩm. + Trưng bày – chia sẻ: - Trẻ trưng bày sản phẩm theo nhóm. - Đại diện nhóm lên giới thiệu về sản phẩm của mình (nội dung, ý tưởng). - Cô nhận xét, khen ngợi, giáo dục trẻ yêu quý và tự hào về quê hương. .	
e. Hoạt động 5: Đánh giá. - Cô mời đại diện từng nhóm lên giới thiệu sản phẩm (tranh vẽ, mô hình, tranh cắt dán...) và chia sẻ ngắn gọn về nội dung nhóm đã thực hiện (tượng đài, cánh đồng, con sông, nghề khâu nón, trồng cây...). - Cô đặt câu hỏi gợi mở để đánh giá: - Nhóm con đã làm gì? Con thích nhất chi tiết nào trong sản phẩm? - Quê hương mình có những cảnh đẹp và nghề gì? - Con sẽ làm gì để giữ gìn và bảo vệ quê hương? - Cô nhận xét: - Khen ngợi sự cố gắng, sáng tạo của từng nhóm. - Khuyến khích trẻ mạnh dạn chia sẻ cảm nhận, biết yêu quý vẻ đẹp quê hương và trân trọng các nghề truyền thống. - Cô tổng kết: “Quê hương Minh Thái có nhiều cảnh đẹp như cánh đồng, con sông, có tượng đài ghi nhớ lịch sử và các nghề truyền thống rất đáng tự hào. Chúng mình hãy luôn yêu quý, giữ gìn và góp phần làm cho quê hương ngày càng đẹp hơn nhé!...	- Thuyết trình s.phẩm. - Nêu suy nghĩ, cảm nhận.

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- HĐMD: Quan sát “Cây xanh trong trường em”

- TCVD: Gió thổi – cây nghiêng.

- Chơi tự do: Chơi với lá cây, nhặt lá xếp hình

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được một số cây xanh trong sân trường (tên cây, đặc điểm nổi bật).

- Biết ích lợi của cây xanh: tạo bóng mát, làm đẹp môi trường, cho không khí trong lành.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và trả lời câu hỏi.

- Phát triển ngôn ngữ khi diễn đạt ý kiến.

- Rèn kỹ năng vận động qua trò chơi “Gió thổi – cây nghiêng”.

c. Thái độ

- Trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời, chơi đoàn kết với bạn.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm sạch sẽ, an toàn trong sân trường.
- Một số cây xanh quen thuộc (cây bóng mát, cây hoa...).
- Lá cây rụng để trẻ chơi tự do.

3. Dự kiến hoạt động

a. Hoạt động có mục đích: Quan sát “Cây xanh trong trường em”

+ Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, vừa đi vừa hát bài: “*Em yêu cây xanh*”. Cô trò chuyện cùng trẻ: Các con đang đứng ở đâu? Trong sân trường mình có những gì?
→ Dẫn dắt: “Hôm nay cô và các con sẽ cùng quan sát những cây xanh trong trường nhé!”

+ QS– đàm thoại: Cô cho trẻ đứng quanh một cây cụ thể. Cô đặt câu hỏi gợi mở:

- Đây là cây gì? Cây có những bộ phận nào?” (thân, lá, cành...) Lá cây màu gì? To hay nhỏ? Cây này giúp ích gì cho chúng ta?

→ Cô khái quát: “Cây xanh giúp che mát, làm đẹp trường lớp và cho chúng ta không khí trong lành.”

+ Mở rộng – giáo dục: Ngoài cây này, con còn thấy những cây nào trong trường? Chúng mình cần làm gì để bảo vệ cây?

→ Giáo dục: Không bẻ cành, ngắt lá, biết tưới nước, chăm sóc cây

b. Trò chơi vận động: “Gió thổi – cây nghiêng”

- Giới thiệu trò chơi: Cô nói: “Các con sẽ làm những cái cây, khi có gió thổi thì cây sẽ nghiêng theo gió nhé!”

- Luật chơi – cách chơi: Khi cô nói: “Gió thổi nhẹ” → trẻ nghiêng nhẹ. Khi cô nói: “Gió thổi mạnh” → trẻ nghiêng nhiều. Khi cô nói: “Trời lặng gió” → trẻ đứng yên

- Cho trẻ chơi 2–3 lần. Cô quan sát, động viên, khuyến khích trẻ

c. CTD: Cho trẻ chơi với lá cây: Nhặt lá xếp hình (bông hoa, con vật...) ... - Chơi theo nhóm nhỏ, cô bao quát đảm bảo an toàn gợi ý thêm cách chơi sáng tạo

- Kết thúc: Cô tập trung trẻ, nhận xét chung, nhắc trẻ giữ gìn vệ sinh sân trường...

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Thực hành vở làm quen với chữ cái.

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và nhớ lại chữ cái đã học. Biết cách tô, nôi, khoanh tròn chữ cái trong vở theo yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút đúng cách, ngồi đúng tư thế.

- Phát triển kỹ năng tô chữ, nôi chữ, nhận diện chữ cái. Rèn sự khéo léo, tập trung và hoàn thành nhiệm vụ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Có ý thức giữ gìn vở sạch sẽ, làm bài cẩn thận.

2. Chuẩn bị

- Vở “Làm quen với chữ cái” của trẻ. Bút chì, tẩy. Một số thẻ chữ cái đã học.
- Không gian lớp học yên tĩnh, đủ ánh sáng.

3. Dự kiến hoạt động

- Ôn lại chữ cái: Cô giao thẻ chữ cái cho trẻ đọc đồng thanh và cá nhân. Cho trẻ tìm chữ cái trong lớp (trên bảng, đồ vật...). Nhận xét, củng cố lại cách phát âm đúng.

+ Cô cho trẻ mở vở đúng trang. Hỏi trẻ: “Trong vở có những gì? Chúng mình sẽ làm những yêu cầu nào?”

+ Cô hướng dẫn cách: Tô chữ cái theo nét chấm mờ; Nối chữ cái giống nhau; Khoanh tròn chữ cái theo yêu cầu

- Cô nhắc trẻ: Ngồi thẳng lưng; Cầm bút đúng tay; Tô không chồm ra ngoài

- Trẻ thực hành làm bài trong vở. Cô đi đến từng trẻ quan sát, hướng dẫn thêm: Giúp trẻ yếu, động viên trẻ làm tốt

- Kết thúc: Cô nhận xét chung giờ học. Giáo dục trẻ: chăm chỉ luyện tập để viết chữ đẹp hơn. Cho trẻ cất vở, dọn đồ dùng gọn gàng.

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.

- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"

- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.

- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....

.....

.....

.....

.....

- Biện pháp khắc phục.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 14 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Cảnh đẹp thiên nhiên
- Con biết những cảnh thiên nhiên nào? (núi, biển, sông...)
- Biển có màu gì? Có gì đặc biệt?
- Núi cao hay thấp? Có cây gì trên núi?
- Con thích đi biển hay lên núi hơn?
- Khi đi chơi thiên nhiên, con cần làm gì để bảo vệ môi trường?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: PTVĐ

+ **VĐCB: Đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây**

+ **TCVD: Truyền bóng qua đầu**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết thực hiện vận động: đứng một chân, giữ thăng bằng, người thẳng trong khoảng 10 giây.
- Trẻ biết phối hợp tay – mắt – cơ thể khi thực hiện vận động.
- Trẻ tập đúng các động tác theo nhạc, phối hợp nhịp nhàng chân, tay, bụng.

b. Kỹ năng

- Rèn khả năng giữ thăng bằng, sự khéo léo, linh hoạt.
- Phát triển khả năng phối hợp các bộ phận cơ thể.
- Rèn phản xạ nhanh, tinh thần thi đua khi tham gia trò chơi.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vận động.
- Có ý thức kỷ luật, đoàn kết khi chơi.
- Mạnh dạn, tự tin khi thực hiện bài tập.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng
- Vạch chuẩn, bóng nhựa (2–3 quả)
- Nhạc bài: “Một đoàn tàu”, “Bé khỏe bé ngoan”

3. Dự kiến hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
a. Hoạt động 1: Khởi động - Cô cho trẻ xếp hàng, kiểm tra sức khỏe. Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp hát bài “Một đoàn tàu”. Kết hợp các kiểu đi: Đi thường → đi kiễng gót → đi bằng gót chân → đi mép chân (2–3 vòng). Sau đó cho trẻ về 2 hàng dọc, điểm số 1–2.	- Trẻ thực hiện theo yêu cầu và hướng dẫn của cô...

- Trẻ số 2 bước sang phải tạo thành 4 hàng ngang, giãn cách đều.	
b. Hoạt động 2: Trọng động 1. Bài tập phát triển chung: <i>Cho trẻ tập theo nhạc bài “Bé khỏe bé ngoan” (2 lần)</i> - ĐT tay: Tay đưa ra trước – lên cao - ĐT chân: Bước lên trước, khụy gối - ĐT bụng: Cúi gập người chạm chân - ĐT bật: Bật tách – khép chân → Sau đó cho trẻ gộp về 2 hàng dọc 2. Vận động cơ bản: Đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây - Hôm nay cô sẽ dạy các con một vận động rất thú vị, giúp cơ thể khỏe mạnh và giữ thẳng bằng tốt hơn.” “Đó là vận động: Đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây” + Làm mẫu - Lần 1: Không giải thích - Lần 2: Kết hợp phân tích: Cô đứng thẳng người, hai tay chống hông (hoặc dang ngang), cô từ từ co một chân lên, giữ thẳng bằng, mắt nhìn thẳng phía trước. Cố gắng đứng yên trong 10 giây sau đó hạ chân xuống nhẹ nhàng” - Cho 1–2 trẻ lên tập thử → cô nhận xét + Trẻ thực hiện: - Lần 1: Lần lượt cho cả lớp thực hiện. (cô chú ý qs sửa sai cho trẻ) - Lần 2: Cho trẻ thực hiện theo nhóm - Lần 3: Cho trẻ thi đua theo tổ - Lần 4: Tăng độ khó (giữ lâu hơn/đổi chân). Khuyến khích trẻ đập bóng liên tục, không làm rơi, trẻ thực hiện theo khả năng... - Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát, sửa sai: Nhắc trẻ: Đứng thẳng, không nghiêng người, mắt nhìn thẳng - Cùng cô hỏi trẻ: - Chúng mình vừa thực hiện vận động gì?” - Mời 1 trẻ làm lại → nhận xét 3. Trò chơi vận động: Truyền bóng qua đầu - Giới thiệu: Bây giờ chúng mình sẽ cùng chơi một trò chơi rất vui mang tên “Truyền bóng qua đầu” - Cách chơi: Trẻ xếp thành 2 hàng dọc, bạn đầu hàng cầm bóng, truyền bóng qua đầu cho bạn phía sau, bạn cuối cùng nhận bóng chạy lên đầu hàng	- Trẻ tập cùng cô và bạn... - Trẻ trả lời.... - Trẻ quan sát... - Trẻ thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của cô.... - Trẻ lắng nghe....

- Luật chơi: Không làm rơi bóng, truyền bóng liên tục, nhanh. Đội nào xong trước là thắng - Tổ chức chơi: Cho trẻ chơi 2–3 lần - Cô quan sát, động viên, khuyến khích tinh thần đoàn kết	- Trẻ chơi....
c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1–2 vòng kết hợp hít thở, hát bài “<i>Dạo chơi</i>” - Kết thúc cô nhận xét giờ học: Khen động viên trẻ tích cực, vận động tốt. Nhắc nhở nhẹ nhàng trẻ còn chưa khéo - Giáo dục trẻ: thường xuyên tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh	- Trẻ đi lại nhẹ nhàng...

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HDMD: Quan sát “Cánh đồng quê hương (qua tranh/ảnh)”**

- **Trò chơi vận động: “Gặt lúa nhanh” (chạy tiếp sức)**

- **Chơi tự do: chơi với phấn, chơi với đồ chơi khu ptvđ**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được đặc điểm của cánh đồng quê hương: ruộng lúa, người nông dân, con trâu, máy gặt...
- Biết ích lợi của cây lúa và công việc của người nông dân.
- Trẻ hiểu sơ lược về quá trình tạo ra hạt gạo.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và trả lời câu hỏi rõ ràng.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc khi trò chuyện.
- Rèn kỹ năng vận động nhanh nhẹn, phối hợp khi chơi trò chơi.
- Kỹ năng chơi đoàn kết, tuân thủ luật chơi.

c. Thái độ

- Trẻ yêu quê hương, quý trọng người nông dân.
- Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.
- Biết giữ gìn môi trường sạch đẹp.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh lớn về cánh đồng quê hương (ruộng lúa, người gặt lúa...)
- Vạch xuất phát, rổ, “lúa” (có thể dùng que, lá, giấy vàng)
- Sân chơi sạch, an toàn
- Phấn, đồ chơi ngoài trời

3. Dự kiến hoạt động

- Cô cho trẻ xếp hàng, kiểm tra trang phục: Cô và các con sẽ cùng nhau đi tham quan một nơi rất quen thuộc của quê hương mình nhé!”

+ **HDMD: Quan sát “Cánh đồng quê hương”**

- Cô cho trẻ quan sát tranh và hỏi: Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây?”
- À, đây chính là cánh đồng quê hương – nơi tạo ra hạt gạo mà chúng ta ăn mỗi ngày đây!”

- Cô đặt câu hỏi gợi mở: Trong tranh có những gì? Cánh đồng có màu gì?
- Ai đang làm việc trên cánh đồng? Các bác nông dân đang làm gì? Lúa dùng để làm gì?”
- Mở rộng: Đê có hạt gạo ăn, các bác nông dân phải làm việc rất vất vả, vì vậy chúng mình cần làm gì?
- Giáo dục: Biết tiết kiệm lương thực, biết yêu quý người lao động
- Kết thúc chuyển hoạt động: Các con vừa được khám phá cánh đồng quê hương rất đẹp. Bây giờ chúng mình sẽ cùng thử làm bác nông dân xem ai gặt lúa nhanh nhất nhé!”
- + Trò chơi vận động: “Gặt lúa nhanh”
- Giới thiệu trò chơi: Trò chơi có tên là ‘Gặt lúa nhanh’. Các con sẽ hóa thân thành những bác nông dân chăm chỉ.”
- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội. Lần lượt từng bạn chạy lên “gặt lúa” (nhặt lúa) bỏ vào rổ rồi chạy về. Bạn tiếp theo mới được chạy
- Luật chơi: Chạy đúng đường, không làm rơi “lúa”. Đội nào gặt được nhiều lúa hơn là thắng
- Tổ chức chơi: Cô cho trẻ chơi 2–3 lần, cô quan sát động viên khuyến khích trẻ tích cực chơi...
- + Chơi tự do:
 - Chơi với phấn: vẽ cánh đồng, vẽ cây lúa
 - Chơi với đồ chơi khu phát triển vận động
- Trẻ chơi theo nhóm nhỏ cô bao quát trẻ, nhắc nhở an toàn, giữ vệ sinh

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Ôn tập các chữ cái đã học- Chơi theo ý thích của trẻ

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái đã học.
- Trẻ nhớ lại đặc điểm, cấu tạo của một số chữ cái.
- Biết tìm chữ cái trong từ quen thuộc.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng, chính xác.
- Phát triển khả năng ghi nhớ, phản xạ nhanh.
- Rèn kỹ năng tham gia trò chơi, làm việc nhóm.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Mạnh dạn, tự tin khi trả lời. Biết đoàn kết, chia sẻ khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái đã học, tranh ảnh có chứa chữ cái
- Một số đồ chơi góc (xây dựng, học tập, nghệ thuật...)
- Bảng, phấn hoặc bút dạ

3. Dự kiến hoạt động

+ Hoạt động 1: Ôn tập các chữ cái đã học

- Cho trẻ kê tên các chữ cái đã học
- Nhận biết – phát âm: Cô giơ từng thẻ chữ cái: “Đây là chữ gì?” “Chữ này phát âm như thế nào?”

- Cho cả lớp, nhóm, cá nhân phát âm
- + Trò chơi ôn luyện
- *Trò chơi 1: “Tìm chữ nhanh”*
- + Cách chơi: Cô nói tên chữ → trẻ nhanh tay tìm thẻ chữ giờ lên
- “Ai nhanh mắt – nhanh tay sẽ tìm được chữ cái cô yêu cầu!”
- + *Trò chơi 2: “Chữ gì biến mất”*
- Cách chơi: Cô xếp 3–4 chữ cái → cho trẻ quan sát. Cô cất 1 chữ → hỏi trẻ chữ gì đã biến mất
- + *Trò chơi 3: “Tìm chữ trong từ”*
- Cô đưa tranh (ví dụ: “cá”, “bò”, “mẹ”...)
- Trong từ này có chữ cái nào chúng mình đã học?
- + Hoạt động 2: Chơi theo ý thích của trẻ
- Giới thiệu góc chơi: Góc xây dựng; Góc học tập (xếp chữ, ghép chữ) ; Góc nghệ thuật (vẽ, tô màu chữ cái); Góc vận động
- Các con hãy chọn góc chơi mà mình thích, nhưng nhớ chơi nhẹ nhàng và đoàn kết với bạn nhé!”
- Trẻ chơi, cô quan sát, hỗ trợ

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.
- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"
- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.
- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....
-
-
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
-
-
-
- Biện pháp khắc phục.....
-
-
-

Thứ tư ngày 15 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Danh lam thắng cảnh Việt Nam
- + Con đã nghe tên vịnh Hạ Long chưa?
- + Ở Việt Nam còn có những nơi đẹp nào nữa?
- + Con có biết thủ đô của nước mình không?
- + Ở thủ đô có những cảnh đẹp gì?
- + Nếu được đi du lịch, con muốn đi đâu nhất?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: ÂM NHẠC:

- DH: Yêu Hà Nội
- NH: Quốc ca
- TC: Bịt mắt đoán tên bạn hát

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và thuộc lời bài hát, hiểu nội dung bài hát nói về vẻ đẹp và tình yêu thiên nhiên, tình yêu gia đình, yêu quê hương, yêu bạn bè và cô giáo.
- Trẻ thuộc bài hát, hát tự nhiên, thể hiện tình cảm khi hát.
- Thích nghe và hưởng ứng cùng cô bài “Quốc ca”
- Thích chơi TC

b. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng hát đúng giai điệu, nhịp điệu thể hiện tình cảm khi hát bài hát.

c. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu mến quê hương, yêu mến Thủ đô Hà Nội.

2. Chuẩn bị:

- Tranh, hình ảnh về Thủ Đô Hà Nội.
- Băng đĩa bài hát “Em yêu thủ đô, quốc ca”
- Trẻ ngồi theo hình chữ u cho trẻ ngồi.
- 5- 6 vòng thể dục, xắc xô.
- Địa điểm: Phòng âm nhạc

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
a. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Các con ơi, hôm nay cô có một câu đố rất thú vị dành cho chúng mình, các con cùng lắng nghe nhé!” “Thành phố nào đẹp tuyệt vời - Có Hồ Gươm biếc, có nơi Bác nằm?” - Đố các con đó là thành phố nào?” - Đúng rồi! Đó chính là Thủ đô Hà Nội của đất nước	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời...

Việt Nam chúng ta đây!” - Bạn nào đã từng được đi thăm Hà Nội rồi? - Khi đến Hà Nội, con được đi những đâu? - Ở Hà Nội có những cảnh đẹp gì mà con biết? - Cô giáo đọc nhẹ nhàng: “Hà Nội là Thủ đô thân yêu của chúng ta, là nơi có nhiều cảnh đẹp và rất thiêng liêng. Vì vậy, chúng mình cần yêu quý và giữ gìn nhé!”	
b. Hoạt động 2: Dạy hát “Yêu Hà Nội” “Các con ơi, mỗi chúng ta đều có một nơi mình yêu thương, đúng không nào? Có bạn yêu quê hương, có bạn yêu ngôi nhà của mình... Và có một nơi rất đặc biệt – đó chính là Thủ đô Hà Nội!” - Hà Nội có rất nhiều cảnh đẹp như Hồ Gươm, Tháp Rùa, Lăng Bác Hồ... Chính vì vậy mà có rất nhiều nhạc sĩ đã sáng tác những bài hát rất hay về Hà Nội.” - Hôm nay cô sẽ giới thiệu với các con một bài hát rất tình cảm do nhạc sĩ Bảo Trọng sáng tác, đó là bài ‘Yêu Hà Nội’. Chúng mình cùng lắng nghe nhé!” * Cô hát mẫu: - Cô hát lần 1: Cô vừa hát cho lớp mình nghe bài hát “Yêu Hà Nội” của nhạc sĩ Bảo Trọng. - Cô hát lần 2: Kết hợp vỗ đệm xác xô. ? Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác? À đúng rồi, nhạc sĩ Bảo Trọng đã sáng tác bài hát rất hay nói về thủ Hà Nội rất là tuyệt vời có: Tháp Rùa xinh, có Hồ Hoàn Kiếm, có Lăng Bác Hồ, bé thích được đến thăm lăng Bác Hồ, nơi mà có biết bao nhiêu người bé yêu đấy.... ? Và khi được đến thăm thủ đô, thăm lăng Bác Hồ thì chúng mình phải thế nào? -> GD trẻ - Lần 3: Cho trẻ nghe băng bài hát * Dạy trẻ hát: ? Các con vừa nghe các bạn hát như thế nào? - Các con có muốn hát giỏi như các bạn đó không? Vậy chúng mình sẽ hát thật hay bài hát này cùng với cô nhé. - Cả lớp hát lần 1. Nhạc sĩ Bảo Trọng đã viết bài hát với giai điệu êm dịu nhưng cũng thật tình cảm tha thiết nên khi hát các con phải hát thật tình cảm nhé. - Cả lớp hát lần 2 (Cô kết hợp sửa sai cho trẻ). - Cô chia 2 tổ - Cá nhân 3 trẻ	- Vâng ạ - Trẻ nghe cô hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ hát - 2 tổ hát

- Nhóm, cá nhân hát xen kẽ. - (Tìm bạn)² – (Bạn nào)² Tìm các bạn trai đứng sang bên phải cô, các bạn gái đứng sang bên trái cô. Hai tổ chú ý nhé khi cô đưa tay về phía tổ nào thì tổ đó sẽ hát, khi cô đưa cả 2 tay thì cả 2 tổ cùng hát nhé. - Cả lớp hát vỗ tay theo nhịp lại 1 lần.	- 2 nhóm, cá nhân 3,4 trẻ. - Cả lớp vừa hát vừa vỗ tay
c. Hoạt động 3: Nghe hát “Quốc ca” (Văn Cao) - Các con ơi, mỗi đất nước đều có một bài hát rất đặc biệt, được cất lên trong những dịp quan trọng. Đó chính là <i>Quốc ca</i> – bài hát thiêng liêng của Tổ quốc.” - Khi nào các con được nghe Quốc ca? - Cô khẳng định: Đúng rồi! Khi chào cờ, khi có những buổi lễ trang trọng, chúng ta đều nghe bài Quốc ca và đứng nghiêm trang để thể hiện lòng yêu nước.” - Lần 1 (trang nghiêm): Cô hát (thể hiện nghiêm túc, chậm rãi) - Cô sẽ hát cho các con nghe bài <i>Quốc ca</i> do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác. Khi nghe, các con hãy đứng nghiêm và lắng nghe thật trang trọng nhé!” - Giảng nội dung: “Bài hát nói về những người anh hùng Việt Nam rất dũng cảm, không sợ khó khăn, luôn cố gắng chiến đấu để bảo vệ đất nước. Nhờ có họ mà chúng ta mới có cuộc sống yên bình hôm nay.” - GD: Vì vậy khi nghe Quốc ca, chúng mình phải đứng nghiêm, không nói chuyện để thể hiện sự kính trọng nhé! - Lần 2 (kết hợp cảm nhận): Bây giờ các con cùng đứng nghiêm và lắng nghe cô hát lại một lần nữa nhé!” - Cô hát kết hợp cử chỉ trang nghiêm - Nghe qua băng/ nghệ sĩ thể hiện “Các con cùng lắng nghe các cô chú nghệ sĩ thể hiện bài hát này nhé!” - Kết thúc cô nhận xét: Hôm nay các con đã lắng nghe rất nghiêm túc, cô khen cả lớp!” - Nhấn mạnh: “Chúng mình hãy luôn yêu quý Tổ quốc Việt Nam nhé!”	- Trẻ nghe cô hát. - Trẻ hưởng ứng cùng cô.
d. Hoạt động 4: TC: Bịt mắt đoán tên bạn hát - Giới thiệu trò chơi: Các con ơi! Hôm nay cô có một trò chơi rất thú vị liên quan đến giọng hát của chúng mình. Các con có muốn thử không nào? Trò chơi có tên là: Bịt mắt đoán tên bạn hát” - Cách chơi – Luật chơi	-Trẻ chơi theo hướng dẫn và yêu cầu của cô....

- Cách chơi: Một bạn sẽ bịt mắt đứng ở giữa lớp. Một bạn khác sẽ hát một đoạn ngắn. Nhiệm vụ của bạn bịt mắt là đoán xem đó là bạn nào? - Nhắc lại: “Chúng mình phải lắng nghe thật kỹ nhé!” - Luật chơi: Trẻ bịt mắt không được mở mắt, đoán đúng tên bạn sẽ được khen thưởng. Nếu đoán sai, bạn khác sẽ lên chơi - Cho trẻ chơi: Cô mời lần lượt trẻ tham gia, cô động viên khuyến khích trẻ tích cực chơi... - Mở rộng cho trẻ đổi giọng (to – nhỏ – nhanh – chậm) để tăng độ khó. Có thể thay hát bằng nói câu chào, đọc thơ	
--	--

IV. Chơi hoạt động ngoài trời:

- **HĐMD: Quan sát: “Ao, hồ, sông quê em”**

- **TCVD: Nhảy qua suối nhỏ**

- **Chơi tự do: truyền nước, chơi , chơi với đồ chơi trên sân trường...**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được một số đặc điểm của ao, hồ, sông (có nước, rộng/hẹp, có cây cối, con vật sống...).

- Nhận biết được vai trò của ao, hồ, sông đối với đời sống con người.

- Biết phân biệt đơn giản ao – hồ – sông.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét và trả lời câu hỏi rõ ràng.

- Phát triển vận động qua trò chơi “Nhảy qua suối nhỏ”.

- Phát triển kỹ năng phối hợp, khéo léo, nhanh nhẹn.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

- Biết giữ gìn vệ sinh môi trường nước (không vứt rác xuống ao, hồ, sông). Có ý thức đoàn kết, chơi đúng luật.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh về ao, hồ, sông hoặc quan sát thực tế.

- Vạch kẻ hoặc dây làm “suối nhỏ”.

- Xô, ca nhựa (cho trò chơi truyền nước).

3. Dự kiến hoạt động

- Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, vừa đi vừa hát bài về quê hương. Cô trò chuyện: Các con ơi, ở quê mình có những nơi nào có nước nhỉ?...

- Hôm nay cô và các con sẽ cùng khám phá những cảnh đẹp rất quen thuộc đó nhé! Chúng mình cùng quan sát xem ao, hồ, sông ở quê mình có gì thú vị nhé!”

+ **HĐMD: Quan sát “Ao, hồ, sông quê em”**

- Các con nhìn xem đây là hình ảnh gì? Ao/hồ/sông có đặc điểm gì?

- Nước ở đây như thế nào? Xung quanh có những gì? Có những con vật nào sống ở đây?

- *So sánh:* Ao thì nhỏ hay lớn hơn sông? Sông có đặc điểm gì khác với hồ?

- *Giáo dục*: Chúng mình cần làm gì để giữ cho ao, hồ, sông luôn sạch đẹp?
- Cô nhắc nhở giáo dục trẻ không vứt rác, biết bảo vệ nguồn nước.
- + TCVĐ: “Nhảy qua suối nhỏ”
- Vừa rồi các con đã được quan sát sông nước rồi, bây giờ chúng mình sẽ cùng chơi trò chơi ‘Nhảy qua suối nhỏ’ nhé!”
- Cách chơi: Trẻ đứng trước “suối” (vạch kẻ). Khi có hiệu lệnh, trẻ bật nhảy qua suối không chạm vạch.
- Luật chơi: Nhảy không chạm vạch, ai chạm phải nhảy lại.
- Cô tổ chức chơi: Cho trẻ chơi 2–3 lần.
- Cô quan sát động viên trẻ chơi...
- + Chơi tự do
- Bây giờ các con được chơi tự do với những trò chơi mình thích nhé!
- + Truyền nước
- + Chơi với đồ chơi ngoài trời
- Trẻ chơi theo nhóm, cô bao quát: Nhắc trẻ chơi an toàn, đoàn kết, hỗ trợ khi cần

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Thực hành vẽ tạo hình.

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết cách thực hiện bài trong vở tạo hình theo yêu cầu (tô màu, vẽ, dán...).
- Nhận biết được bố cục đơn giản: tô trong hình, không lem ra ngoài.
- Biết lựa chọn màu sắc phù hợp với nội dung bài.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút đúng cách, tô màu đều, đẹp.
- Phát triển sự khéo léo của đôi tay và khả năng phối hợp mắt – tay.
- Biết hoàn thành nhiệm vụ theo hướng dẫn của cô.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.
- Giữ gìn vở sạch đẹp, không làm nhàu, rách.
- Biết trân trọng sản phẩm của mình và của bạn.

2. Chuẩn bị

- Vở tạo hình của trẻ, bút sáp màu, bút chì màu.
- Tranh mẫu

3. Tiến hành hoạt động

- Cô trò chuyện cùng trẻ: Chúng mình sẽ cùng nhau thực hành trong vở tạo hình để tạo ra những bức tranh thật đẹp nhé!”
- Quan sát mẫu: Các con hãy quan sát xem trong bài có những hình gì? Chúng mình sẽ tô màu như thế nào cho đẹp?
- Cô nhấn mạnh: Cách cầm bút đúng, tô màu đều, không chòem ra ngoài, chọn màu sắc hài hòa
- Trẻ thực hành
- Trong khi trẻ làm cô đi quan sát, hướng dẫn động viên trẻ:
- Kết thúc nhận xét tiết học.
- Giáo dục: giữ gìn đồ dùng học tập, yêu thích tạo hình

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.
- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"
- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.
- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....
.....
.....
.....
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
.....
.....
.....
.....
- Biện pháp khắc phục.....
.....
.....
.....
.....

Thứ năm ngày 16 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Cảnh đẹp quê hương địa phương
 - + Ở quê mình có những nơi nào đẹp?
 - + Con có biết đình/chùa/công viên gần nhà không?
 - + Con đã đi chơi ở đó với ai?
 - + Con thấy nơi đó có gì đẹp?
 - + Con sẽ làm gì để giữ cho nơi đó luôn sạch đẹp?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: LQVH:

Thơ “Hoa quanh lăng bác” (Nguyễn Bao)

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên bài thơ: “Hoa quanh lăng Bác”, tên tác giả: Nguyễn Bao.
- Trẻ hiểu được nội dung bài thơ: → Xung quanh lăng Bác có rất nhiều loài hoa với nhiều màu sắc khác nhau, nở suốt bốn mùa, tỏa hương thơm dịu dàng. → Hình ảnh hoa tượng trưng cho tình cảm của nhân dân Việt Nam luôn quây quần bên Bác, như những người thay phiên nhau canh giấc ngủ cho Bác ngày đêm.
- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ đọc thuộc bài thơ.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phát âm chuẩn, rõ ràng, đọc thơ đúng nhịp điệu.
- Phát triển khả năng đọc thơ diễn cảm (biết ngắt nghỉ, thể hiện tình cảm).
- Mở rộng vốn từ cho trẻ (các từ: tỏa hương, dịu dàng, canh giấc ngủ...).
- Rèn kỹ năng lắng nghe, ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng Bác Hồ.
- Trẻ biết giữ gìn, chăm sóc và bảo vệ các loài hoa, cây xanh. Hình thành ở trẻ tình cảm yêu thiên nhiên và quê hương đất nước.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ “Hoa quanh lăng Bác” (có kèm chữ viết).
- Một số hình ảnh về lăng Bác và các loài hoa xung quanh.
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại phù hợp với nội dung bài thơ.
- Địa điểm: Trong lớp học sạch sẽ, thoáng mát; trẻ ngồi theo hình chữ U.

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
a. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức – Gây hứng thú Cô tổ chức:	

- Cô cho trẻ hát kết hợp múa bài “<i>Em yêu Thủ Đô</i>” với không khí vui tươi. - Cô trò chuyện – dẫn dắt: Các con vừa hát bài gì nhỉ? Bài hát nói về nơi nào? - Bạn nào đã được đi thăm Thủ đô Hà Nội rồi? - Ở Thủ đô Hà Nội có những cảnh đẹp nào mà con biết? - Các con có biết một nơi rất thiêng liêng mà ai đến Hà Nội cũng muốn ghé thăm không?” - Gợi mở: Đó chính là Lăng Bác Hồ đấy! Bạn nào đã từng được đi thăm lăng Bác rồi? Khi đến đó con thấy như thế nào?” - Cô khẳng định – mở rộng: “Lăng Bác được đặt ở Thủ đô Hà Nội – nơi yên nghỉ của Bác Hồ kính yêu. Mỗi ngày có rất nhiều người từ khắp mọi miền đất nước về đây để thăm Bác. Xung quanh lăng có rất nhiều loài hoa khoe sắc, tỏa hương thơm dịu dàng, như đang canh giấc ngủ cho Bác đấy! - Cô dẫn vào bài: Có một bài thơ rất hay nói về những bông hoa quanh lăng Bác, thể hiện tình cảm yêu kính của mọi người dành cho Bác Hồ...” Chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ thật nhẹ nhàng và tình cảm nhé!”	- Trẻ hát múa cùng cô - Trẻ trả lời.... - Trẻ lắng nghe....
b. Hoạt động 2: Vào bài - Cô đọc lần 1: Diễn cảm kết hợp cử chỉ ? Trẻ tên bài thơ. Cô giới thiệu tác giả - Cô đọc lần 2: Kết hợp chỉ tranh: + Cô giảng nội dung; Xung quanh lăng Bác có rất nhiều loài hoa với đủ màu sắc rực rỡ. Hoa nở suốt bốn mùa, tỏa hương thơm dịu nhẹ. Những bông hoa như những người bạn nhỏ luôn vây quanh bên Bác, thay nhau canh giấc ngủ cho Bác ngày và đêm. * Đàm thoại. - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Bài thơ nói về điều gì? - Xung quanh lăng Bác có những gì? - Có nhiều loại hoa không?” - Hoa có những màu gì?” - Hoa nở vào những mùa nào trong năm? - Mùa xuân có hoa gì nhỉ? - Mùa hè thì có hoa gì nở? - Mùa thu, mùa đông có hoa không? - Hoa nở như thế nào? - Hoa tỏa hương ở đâu?	- Trẻ lắng nghe... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

- Những bông hoa giống như ai đang đứng bên lăng Bác?” - <i>Giáo dục</i>: Hoa không chỉ làm cho cảnh quanh lăng Bác thêm đẹp mà còn làm cho môi trường trong lành hơn. Hoa còn được dùng để trang trí, làm quà tặng, làm nước hoa rất thơm nữa đấy!” - Cô hỏi: Vậy chúng mình phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ các loài hoa? - Cô chốt: Không ngắt hoa, bẻ cành, biết tưới nước và chăm sóc cây xanh. * Dạy trẻ đọc thơ: - Cả lớp đọc bài thơ 1 lần - Lần 2 đọc kết hợp động tác - Trẻ đọc thơ theo tổ (Các tổ đọc nối tiếp) - Cá nhân, nhóm đọc xen kẽ - Cả lớp đọc lại 1 lần - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Ai giỏi lên ngâm thơ cho cả lớp mình cùng nghe ? (cô gọi 1-2 trẻ) * Cô nhận xét tuyên dương trẻ nhắc nhở trẻ về nhà đọc thơ cho ông bà bố mẹ cùng nghe.	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ đọc kết hợp động tác - 2 tổ đọc nối tiếp nhau - 2 cá nhân, 3 nhóm - Cả lớp đọc - Trẻ trả lời - Trẻ ngâm thơ
c. Hoạt động 3: Kết thúc tiết học: Cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ. Cuối cùng cô cho trẻ múa vận động theo bài hát “Nhớ ơn Bác”	- Cả lớp múa hát cùng cô

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- HĐMD: Quan sát bồn hoa trên sân trường

- Trò chơi vận động: “Tìm đúng hoa theo yêu cầu”

- CTD: Chơi với phấn, lá cây, sỏi, đá...

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi một số loại hoa trong bồn hoa của trường.
- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của hoa (màu sắc, hình dáng, mùi hương...).
- Biết ích lợi của hoa: làm đẹp cảnh quan, tạo không khí trong lành.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh và ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển ngôn ngữ: trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.
- Rèn sự nhanh nhẹn, phản xạ qua trò chơi vận động.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.
- Biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây hoa (không ngắt hoa, bẻ cành).
- Có ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp.

2. Chuẩn bị

- Bồn hoa sạch sẽ, an toàn cho trẻ quan sát.
- Một số câu hỏi đàm thoại.

- Sân chơi rộng, thoáng.
- Phấn, lá cây, sỏi, đá... cho trẻ chơi tự do.

3. Dự kiến hoạt động

- Cô cho trẻ xếp hàng ra sân đi đến địa điểm quan sát, vừa đi vừa hát bài về cây xanh/hoa cô trò chuyện cùng trẻ: Hôm nay cô và các con cùng ra khám phá bồn hoa trên sân trường xem có gì thú vị nhé!”

+ HĐMD: Quan sát bồn hoa trên sân trường

- Các con hãy nhìn thật kỹ bồn hoa và nói cho cô biết con nhìn thấy gì nhé!

+ Trong bồn hoa có những loại hoa gì? Hoa có màu gì? Cánh hoa như thế nào? Hoa có mùi hương không?

- So sánh – mở rộng: Hoa nào to hơn? Hoa nào có màu nổi bật nhất?

- Giáo dục: Để bồn hoa luôn đẹp, chúng mình phải làm gì?...

- Cô chốt: Không ngắt hoa, không dẫm lên cây, biết tưới nước và chăm sóc cây xanh...

+ Trò chơi vận động: “Tìm đúng hoa theo yêu cầu”

- Cách chơi: Khi cô nói tên hoặc đặc điểm của một loại hoa (ví dụ: hoa màu đỏ, hoa cánh tròn...), trẻ nhanh chóng chạy đến và chỉ đúng bông hoa đó.

- Luật chơi: Ai tìm đúng và nhanh sẽ được khen. Ai tìm chưa đúng sẽ thực hiện lại.

- Tổ chức chơi: Cho trẻ chơi 2–3 lần.

- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

+ Chơi tự do: Bây giờ các con được chơi tự do với những đồ chơi ngoài trời nhé!

- Vẽ phấn; Chơi với lá cây, sỏi, đá; Xếp hình, tạo hình từ thiên nhiên

- Cô bao quát: Nhắc trẻ chơi an toàn, không ném sỏi, không tranh giành, hỗ trợ khi cần...

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Tổ chức cho trẻ tham gia một số trò chơi vận động có luật- Chơi theo ý thích

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số trò chơi vận động có luật. Hiểu cách chơi, luật chơi đơn giản của từng trò chơi.

- Biết lựa chọn trò chơi phù hợp khi chơi theo ý thích.

b. Kỹ năng

- Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp vận động.

- Phát triển kỹ năng chơi theo nhóm, biết chờ đến lượt.

- Rèn kỹ năng tuân thủ luật chơi.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Biết đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. Có ý thức giữ gìn đồ chơi, chơi an toàn.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

- Một số dụng cụ: vòng, bóng, dây, cờ...

3. Tiến hành hoạt động

+ Tổ chức trò chơi vận động có luật

- Cô giới thiệu trò chơi: Chúng mình sẽ cùng chơi một số trò chơi có luật như: Kéo co, Chuyển bóng...”

+ Trò chơi: *Chuyển bóng*

- Cách chơi: Trẻ đứng thành hàng, chuyển bóng qua đầu hoặc qua chân cho bạn phía sau.

- Luật chơi: Không làm rơi bóng, đội nào chuyển nhanh và đúng sẽ thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi: Cho trẻ chơi 2–3 lần

- Cô quan sát, hỗ trợ và động viên trẻ

+ Trò chơi: Kéo co

- Các con ơi! Bây giờ chúng mình sẽ cùng tham gia một trò chơi rất vui và cần sự đoàn kết của cả đội, đó là trò chơi kéo co! Muốn thắng, các con phải cùng nhau kéo thật mạnh và phối hợp thật tốt nhé!”

- *Cách chơi*: Cô chia lớp thành 2 đội, số trẻ bằng nhau. Hai đội đứng thành hàng dọc, nắm vào dây kéo co. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu”, hai đội cùng kéo dây về phía mình.

- *Luật chơi*: Đội nào kéo được dây về phía mình (qua vạch mốc) sẽ thắng. Khi kéo phải đứng đúng vị trí, không buông tay.

- *Tổ chức chơi*: Cho trẻ chơi 2–3 lần. Sau mỗi lần chơi, cô đổi vị trí để trẻ đều được tham gia.

+ Chơi theo ý thích: Chơi với bóng, vòng....

- Chơi theo nhóm nhỏ, cô bao quát: Nhắc trẻ chơi an toàn, không chen lấn, xô đẩy, biết nhường nhịn bạn kết thúc cho trẻ thu dọn đồ chơi...

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.

- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"

- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.

- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....

.....

.....

- Biện pháp khắc phục.....
.....

Thứ sáu ngày 17 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Cảm xúc về quê hương
- Con có yêu quê hương mình không? Vì sao?
- Khi ngắm cảnh đẹp, con cảm thấy thế nào?
- Con có muốn giới thiệu quê hương mình cho bạn bè không?
- Nếu là hướng dẫn viên, con sẽ giới thiệu gì?
- Con sẽ làm gì để quê hương ngày càng đẹp hơn?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: TẠO HÌNH

- Làm cầu bắc qua sông giúp các bạn miền núi (EDP)

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, cấu tạo cơ bản của cây cầu (mặt cầu, trụ cầu, lan can...).
- Hiểu được tác dụng của cây cầu: giúp con người và phương tiện đi lại qua sông, suối an toàn.
- Trẻ bước đầu hiểu nguyên tắc đơn giản để cầu đứng vững: cần có trụ chắc chắn, cân đối, không bị nghiêng đổ. (*S – Khoa học*)
- Trẻ biết cây cầu được xây dựng như thế nào thông qua quan sát video/hình ảnh. (*T – Công nghệ*)
- Trẻ biết so sánh, ước lượng, đo lường đơn giản khi lựa chọn vật liệu làm cầu (dài – ngắn, cao – thấp...). (*M – Toán*)

b. Kỹ năng:

- Trẻ biết thiết kế và chế tạo một cây cầu đơn giản bắc qua “sông” bằng các nguyên vật liệu có sẵn. (*E – Kỹ thuật*)
- Biết vẽ, trang trí cây cầu đẹp, sáng tạo (màu sắc hài hòa, có chi tiết trang trí). (*A – Nghệ thuật*)
- Rèn kỹ năng tư duy logic, quan sát, ghi nhớ và giải quyết vấn đề (làm thế nào để cầu không bị đổ).
- Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, trao đổi ý kiến với bạn.
- Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng, đủ câu, mạch lạc.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động.
- Biết yêu thương, chia sẻ với các bạn miền núi còn gặp khó khăn khi đến trường (phải trèo đèo, lội suối...).

- Hình thành ý thức tiết kiệm, tái sử dụng nguyên vật liệu để bảo vệ môi trường.
- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

2. Chuẩn bị:

- Tranh truyện “*Đôi bạn nhỏ*”, rồi nhân vật gà và vịt (gây hứng thú).
- Video/hình ảnh về: Các loại cầu (cầu gỗ, cầu bê tông, cầu tre...) trẻ em miền núi vượt suối đi học
- Nguyên vật liệu đa dạng cho trẻ lựa chọn:
- Lego, bìa carton, thanh gỗ, que lắp ghép; Que kem, lõi giấy vệ sinh, vỏ hộp sữa chua, đất nặn, dây buộc, băng dính...
- Mô hình “dòng sông” (có thể dùng giấy xanh hoặc vải).
- Bàn ghế sắp xếp theo nhóm, không gian rộng rãi.

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, tạo tình huống. - Cô và trẻ cùng vận động vui nhộn theo nhạc bài “<i>Chicken Dance</i>”. - Các chú gà con và vịt con ơi, chúng mình cùng về chỗ ngồi để nghe một câu chuyện thật thú vị nhé!” - <i>Tạo tình huống qua câu chuyện:</i> Cô kể chuyện bằng tranh/rời: “<i>Đôi bạn nhỏ</i>” (gà và vịt). - Trong câu chuyện có những nhân vật nào? Gà và Vịt muốn đi đâu? Gà có biết bơi không? Khi xuống nước, Gà cảm thấy như thế nào? - Vậy làm thế nào để Gà có thể sang bên kia sông chơi cùng Vịt nhỉ?” <i>Cho trẻ nhập vai – xử lý tình huống:</i> Cho trẻ đóng vai Gà con – Vịt con để trao đổi cách giải quyết. - Trẻ đưa ra ý tưởng: Làm thuyền cho Gà, cho Gà dùng phao, Vịt công Gà qua sông, làm cầu cho Gà đi qua - Cô khuyến khích: Ý tưởng của các con rất hay! Còn cách nào khác không?” - <i>Liên hệ thực tế – mở rộng vấn đề</i> cô dẫn dắt cảm xúc: - Không chỉ bạn Gà đâu, ở vùng núi xa xôi cũng có rất nhiều bạn nhỏ phải đi học qua suối rất nguy hiểm...” - Cho trẻ xem video/hình ảnh - Các bạn nhỏ đang đi đâu? Các bạn phải đi học như thế nào? - Khi lội qua sông, các bạn cảm thấy ra sao? - Các bạn có thể bị lạnh, bị ướt, thậm chí rất nguy hiểm khi nước chảy mạnh... - Làm thế nào để các bạn nhỏ qua sông an toàn hơn? - Các con có muốn giúp các bạn không?	- Trẻ vận động... - Trẻ lắng nghe và trả lời... - Trẻ xem - Trẻ trả lời....

- Nếu là những kỹ sư nhí, các con sẽ làm gì để giúp các bạn?” - Cô chốt: Chúng mình sẽ cùng thiết kế và làm những cây cầu thật chắc chắn để giúp các bạn nhỏ qua sông an toàn nhé! - Bây giờ các kỹ sư nhí đã sẵn sàng cùng cô tạo ra những cây cầu thật đẹp và vững chắc chưa nào?”	
2. Hoạt động 2: Khám phá KH: - Chúng mình đã nghĩ ra cách giúp các bạn nhỏ qua sông rồi. Bây giờ, cô và các kỹ sư nhí sẽ cùng tìm hiểu xem một cây cầu có gì đặc biệt nhé!” - Trẻ thảo luận nhóm (EDP: Tưởng tượng) - Cô chia trẻ thành các nhóm nhỏ, cô giao nhiệm vụ rõ ràng: + Các con hãy cùng thảo luận và trả lời cho cô nhé: + Cây cầu thường có những bộ phận gì? + Cầu được làm từ những vật liệu gì? + Muốn đi qua cầu an toàn thì cây cầu cần như thế nào? - Cô quan sát và gợi ý cho từng nhóm: Các con đã nhìn thấy cầu ở đâu chưa? - Cầu có chắc chắn không? Vì sao? - Đại diện nhóm chia sẻ, cô nhận xét, khen ngợi, bổ sung ý kiến. + Khám phá qua hình ảnh – video: - Cô cho trẻ xem tranh ảnh/video về các loại cầu: Cầu gỗ, cầu tre, cầu bê tông, cầu dây... - Đàm thoại – khai thác kiến thức: + Cây cầu có những bộ phận nào? → (Mặt cầu, trụ cầu, lan can...) + Cây cầu có hình dạng như thế nào? → (Thẳng, cong, có cầu cao – cầu thấp...) + Cầu có mấy chân/trụ? → (Một số cầu có nhiều trụ để đỡ chắc chắn hơn) - Cây cầu dùng để làm gì? → (Giúp người và xe đi qua sông, suối an toàn) - Giải thích: Cây cầu đứng vững được là nhờ có trụ cầu chắc chắn nâng đỡ.” + Cầu phải được làm cân đối, không bị nghiêng thì mới không bị đổ.” + Vật liệu làm cầu phải cứng và bền thì cầu mới chắc chắn.”	- Trẻ thảo luận....

- Cùng cố: Vậy muốn làm cầu chắc, chúng mình cần chú ý điều gì? + Lập kế hoạch: Cô dẫn dắt bây giờ các kỹ sư nhí đã hiểu về cây cầu rồi... - Chúng mình sẽ cùng thiết kế một cây cầu thật chắc chắn để giúp các bạn nhỏ miền núi đến trường an toàn nhé!” - Gợi ý cho trẻ: Con sẽ làm cầu bằng vật liệu gì? Cầu của con có mấy trụ? Cầu dài hay ngắn? Cao hay thấp? - Chúng mình cùng suy nghĩ và chuẩn bị ý tưởng, lát nữa sẽ bắt tay vào làm những cây cầu thật đẹp nhé!	
3. Hoạt động 3: Tưởng tượng, lên ý tưởng, lên kế hoạch - Các kỹ sư nhí ơi! Dòng sông đang chờ chúng mình xây cầu để các bạn nhỏ sang trường đấy. Con hãy tưởng tượng xem cây cầu của mình sẽ như thế nào nhé! - Cho trẻ quan sát nhanh một số hình ảnh/đồ chơi mô hình cầu... - Câu hỏi gợi mở: Con muốn làm cây cầu cao hay thấp? + Cầu của con có gì đặc biệt để chắc chắn hơn? + Nếu có nhiều bạn đi qua, cầu cần như thế nào? - . Lên ý tưởng: Trẻ thảo luận theo nhóm nhỏ - Các con hãy cùng nhau vẽ hoặc nói về ý tưởng cây cầu của nhóm mình nhé!” - Cầu có mấy phần? (mặt cầu, chân cầu, lan can...) - Hình dạng cầu (thẳng, cong, có trụ...) - Khuyến khích trẻ diễn đạt: Nhóm con dự định làm cây cầu như thế nào? - Lập kế hoạch: Cô phát phiếu/kê vật liệu (giấy, que kem, ống hút, bìa cứng, dây, hộp giấy...). Trẻ lựa chọn và ghi/đánh dấu vật liệu cần dùng - Cô định hướng: Con sẽ làm cây cầu này bằng những vật liệu gì? Con và các bạn sẽ làm trước – làm sau như thế nào? - Tích hợp STEAM (lồng ghép nhẹ nhàng) - S: “Vì sao cây cầu có thể đứng vững mà không bị đổ?” “Con sẽ làm mấy chân cầu để cầu chắc hơn?” “Nếu cầu yếu, con sẽ làm gì để chắc hơn?” - (M): “Cây cầu của con có dài hơn chiều rộng dòng sông không?”	- Trẻ lên kế hoạch thực hiện...

- Cho trẻ so sánh – đo thử bằng thước cô chuẩn bị: Con thử đo xem cầu của nhóm mình đã đủ dài để bắc qua sông chưa nhé! - Các kỹ sư nhí đã có những kế hoạch rất tuyệt vời rồi! Bây giờ chúng mình đã sẵn sàng bước vào giai đoạn chế tạo chưa nào?”	
4. Hoạt động 4: Trẻ thực hiện: Thiết kế, Chế tạo, Thử nghiệm - Các kỹ sư nhí ơi! Bản thiết kế của chúng mình đã sẵn sàng rồi. Bây giờ là lúc biến ý tưởng thành cây cầu thật đấy! - Cô nhắc lại nhiệm vụ: “Hãy cùng nhau làm một cây cầu thật chắc chắn để các bạn nhỏ có thể đi qua an toàn nhé!” - Thiết kế chi tiết: Trẻ thảo luận nhóm và hoàn thiện bản vẽ đơn giản - Nhóm mình sẽ làm phần nào trước? Ai sẽ làm chân cầu? Ai làm mặt cầu? - Khuyến khích phân công nhiệm vụ trong nhóm (tăng kỹ năng hợp tác) + Lựa chọn vật liệu: Trẻ tự chọn nguyên vật liệu theo kế hoạch: (que kem, ống hút, bìa cứng, hộp giấy, dây...) - Câu hỏi định hướng: Vì sao con chọn vật liệu này để làm cầu? Vật liệu nào giúp cầu chắc hơn? + Chế tạo sản phẩm: - Trẻ về nhóm, tiến hành tạo hình cây cầu. Cô quan sát, hỗ trợ nhẹ nhàng, không làm thay - Cô tương tác gợi mở trong quá trình trẻ làm: Con đang làm phần gì của cây cầu? Nếu cầu bị nghiêng, con sẽ làm gì để sửa? Làm thế nào để các bộ phận dính chắc vào nhau? - Khuyến khích trẻ: Thử nghiệm cách lắp ghép, hợp tác, trao đổi với bạn, kiên trì khi gặp khó khăn + Thử nghiệm – Cải tiến bước đầu: Cô gợi ý trẻ kiểm tra sản phẩm: - Cầu của nhóm mình đã đứng vững chưa? Nếu đặt đồ vật lên, cầu có bị sập không? - Nếu chưa chắc chắn: Nhóm mình có muốn thêm chân cầu hay gia cố chỗ nào không? - Các kỹ sư nhí đã làm việc rất chăm chỉ! Những cây cầu đang dần hoàn thành rồi. Chúng mình hãy cùng chuẩn bị để trưng bày và chia sẻ sản phẩm nhé!”	- Trẻ thảo luận.... - Trẻ lựa chọn vật liệu... - Trẻ thực hiện....

5. Hoạt động 5: Trải nghiệm, đánh giá và giới thiệu thuyết trình về sản phẩm: - Trải nghiệm: Cây cầu của chúng mình đã hoàn thành rồi. Bây giờ hãy cùng kiểm tra xem cầu có giúp các bạn nhỏ qua sông an toàn không nhé! - Cho trẻ mang sản phẩm ra khu vực “dòng sông mô phỏng” để trải nghiệm - Hướng dẫn trẻ thử nghiệm: Cho mô hình người/xe đi qua cầu - Đặt thêm vật nhẹ để kiểm tra độ chắc - Câu hỏi gợi mở: Cầu của con có đứng vững không? + Khi có bạn đi qua, cầu có bị rung hay đổ không? + Cây cầu có đủ dài để bắc qua sông chưa?” - Đánh giá: Cô hướng dẫn trẻ quan sát, nhận xét sản phẩm của nhóm mình và bạn - Con thấy cây cầu nào chắc chắn nhất? Vì sao? - Cầu của nhóm mình đã tốt ở điểm nào? - Chỗ nào còn chưa chắc? - Khuyến khích trẻ tự lựa chọn sản phẩm mình thích và nêu lý do + Cải tiến: Nếu làm lại, con muốn thay đổi điều gì để cầu tốt hơn? Làm sao để cầu chắc hơn? - Có cần thêm chân cầu hoặc làm mặt cầu rộng hơn không? - Cho trẻ thử điều chỉnh đơn giản (nếu có thời gian): thêm trụ, gia cố, chỉnh lại vị trí + Chia sẻ – Thuyết trình: Cô tạo không khí như một “triển lãm kỹ sư nhí. Bây giờ, mỗi nhóm hãy tự tin giới thiệu cây cầu của mình nhé! - Mời từng nhóm lên trình bày + Cầu của nhóm con tên là gì? + Cầu được làm từ những vật liệu gì? + Cầu có mấy chân? Vì sao con làm như vậy? + Cầu của con có chắc chắn không? Vì sao? + Con làm cây cầu này dành cho ai? - Khuyến khích trẻ nói rõ ràng, tự tin, có thể phân vai trong nhóm + Kết thúc – Nhận xét, khích lệ trẻ	- Trẻ chơi, thử nghiệm sản phẩm... - Trẻ trả lời....
--	---

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐMD:** Trò chuyện về cảnh đẹp quê hương
- **TCVD:** “Du lịch quê em” (đi theo hiệu lệnh)
- **Chơi tự do:** chơi cầu trượt, xích đu, chơi với phấn, sỏi..

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết một số cảnh đẹp quê hương: cánh đồng, con sông, đường làng, trường học, di tích...

- Hiểu được vẻ đẹp và ý nghĩa của quê hương đối với cuộc sống con người.

b. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ có chủ đích

- Rèn kỹ năng giao tiếp, trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc

- Phát triển vận động qua trò chơi “Du lịch quê em”

c. Thái độ

- Trẻ yêu quý, tự hào về quê hương. Biết giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp, hứng thú tham gia hoạt động tập thể

2. Chuẩn bị

- Một số tranh ảnh về cảnh đẹp quê hương (nếu cần gọi mở)

- Phấn vẽ, sỏi, đồ chơi ngoài trời (cầu trượt, xích đu...)

- Vạch đường/điểm mốc để tổ chức trò chơi vận động

3. Dự kiến hoạt động

- Các con có yêu quê hương của mình không? Hôm nay cô và các con sẽ cùng đi ‘du lịch’ khám phá những cảnh đẹp xung quanh nhé!”

+ Hoạt động có mục đích (HĐMD): Trò chuyện về cảnh đẹp quê hương

- Cô cho trẻ quan sát xung quanh sân trường

+ Các con nhìn thấy những gì xung quanh mình? Ở quê mình có những cảnh đẹp nào? Con thích nhất cảnh nào? Vì sao?

- “Quê mình có cánh đồng không?” “Có con sông hay đường làng không?” “Mọi người làm gì ở những nơi đó?”

- *Mở rộng – giáo dục*, cung cấp thêm: Quê hương có rất nhiều cảnh đẹp như cánh đồng lúa, con sông, trường học... giúp cuộc sống của chúng ta thêm tươi đẹp.

- Để quê hương luôn đẹp, chúng mình cần làm gì? Không xả rác, giữ gìn môi trường, yêu quý nơi mình sống

+ Trò chơi vận động: “Du lịch quê em”

- Bây giờ chúng mình sẽ cùng chơi trò ‘Du lịch quê em’ để khám phá nhiều nơi hơn nhé!”

- *Cách chơi*: Trẻ đi/chạy theo hiệu lệnh của cô. Khi cô nói: Đi thăm cánh đồng → trẻ đi nhanh. Qua cầu” → trẻ đi khéo léo, giữ thăng bằng. Đến trường” → trẻ dừng lại

- *Luật chơi*: Trẻ phải đi đúng hiệu lệnh, bạn nào sai sẽ nhảy lò cò 1 lần

- Cô cho trẻ chơi 2–3 lần, khuyến khích, cổ vũ trẻ

+ CTD: Cầu trượt, xích đu, vẽ bằng phấn, chơi với sỏi, lá cây...

- Cô quan sát, đảm bảo an toàn cho trẻ...

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Hoạt động lao động tập thể (nhặt lá rụng)- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần- Nêu gương cuối tuần

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết một số công việc lao động tập thể phù hợp với lứa tuổi.

- Biết tham gia biểu diễn văn nghệ theo nhóm, cá nhân. Biết tự nhận xét bản thân và nhận xét bạn trong tuần.

- b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng hợp tác, phối hợp nhóm khi lao động.
- Phát triển sự tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn trước tập thể.
- Rèn kỹ năng tự đánh giá, lắng nghe, chờ đến lượt khi nêu gương.
- c. Thái độ: Trẻ có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp. Hứng thú tham gia các hoạt động tập thể. Biết ngoan ngoãn, lễ phép, đoàn kết với bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Chổi, khăn lau, xô đựng đồ chơi.
- Nhạc các bài hát đã học trong tuần.

3. Dự kiến hoạt động:

a. Hoạt động 1: Lao động tập thể:

- Cô trò chuyện – dẫn dắt: Một ngày học sắp kết thúc rồi, lớp mình muốn luôn sạch đẹp thì chúng mình cần làm gì nhỉ? Cô gợi ý công việc: Nhặt rác, lau bàn ghế. Sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định. Tưới cây, lau kệ góc chơi.

Cô phân công nhiệm vụ: + Nhóm 1: Lau bàn ghế.

+ Nhóm 2: Sắp xếp đồ chơi.

+ Nhóm 3: Nhặt rác, tưới cây.

- Cô quan sát – hỗ trợ – nhắc nhở an toàn.
- Nhận xét tuyên dương, khuyến khích động viên trẻ....

b. Hoạt động 2: Biểu diễn văn nghệ:

- Cô tạo không khí: Cuối tuần rồi, chúng mình cùng tổ chức một buổi văn nghệ nhỏ của lớp mình nhé!

- Hình thức: Cá nhân, nhóm hoặc cả lớp.
- Trẻ tự chọn bài hát, múa đã học trong tuần.
- Cô mời trẻ biểu diễn:

+ Hoạt động 3: Nêu gương cuối tuần.

- Cô tập trung trẻ, giọng nhẹ nhàng: Cuối tuần là lúc chúng mình cùng nhìn lại xem trong tuần qua mình đã làm được những việc gì tốt.”

- Trẻ tự nêu gương: Trẻ kể việc tốt đã làm: ngoan, biết giúp bạn, giữ gìn đồ dùng...

- Nêu gương bạn: Trẻ nhận xét bạn ngoan, chăm học, biết lễ phép.

- Cô chốt – giáo dục: Bạn nào ngoan, biết nghe lời, giúp đỡ bạn bè đều xứng đáng được khen.

- Cô phát hoa bé ngoan / cờ bé ngoan cho trẻ tiêu biểu.

- Kết thúc: Cô nhận xét chung cả buổi chiều.

- Dặn dò trẻ: Cuối tuần về nhà, các con nhớ ngoan ngoãn, giúp đỡ ông bà, bố mẹ nhé.”

VII. Vệ sinh cuối ngày, trả trẻ.

- 1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
-
-
- Biện pháp khắc phục.....
-

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM DIỆU KỲ
(Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của quê hương)
Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/04 đến ngày 24/04/2026
Thứ hai ngày 20 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Quê hương em có gì đẹp?
- Con đến lớp có vui không? Cuối tuần con được đi đâu cùng bố mẹ?
- Con có biết quê hương mình tên là gì không?
- Ở quê mình có những nơi nào đẹp mà con biết?
- Con đã từng đi tham quan ở đâu chưa? Con thấy điều gì thích nhất?
- Theo con, vì sao mọi người lại thích đi tham quan những nơi đẹp?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: Toán

Phân biệt hình khối

1. Mục đích, yêu cầu.

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết, gọi đúng tên: khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.
- Trẻ nắm được đặc điểm nổi bật của từng khối:
- Khối cầu: tròn, lăn được mọi phía.
- Khối trụ: có 2 mặt phẳng, lăn được theo chiều ngang.
- Khối vuông: 6 mặt đều là hình vuông bằng nhau.
- Khối chữ nhật: 6 mặt là hình chữ nhật, không đều nhau.
- Trẻ biết so sánh, phân biệt điểm giống và khác nhau giữa các khối.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát – so sánh – suy luận – ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển kỹ năng sờ, cảm nhận hình khối bằng xúc giác.
- Rèn kỹ năng làm việc nhóm, thảo luận, trình bày ý kiến.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Có ý thức hợp tác, kỷ luật khi chơi.
- Biết giữ gìn và thu dọn đồ dùng sau giờ học.

2. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô

- Giáo án điện tử (hình ảnh khối + đồ vật thực tế).
- Mô hình các khối to.

* Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rô: khối cầu, trụ, vuông, chữ nhật.
- Đồ vật thực tế: bóng, lon nước, hộp sữa, hộp quà...
- Hộp kín (trò chơi “bí mật”).

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú - Hôm nay chúng ta sẽ cùng khám phá một thế giới rất thú vị – thế giới của các hình khối! - Trước khi khám phá, cô mời các con cùng xem một màn trình diễn đặc biệt!” - Trẻ xem “trình diễn thời trang hình khối - Các con thấy trang phục có đẹp không? - Trang phục được làm từ những hình gì? - Con nhìn thấy giống khối gì? - Kết luận: À! Những bộ trang phục này được tạo từ các khối hình học đấy!	- Trẻ quan sát... - Trẻ trả lời....
2. Hoạt động 2: Vào bài a. Ôn nhận biết các khối - Ban tổ chức đã chuẩn bị cho mỗi bạn một rổ đồ dùng bí mật. Chúng mình cùng khám phá nhé!” - Con có những khối gì?” - Khối này tên là gì?” - Nó có đặc điểm gì?” - Cô củng cố: Gọi tên + đặc điểm từng khối (ngắn gọn, rõ ràng). b. Phân biệt các khối (Trọng tâm) <i>* Trải nghiệm khám phá</i> - Các con hãy sờ – lăn – xếp chồng các khối xem có điều gì xảy ra nhé!” - Cô gọi mở: “Khối nào lăn được?” “Khối nào đứng yên?” “Khối nào xếp chồng được?” <i>* So sánh khối cầu – khối trụ</i> - Dẫn dắt: “Quả gì mà lăn lông lốc...” - Khối cầu có lăn được không?” - Lăn theo hướng nào?” + So sánh với khối trụ: - Giống nhau: Đều có mặt cong, đều lăn được - Khác nhau: + Khối cầu: lăn mọi hướng + Khối trụ: lăn theo chiều ngang, có 2 mặt phẳng - So sánh khối vuông – khối chữ nhật - Bây giờ chúng mình thử khám phá những khối không lăn nhé!” - Khối này có lăn được không? - Có mấy mặt? - So sánh: Giống: 6 mặt phẳng, không lăn, xếp chồng được + Khác: Khối vuông: các mặt bằng nhau	- Trẻ lấy rổ - Trẻ trả lời... - Trẻ thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của cô.... - Trẻ lấy khối cầu (quả bóng) - Trẻ thao tác

- Khối chữ nhật: các mặt không bằng nhau	
3. Hoạt động 3. Luyện tập – Củng cố (Trò chơi) - Hôm nay chúng mình đã làm quen với rất nhiều khối rồi. Bây giờ cô sẽ cùng các con tham gia những trò chơi thật thú vị để xem ai là ‘nhà thông thái về hình khối’ nhé!” - Chúng mình đã sẵn sàng chưa nào? +Trò chơi 1: “Chiếc hộp kỳ diệu” - Cách chơi: Trẻ lần lượt (theo đội) thò tay vào hộp: Sờ, cảm nhận đặc điểm (tròn, dài, có cạnh, có góc...). Đoán tên khối. Lấy ra kiểm tra và nói to tên khối. Sau khi lấy đúng, trẻ mang khối đó xếp thành công trình theo yêu cầu của cô (ví dụ: xếp thành tháp, ngôi nhà...) - Luật chơi: Chơi theo hình thức tiếp sức giữa các đội. Mỗi bạn chỉ được lấy 1 khối/lượt. Thời gian: trong 1 bản nhạc. Đội nào đoán đúng nhiều và xếp đẹp sẽ chiến thắng + Trò chơi 2: “Tìm đúng nhà cho khối” - Cách chơi: Cô chuẩn bị các “ngôi nhà” có ký hiệu từng khối: khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật. Phát cho mỗi nhóm một rổ đồ vật. Nhiệm vụ: Phân loại và đặt đúng đồ vật vào “ngôi nhà” tương ứng với khối - Ví dụ gợi ý: Quả bóng → nhà khối cầu Lon nước → nhà khối trụ Hộp quà → nhà khối vuông Hộp sữa → nhà khối chữ nhật - Luật chơi: Trẻ làm việc theo nhóm, trong thời gian quy định (1 bản nhạc). Nhóm nào phân loại nhanh – chính xác sẽ chiến thắng - Kết thúc – Củng cố: Cô hỏi lại: - Khối cầu có đặc điểm gì? - Khối nào có cạnh và góc nhỉ?”	- Trẻ trả lời... - Trẻ chơi theo hướng dẫn và yêu cầu của cô...
4. Hoạt động 4: Vận dụng - Cô tạo tình huống: Chúng mình đang cần xây rất nhiều công trình đẹp như nhà, cầu, tòa tháp... Các kiến trúc sư nhí có muốn giúp không nào?” - Hôm nay cô sẽ mời các con trở thành những ‘kỹ sư xây dựng tài ba’ nhé!” +Trò chơi: “Bé xây công trình” - Cách chơi: Trẻ làm việc theo nhóm nhỏ. Mỗi nhóm được phát các khối hình (khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật)	- Trẻ chơi theo yêu cầu và hướng dẫn của cô...

- Nhiệm vụ: Cùng nhau thảo luận và xây dựng một công trình theo ý tưởng của nhóm (nhà, cầu, tòa tháp, công viên...) - Mở rộng: Các con muốn xây công trình gì? + Công trình của con cần những khối nào? + Khối nào giúp công trình đứng vững? + Con có thể xếp chồng hay xếp cạnh để công trình đẹp hơn không? - Trong khi trẻ thực hiện – cô quan sát, hỗ trợ: + Con đang dùng khối gì vậy? + Vì sao con chọn khối này để làm móng nhà? + Nếu dùng khối cầu thì có đứng vững không nhỉ? + Nhóm mình có thể thêm chi tiết gì để công trình đẹp hơn?” - Khuyến khích trẻ - Trưng bày – chia sẻ sản phẩm: - Cô mời từng nhóm lên giới thiệu: Nhóm con xây công trình gì? + Con đã sử dụng những khối nào? Con thích nhất phần nào trong công trình của mình?” - Giáo dục – Kết thúc: - Qua hoạt động hôm nay, các con thấy các hình khối rất gần gũi và được ứng dụng nhiều trong cuộc sống như xây nhà, làm cầu, làm đồ vật...” “Chúng mình cần biết lựa chọn đúng hình khối để công trình vững chắc và đẹp hơn nhé!” - Giáo dục trẻ sau giờ học các con nhớ cất đồ dùng gọn gàng nhé!”	
---	--

IV. Chơi hoạt động ngoài trời:

- **HĐMD: Quan sát: Lá cờ Tổ quốc Việt Nam**

- **TCVD: Truyền cờ nhanh.**

- **Chơi với phấn, sỏi, giấy màu...**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên lá cờ Tổ quốc Việt Nam.
- Trẻ biết đặc điểm của lá cờ: nền đỏ, ngôi sao vàng 5 cánh ở giữa.
- Trẻ hiểu ý nghĩa đơn giản: lá cờ tượng trưng cho đất nước Việt Nam.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển khả năng trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.
- Rèn kỹ năng vận động nhanh nhẹn, khéo léo qua trò chơi.
- Phát triển khả năng sáng tạo khi chơi với nguyên vật liệu ngoài trời.

c. Thái độ

- Trẻ yêu quý, tự hào về đất nước Việt Nam. Biết giữ gìn, tôn trọng lá cờ Tổ quốc.

- Hứng thú tham gia các hoạt động ngoài trời, đoàn kết khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Lá cờ Tổ quốc treo tại sân trường hoặc tranh ảnh lá cờ.
- Một số lá cờ nhỏ cho trẻ chơi.
- Phấn, sỏi, giấy màu...

3. Dự kiến hoạt động

a. Hoạt động có mục đích: Quan sát “Lá cờ Tổ quốc Việt Nam”

- Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, vừa đi vừa hát bài: “*Em yêu Tổ quốc Việt Nam*”. Cô trò chuyện cùng trẻ: Các con vừa hát về điều gì?”
- Chúng mình có yêu đất nước Việt Nam không?”
- Cô dẫn dắt: “Có một hình ảnh rất thiêng liêng, ở đâu có đất nước Việt Nam là ở đó có hình ảnh này. Các con hãy cùng cô quan sát nhé!”
- Cô cho trẻ quan sát lá cờ: Các con nhìn xem đây là gì?
- + Lá cờ có màu gì? Ở giữa có hình gì? Ngôi sao có mấy cánh?
- Cô khái quát: Đây là lá cờ Tổ quốc Việt Nam. Lá cờ có nền màu đỏ, ở giữa là ngôi sao vàng 5 cánh. Đây là biểu tượng của đất nước chúng ta.
- Mở rộng: Khi nào chúng ta thấy lá cờ được treo? Khi chào cờ, các con phải đứng như thế nào?
- Giáo dục: “Chúng mình phải đứng nghiêm trang khi chào cờ, yêu quý và tự hào về Tổ quốc Việt Nam nhé!”

b. Trò chơi vận động: “Truyền cờ nhanh”

- Cách chơi: Trẻ đứng thành 2–3 hàng dọc. Bạn đầu hàng cầm cờ, khi có hiệu lệnh sẽ truyền cờ cho bạn phía sau (truyền qua đầu hoặc sang bên). Bạn cuối cùng nhận cờ sẽ chạy lên đầu hàng tiếp tục chơi.
- Luật chơi: Không được làm rơi cờ. Đội nào truyền nhanh, đúng sẽ thắng.
- Cô cho trẻ chơi 2–3 lần.
- Cô quan sát động viên, khuyến khích trẻ tích cực chơi...

c. Chơi tự do: Chơi với phấn, sỏi, giấy màu...

- Nội dung chơi: Vẽ lá cờ bằng phấn. Xếp hình lá cờ bằng sỏi. Làm lá cờ nhỏ bằng giấy màu.
- Cô quan sát, đảm bảo an toàn., gợi ý trẻ sáng tạo:

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Tổ chức cho trẻ chơi tạo hình chữ cái, chữ số

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và củng cố một số chữ cái và chữ số đã học
- Biết cách tạo hình chữ cái, chữ số bằng nhiều nguyên vật liệu khác nhau

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi tay (xếp, dán, nặn, ghép...)
- Phát triển khả năng sáng tạo và tưởng tượng
- Rèn kỹ năng làm việc nhóm, phối hợp cùng bạn

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. Có ý thức hoàn thành sản phẩm

2. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái, chữ số (đã học)
- Đất nặn, que tính, hột hạt, dây len, giấy màu...
- Bảng, khay, hồ dán

3. Dự kiến hoạt động

- Cô gợi mở: Các con đã học những chữ cái, chữ số nào -rồi nhỉ? Hôm nay chúng mình sẽ dùng đôi tay khéo léo để tạo ra các chữ cái, chữ số đó nhé!

+ Hoạt động chính: Bé tạo hình chữ cái, chữ số

- Cách thực hiện: Trẻ lựa chọn nguyên vật liệu: Xếp bằng que tính, nặn bằng đất, dán bằng giấy màu, xếp bằng hột hạt, sỏi...

- Cô gợi ý: “Con muốn tạo chữ gì?” “Con sẽ dùng vật liệu nào?” “Con có thể làm chữ to hơn hoặc trang trí đẹp hơn không?”

- Trong khi trẻ thực hiện, cô quan sát, hỗ trợ, khuyến khích trẻ sáng tạo

- Trưng bày – Nhận xét sản phẩm khen ngợi sự cố gắng, sáng tạo của trẻ, nhắc nhở trẻ nhận biết đúng chữ cái, chữ số

- Giáo dục: Các con cần giữ gìn đồ dùng, chơi xong phải cất gọn gàng nhé! Biết đoàn kết, giúp đỡ bạn khi chơi.

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.

- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"

- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.

- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....

.....

.....

- Biện pháp khắc phục.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 21 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Danh lam thắng cảnh thiên nhiên
 - + Con có biết “danh lam thắng cảnh” là gì không?
 - + Con đã từng thấy biển, núi hay cánh đồng chưa?
 - + Biển có gì đặc biệt? Núi có gì đẹp?
 - + Nếu được đi chơi, con thích đi biển hay đi núi? Vì sao?
 - + Khi đi tham quan, chúng mình cần làm gì để giữ gìn cảnh đẹp?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: PTVĐ

+ **VDCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm**

+ **TCVĐ: Nhảy lò cò**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết thực hiện vận động: trườn kết hợp trèo qua ghế đúng kỹ thuật
- Biết phối hợp các bộ phận cơ thể khi vận động (tay – chân – mắt)
- Biết chơi trò chơi “Nhảy lò cò” đúng cách, đúng luật

b. Kỹ năng

- Rèn sự linh hoạt, nhanh nhẹn, mạnh dạn khi vận động
- Phát triển khả năng phối hợp vận động nhịp nhàng
- Rèn kỹ năng giữ thăng bằng, định hướng trong không gian

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động
- Có ý thức kỷ luật, đoàn kết, chờ đến lượt
- Biết giữ an toàn khi vận động

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng
- 2 ghế thể dục (dài 1,5m x rộng 30cm)
- Thảm mềm, cổng chui
- Nhạc bài: “Một đoàn tàu”, “Bé khỏe bé ngoan”, “Đạo chơi”

3. Dự kiến hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
a. Hoạt động 1: Khởi động - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ. Cho trẻ đi thành vòng tròn vừa đi vừa bài hát “Một đoàn tàu” kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi kiễng gót, đi bằng gót chân, đi bằng mép chân 2-3 vòng. Sau đó cho trẻ về đội hình 2 hàng dọc điểm số 1-2 đến hết. Sau đó tách thành đội hình thành 4 hàng ngang để tập bài tập PTC	- Trẻ đi theo hướng dẫn và yêu cầu của cô

b. Hoạt động 2: Trọng động 1. Bài tập phát triển chung. - Đề cơ thể khỏe mạnh hơn, chúng mình cùng tập bài thể dục ‘Bé khỏe bé ngoan’ nhé!’ (Trẻ tập 2 lần theo nhạc) - ĐT tay: Đưa tay ra trước – lên cao - ĐT chân: Bước lên trước – khuyu gối - ĐT bụng: Cúi gập người chạm ngón chân - ĐT bật: Bật tách – khép chân 2. VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Cô cho trẻ chuyển đội hình đứng thành 2 hàng dọc đối diện nhau, cô hỏi trẻ: - Các con nhìn xem trên sân có gì nào? + Với chiếc ghế này, chúng mình có thể làm gì?” - Hôm nay cô sẽ cho các con thử một vận động mới rất thú vị: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích - Lần 2: Kết hợp phân tích động tác cho trẻ quan sát: Cô nằm sấp xuống thảm, dùng tay và chân trườn về phía trước. Khi đến ghế, cô chống tay, lần lượt trèo qua ghế, sau đó tiếp tục trườn về đích. Khi trườn, mắt nhìn về phía trước, phối hợp tay và chân nhịp nhàng. + Trẻ thực hiện: - Cho 1–2 trẻ lên làm thử → cô nhận xét - Lần 1: Cả lớp thực hiện lần lượt cô nhắc trẻ “Các con nhớ trườn thấp người và trèo qua ghế thật khéo nhé!” - Lần 2: Tập theo nhóm - Lần 3: Thi đua giữa các tổ: “Đội nào nhanh và đúng kỹ thuật sẽ chiến thắng!” - Lần 4 (nâng cao độ khó cho trẻ): “Chúng mình thử trườn nhanh hơn và trèo qua ghế thật khéo nhé!” - Cùng cố cô hỏi trẻ: “Các con vừa thực hiện vận động gì?” “Khi trườn cần chú ý điều gì?” - Mời 1 trẻ khá lên thực hiện và nhắc lại tên vận động.	- Trẻ tập cùng cô và bạn... - Trẻ quan sát và trả lời... - Trẻ quan sát cô làm mẫu - Trẻ thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của cô...
3. Hoạt động 3. Trò chơi vận động: “Nhảy lò cò” - Cô giới thiệu cách chơi: Trẻ đứng theo hàng. Khi có hiệu lệnh, trẻ nhảy lò cò bằng 1 chân về phía trước đến đích... - Luật chơi: Không được chạm chân còn lại xuống đất. Bạn nào chạm chân sẽ phải quay lại từ đầu	- Trẻ lắng nghe và chơi theo hướng dẫn, yêu cầu của cô...

- Cô giới thiệu tên TC, cách chơi, luật chơi. Sau đó qs trẻ chơi, cô động viên khuyến khích trẻ đoàn kết và tích cực trong khi chơi...	
c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1–2 vòng kết hợp bài hát “Đạo chơi” hít thở thật sâu để cơ thể thoải mái!	- Trẻ đi lại nhẹ nhàng

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐMD:** Quan sát: tranh ảnh núi, biển, đồng ruộng
- **TCVD:** “Du lịch qua các vùng miền” (bò – chạy – nhảy)
- **CTD:** Xếp hình cảnh đẹp bằng lá cây, phấn vẽ cảnh đẹp quê hương...

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên được các cảnh đẹp: núi, biển, đồng ruộng
- Biết một số đặc điểm nổi bật: Núi: cao, có cây xanh
Biển: có nước, sóng, cát
Đồng ruộng: có lúa, cánh đồng rộng

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ, phát triển khả năng diễn đạt mạch lạc
- Rèn vận động bò – chạy – nhảy linh hoạt

c. Thái độ

- Trẻ yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước. Hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn môi trường sạch đẹp

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh: núi, biển, đồng ruộng (to, rõ)
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn
- Phấn, lá cây, sỏi...

3. Dự kiến hoạt động

- + **HĐMD:** Quan sát tranh ảnh núi – biển – đồng ruộng
- Quan sát – đàm thoại: Tranh núi:
+ Các con nhìn xem đây là cảnh gì?
+ Núi có đặc điểm gì? Trên núi có những gì?”
- Cô chốt: Núi cao, có nhiều cây xanh, không khí rất trong lành
- * Quan sát tranh biển
+ Còn đây là cảnh gì? Biển có gì đặc biệt? Khi ra biển con thấy gì?
- Cô chốt: Biển có nước mênh mông, có sóng, có cát rất đẹp
- * Quan sát tranh đồng ruộng
- Bức tranh này là gì? Trên đồng ruộng có gì?...
+ Cô chốt: Đồng ruộng có lúa, là nơi làm ra hạt gạo cho chúng ta ăn...
- So sánh – mở rộng: Núi – biển – đồng ruộng có gì giống và khác nhau?
- Giáo dục: Các con cần biết yêu quý thiên nhiên, không xả rác bừa bãi để giữ cảnh đẹp nhé!
- + Trò chơi vận động: “Du lịch qua các vùng miền”
- Cách chơi: Khi cô nói: “Qua núi!” → Trẻ bò; “Qua đồng ruộng!” → Trẻ chạy

nhANH; “Qua biển!” → Trẻ nhảy bật qua sóng

- Luật chơi: Thực hiện đúng vận động theo hiệu lệnh. Ai làm sai sẽ phải thực hiện lại

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, trong khi trẻ chơi cô quan sát động viên khuyến khích trẻ ...

+ Chơi tự do: Xếp hình bằng lá cây tạo núi, ruộng

Vẽ bằng phấn: biển, mặt trời, cánh đồng

Xếp sỏi tạo cảnh thiên nhiên

- Cô quan sát – hỗ trợ động viên trẻ chơi...

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành, chơi xong nhớ dọn dẹp sạch sẽ!”

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Tổ chức cho trẻ chơi ôn tập một số bài tập phát triển vận động tại khu ptvd

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ lại và thực hiện được một số bài tập vận động đã học (bò, trườn, nhảy, đi thăng bằng...)

- Biết tên và cách thực hiện các vận động

b. Kỹ năng

- Rèn sự linh hoạt, nhanh nhẹn, khéo léo. Phát triển khả năng phối hợp vận động tay – chân – mắt. Tăng cường thể lực, giữ thăng bằng tốt

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động, có ý thức kỷ luật, chờ đến lượt, đoàn kết với bạn, biết giữ gìn dụng cụ và đảm bảo an toàn khi chơi

2. Chuẩn bị

- Khu vực PTVD sạch sẽ, an toàn

- Ghế thể dục, vòng, cổng chui, thảm ...

3. Tiến hành hoạt động

- Các con ơi! Buổi chiều hôm nay chúng mình cùng nhau vận động để cơ thể khỏe mạnh nhé! Cô sẽ tổ chức một hội thi ‘Bé khỏe – bé nhanh nhẹn’, các con có muốn tham gia không? Chúng mình cùng khởi động nào!”

- Khởi động nhẹ: Trẻ đi vòng tròn kết hợp nhạc và các kiểu đi: đi thường – đi nhanh – đi chậm – kiễng gót

- Hoạt động chính: Ôn tập vận động

- Trong hội thi hôm nay, các con sẽ cùng ôn lại những vận động đã học nhé!”

- Tổ chức theo khu (tăng hấp dẫn)

- Cô chia trẻ thành các nhóm, luân phiên qua các khu:

+ Khu 1: Bò – chui qua cổng: Các con bò thật khéo để không chạm vào cổng nhé!”

+ Khu 2: Đi thăng bằng trên ghế: Đi thật nhẹ nhàng, mắt nhìn thẳng để không bị ngã!

+ Khu 3: Nhảy qua vòng: Bật mạnh và tiếp đất nhẹ nhàng nhé!

+ Khu 4: Trườn trên thảm: Trườn sát đất và phối hợp tay chân thật nhịp nhàng!

- Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát, sửa sai khuyến khích:

- + Trò chơi củng cố: “Vượt chướng ngại vật”
- Bây giờ chúng mình sẽ kết hợp tất cả vận động lại thành một thử thách nhé!
- Trẻ thực hiện liên hoàn: Bò → đi ghé → nhảy → trườn
- + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở sâu
- Giáo dục thường xuyên tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh nhé!”

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.
- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"
- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.
- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....
-
-
-
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
-
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
-
-
-
-
- Biện pháp khắc phục.....
-
-
-
-

Thứ tư ngày 22 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Di tích lịch sử
- + Con có biết “di tích lịch sử” là gì không?
- + Con đã nghe về nơi nào ghi nhớ công lao của các anh hùng chưa?
- + Ở những nơi đó thường có gì? (tượng đài, bia đá...)
- + Vì sao chúng ta phải nhớ ơn các anh hùng?
- + Khi đến những nơi đó, con cần cư xử như thế nào?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: PTTCKNXH

Đề tài: Cùng nhau giữ gìn quê hương sạch đẹp

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ hiểu thế nào là môi trường sạch – bản.
- Nhận biết được hành vi đúng – sai trong bảo vệ môi trường.
- Biết một số việc làm cụ thể để giữ gìn quê hương sạch đẹp.

b. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận xét, so sánh.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.
- Biết xử lý một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.
- Rèn kỹ năng hợp tác nhóm khi chơi.

c. Thái độ

- Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Hình thành hành vi văn minh: không xả rác, biết nhắc nhở bạn.
- Giáo dục trẻ yêu quê hương, có trách nhiệm với cộng đồng.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng của cô

- Máy tính, máy chiếu
- Video/hình ảnh môi trường sạch – bản
- Nhạc bài: “*Em yêu quê hương*”, Quê hương tươi đẹp

b. Đồ dùng của trẻ

- Tranh hành vi đúng – sai
- Lô tô môi trường
- Bảng đa năng

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Gây hứng thú (Ổn định – tạo tình huống) - Cô và trẻ vận động bài “ <i>Em yêu quê hương</i> ” sau đó	- Trẻ vận động ...

cô trò chuyện cùng trẻ: - Các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về điều gì? “Các con ơi! Trong bài hát vừa rồi, bạn nhỏ rất yêu quê hương của mình. Còn các con thì sao, có yêu quê hương mình không nào?” - Quê hương của chúng mình có những gì nhỉ?” - À đúng rồi! Nhưng cô có 2 bức tranh, các con cùng xem nhé!” - (Chiếu 2 hình: Môi trường sạch – môi trường bẩn) - Các con thấy hai bức tranh này có gì khác nhau?” - Nếu được chọn, các con muốn sống ở nơi nào? - Vì sao? - Cô dẫn dắt: “Đúng rồi! Ai cũng muốn sống ở nơi sạch đẹp. Nhưng để quê hương luôn sạch đẹp thì chúng mình phải biết giữ gìn. Hôm nay cô và các con sẽ cùng tìm hiểu cách giữ gìn quê hương sạch đẹp nhé!”	- Trẻ trả lời... - Trẻ quan sát.... - Trẻ trả lời...
2. Hoạt động 2: Nội dung chính * Quan sát – nhận xét - Các con ơi, hôm nay cô mang đến cho lớp mình những bức tranh rất đặc biệt. Chúng mình cùng quan sát thật kỹ nhé!” + Tranh 1: Môi trường sạch đẹp - Các con nhìn xem bức tranh này có gì nào? - Con thấy cảnh vật như thế nào? - Có nhiều cây xanh không? Đường có sạch không? - Nếu được sống ở nơi như thế này, các con cảm thấy thế nào?” + Tranh 2: Môi trường bẩn - Còn bức tranh này thì sao? Các con thấy gì? - Rác ở đâu? Có đẹp không? - Nếu phải sống ở nơi bẩn như vậy, các con có thích không? Vì sao? - Cô chốt: À đúng rồi! Môi trường sạch sẽ, nhiều cây xanh giúp chúng ta khỏe mạnh, vui vẻ. Còn môi trường bẩn sẽ có nhiều vi khuẩn, dễ gây bệnh và làm quê hương mình xấu đi đấy! * Nhận biết hành vi đúng – sai: + Tranh 1: Vứt rác bừa bãi: - Ôi! Các con nhìn xem bạn nhỏ này đang làm gì thế? - Bạn vứt rác như vậy là đúng hay sai? - Vì sao lại sai? - Nếu ai cũng vứt rác như vậy thì điều gì sẽ xảy ra?	- Trẻ quan sát... - Trẻ trả lời... - Trẻ quan sát... - Trẻ trả lời... - Trẻ quan sát... - Trẻ trả lời...

+ Tranh 2: Nhặt rác bỏ vào thùng - Còn bạn nhỏ này thì sao? - Bạn đang làm gì? - Việc làm này có đáng khen không? Vì sao? + Tranh 3: Trồng cây xanh - Các con nhìn xem bạn đang làm gì đây? - Trồng cây giúp ích gì cho môi trường? - Gọi mở: “Cây cho bóng mát, không khí trong lành...” - Cô chốt: Các con rất giỏi! Những bạn biết nhặt rác, bỏ rác đúng nơi, trồng cây xanh là những bạn biết yêu quê hương, bảo vệ môi trường. Cô khen tất cả các con!” * Xử lý tình huống (Phát triển kỹ năng xã hội – ứng xử) - Bây giờ cô và các con cùng xử lý một số tình huống nhé! + Tình huống 1: - Nếu con thấy bạn vứt rác ra sân trường, con sẽ làm gì? - (Gợi ý nếu trẻ lúng túng: “Nhắc bạn nhẹ nhàng... cùng bạn nhặt rác...”) + Tình huống 2: - Sau khi ăn bánh xong, trên tay con còn vỏ bánh, con sẽ làm gì? + Tình huống 3: - Sân trường có nhiều lá rụng, con nhìn thấy thì con sẽ làm gì? (Gợi ý: nhặt lá, cùng cô dọn sân...) - Cô chốt: Các con thật tuyệt vời! Chỉ cần những việc nhỏ như: bỏ rác đúng nơi, nhặt rác, trồng cây... cũng đã góp phần làm cho quê hương của chúng ta ngày càng sạch đẹp hơn rồi đấy!	- Trẻ quan sát... - Trẻ trả lời... - Trẻ quan sát... - Trẻ trả lời... - Trẻ lắng nghe... - Trẻ lắng nghe và trả lời...
3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố - Các con ơi! Vừa rồi chúng mình đã biết nhiều việc làm để giữ gìn quê hương sạch đẹp rồi. Bây giờ cô sẽ thưởng cho các con những trò chơi thật thú vị nhé! Các con đã sẵn sàng chưa nào? + Trò chơi 1: “Bé thông minh” - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội: - Trên màn hình/bảng có các hình ảnh về hành vi đúng – sai (vứt rác đúng nơi, hái hoa, quét rác, bẻ cành...). - Nhiệm vụ của mỗi đội: Quan sát nhanh, chọn hình ảnh việc làm đúng để giữ gìn môi trường và giờ	- Trẻ lắng nghe... - Trẻ chơi theo hướng dẫn và yêu cầu của cô

thẻ/đáp án. - Cô cho trẻ chơi... cô quan sát, khuyến khích trẻ... + Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn” - Cách chơi: Mỗi trẻ lên chọn trong rổ các tranh nhỏ về hành động (đúng – sai). - Trong thời gian 1 bản nhạc, trẻ phải: Chọn thật nhanh những việc nên làm để giữ gìn quê hương sạch đẹp và dán lên bảng. + Tổ chức cho trẻ chơi: - Nhiệm vụ của các con là chọn thật nhanh những việc nên làm. Bạn nào tinh mắt, nhanh tay sẽ là người chiến thắng!” - Chuẩn bị... bắt đầu!” - Kết thúc, nhận xét: Cô thấy các con đều rất nhanh nhẹn và đã biết chọn đúng những việc làm tốt. Như vậy chúng mình đều là những bạn nhỏ biết giữ gìn môi trường rồi! - Cùng cố: Hôm nay các con học được điều gì? - Muốn quê hương sạch đẹp thì chúng mình phải làm gì? - Cô kết luận: “Quê hương sạch đẹp là nhờ bàn tay của tất cả mọi người, trong đó có các con. Cô tin rằng các con sẽ là những bạn nhỏ ngoan, biết giữ gìn môi trường để quê hương của chúng ta luôn xanh – sạch – đẹp!” - Kết thúc: Bây giờ cô và các con cùng đứng lên, vừa hát vừa vận động bài ‘Quê hương tươi đẹp’ nhé!”	- Trẻ chơi theo hướng dẫn và yêu cầu của cô - Trẻ hát và vận động
--	--

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- HĐMD: Quan sát tranh biển đảo

- Trò chơi vđ: “Vượt sóng ra khơi”.

- Chơi tự do: Chơi với nước, hột hạt, xốp....

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được biển đảo là một phần của đất nước
- Biết một số đặc điểm: có nước biển, sóng, cát, đảo, thuyền...
- Hiểu đơn giản: biển đảo rất đẹp và cần được bảo vệ

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, trả lời câu hỏi
- Phát triển vận động nhanh nhẹn, linh hoạt qua trò chơi
- Rèn kỹ năng phối hợp vận động (bật, chạy, giữ thăng bằng)

c. Thái độ

- Trẻ yêu thiên nhiên, yêu biển đảo quê hương
- Hứng thú tham gia hoạt động
- Có ý thức giữ gìn môi trường sạch đẹp

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh về biển đảo (to, rõ, sinh động)
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn
- Vòng, vạch, vật cản giả làm “sóng”
- Nước, hột hạt, xốp cho trẻ chơi tự do

3. Dự kiến hoạt động

+ HĐMĐ: Quan sát tranh biển đảo

- Cô cho trẻ quan sát tranh: Các con thấy gì trong bức tranh?

+ Biển có màu gì? Có những gì trên biển? (sóng, thuyền...)

+ Đảo là gì?”

- Cô gợi mở: “Khi ra biển, con nghe thấy âm thanh gì?” “Con cảm thấy như thế nào khi đi biển?”

- Cô chốt: “Biển rất rộng, có sóng, có cát, có đảo và nhiều cảnh đẹp. Biển đảo là một phần rất quan trọng của đất nước chúng ta”

- Giáo dục: “Chúng mình cần giữ gìn biển sạch đẹp, không vứt rác xuống biển nhé!”

+ Trò chơi vận động: “Vượt sóng ra khơi”

- Cách chơi: Trẻ lần lượt vượt qua các “con sóng”: Bật qua vòng (sóng nhỏ); Nhảy xa (sóng lớn); Chạy nhanh về đích

- Luật chơi: Không chạm vào “sóng”, thực hiện đúng theo thứ tự

- Cô tổ chức cho trẻ chơi: Chuẩn bị... ra khơi nào! “Sóng nhỏ... bật qua!” “Sóng lớn... nhảy mạnh!”...

+ Chơi tự do: Chơi với nước: tạo “biển nhỏ”

Chơi với hột hạt: xếp thành sóng, thuyền

Chơi với xốp: làm đảo, làm thuyền

- Cô quan sát – hỗ trợ giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không làm bắn nước vào bạn nhé!”

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Tổ chức cho trẻ tham gia một số trò chơi dân gian

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên và cách chơi một số trò chơi dân gian quen thuộc
- Hiểu luật chơi đơn giản của từng trò chơi

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp vận động
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chờ đến lượt
- Rèn phản xạ nhanh và ghi nhớ luật chơi

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết đoàn kết, chơi vui vẻ cùng bạn
- Yêu thích các trò chơi truyền thống

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn
- Một số dụng cụ đơn giản: khăn, vòng, dây...

3. Dự kiến hoạt động

- Con đã từng chơi trò chơi dân gian nào chưa? Hôm nay cô sẽ cùng các con tham gia một ‘hội chơi dân gian’ thật vui nhé!”

+ Tổ chức trò chơi

- Trò chơi 1: “Kéo cưa lừa xẻ”

+ Cách chơi: Trẻ ngồi đối diện, nắm tay nhau. Vừa kéo tay vừa đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ... ông thợ nào khỏe...”

- Trò chơi 2: “Chi chi chành chành”

+ Cách chơi: Một trẻ xòe tay, các bạn khác đặt ngón tay vào. Vừa đọc đồng dao vừa chơi

- Kết thúc: Khi đến câu cuối, trẻ rút tay nhanh, “Ai rút chậm sẽ bị ‘phạt’ nhé!”

+ Trò chơi 3: “Bịt mắt bắt dê” (biến tấu nhẹ)

- Cách chơi: Một trẻ bịt mắt đi tìm bạn, các bạn di chuyển xung quanh

- Luật chơi: Không xô đẩy, di chuyển nhẹ nhàng

+ Trò chơi 4: “Nhảy bao bố”

- Cách chơi: Trẻ đứng trong bao → nhảy về đích

- Giáo dục: Trò chơi dân gian giúp chúng mình khỏe mạnh và vui vẻ hơn

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.

- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"

- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.

- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....

.....

.....

.....

.....

- Biện pháp khắc phục.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 23 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Công trình nổi tiếng của quê hương
- Con có biết quê mình có những công trình nào không? (cầu, chùa, nhà thờ...)
- Con đã từng đi qua cây cầu nào chưa?
- Theo con, cây cầu dùng để làm gì?
- Những công trình đó giúp ích gì cho mọi người?
- Con có muốn xây một cây cầu không? Con sẽ làm như thế nào?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: LQVH:

Truyện: “Niềm vui bất ngờ (Tiết 2)”

1. Mục tiêu

a. Kiến thức:

- Trẻ chú ý lắng nghe cô kể chuyện.
- Trẻ nhớ được tên truyện, tên các nhân vật, hành động và lời nói của các nhân vật theo trình tự nội dung câu chuyện.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Bác Hồ là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta. Khi còn sống, mặc dù bận rất nhiều công việc, nhưng Bác luôn quan tâm, chăm sóc và rất yêu quý các cháu thiếu niên, nhi đồng.

b. Kỹ năng:

- Trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi của cô.
- Trẻ có khả năng thể hiện đúng giọng điệu, ngữ điệu và hành động của từng nhân vật trong truyện.
- Mở rộng vốn từ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ tính thật thà, tích cực tham gia các hoạt động.
- Trẻ biết yêu thương, kính trọng Bác Hồ.
- Biết làm những việc tốt để trở thành cháu ngoan Bác Hồ.

2. Chuẩn bị

- Cô kể chuyện diễn cảm, thể hiện tốt giọng điệu các nhân vật; tranh minh họa nội dung truyện.
- Video câu chuyện: “Niềm vui bất ngờ”.
- Nhạc bài hát: “Em mơ gặp Bác Hồ” (Nhạc và lời: Xuân Giao), “Nhớ ơn Bác”.
- Địa điểm: Trong lớp học, không gian gọn gàng, phù hợp tổ chức hoạt động.

3. Dự kiến hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
a. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức – Gây hứng thú	

- Cô cho trẻ hát bài “Em mơ gặp Bác Hồ”. Sau khi hát xong, cô trò chuyện cùng trẻ: - Các con vừa hát bài gì? - Bài hát nói về ai? - Bài hát miêu tả Bác Hồ như thế nào? - Cô dẫn dắt: Các con ạ! Bác Hồ là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta. Khi còn sống, Bác luôn quan tâm, chăm lo cho cuộc sống của nhân dân và đặc biệt Bác rất yêu quý các cháu thiếu niên, nhi đồng.” - Có một câu chuyện rất hay kể về tình cảm của Bác dành cho các cháu thiếu nhi. Trong câu chuyện có đoạn: ‘Bỗng Bác Hồ xuất hiện, cả cô giáo và các cháu đều reo lên: A! Bác Hồ! A! Bác Hồ!’” - Cô hỏi trẻ: Theo các con, lời nói đó là của ai? - Lời nói này có trong câu chuyện gì? - Để biết rõ hơn, hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện ‘Niềm vui bất ngờ’. Các con hãy chú ý lắng nghe nhé!”	- Trẻ múa hát cùng cô và bạn.... - Trẻ trả lời.. - Trẻ chú ý lắng nghe
b. Hoạt động 2: Kể chuyện – Đàm thoại – Dạy trẻ kể lại truyện 1. Cô kể chuyện cho trẻ nghe - Cô kể chuyện lần 1: Cô kể diễn cảm, kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh họa; giới thiệu tên truyện “<i>Niềm vui bất ngờ</i>”. - Cô kể chuyện lần 2: Kết hợp cho trẻ quan sát hình ảnh trên màn hình. Cô kể đến đâu xuất hiện hình ảnh nhân vật và nội dung tương ứng đến đó, giúp trẻ dễ theo dõi và ghi nhớ. 2. Giới thiệu nội dung câu chuyện: Các cháu mẫu giáo khi đi tham quan vườn Bách Thảo đã rất háo hức khi đi qua nhà Bác Hồ và mong muốn được vào thăm Bác. Bất ngờ, công Phủ Chủ tịch mở ra, các cháu được vào gặp Bác. Bác Hồ đón tiếp ân cần, dẫn các cháu đi thăm vườn, ao cá và dặn dò phải ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo. Đến giờ Bác làm việc, các cháu lưu luyến ra về trong niềm vui sướng. - Ý nghĩa của câu chuyện: Câu chuyện phản ánh sâu sắc lòng yêu thương của Bác Hồ đối với thiếu nhi cũng như tình cảm của các cháu thiếu nhi đối với Bác. 3. Giải thích từ khó - Phủ Chủ tịch: nơi Chủ tịch nước làm việc. Trước đây là nơi Bác Hồ sống và làm việc ở đó.	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát

- Mời 1–2 trẻ khá lên kể lại truyện (cô gợi ý trẻ kể diễn cảm, kết hợp cử chỉ, điệu bộ). - Cho trẻ kể nối tiếp theo nhóm, tổ. - Cô nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ. + Củng cố hỏi lại trẻ: Tên truyện là gì? - Câu chuyện nói về ai? - Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.	
c. Hoạt động 3: - Cho trẻ vận động cùng cô bài: “Nhớ ơn Bác”	- Trẻ vận động...

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐMD: Quan sát đường làng quê hương.**

- **Trò chơi vận động: “trồng nụ trồng hoa”.**

- **CTD: chơi với phấn, lá cây, đồ chơi khu bé với những điều kì diệu thiên nhiên, ptd**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được đường làng quê hương
- Biết một số đặc điểm: đường làng, cây xanh, nhà cửa, người qua lại...
- Hiểu đường làng là nơi mọi người đi lại hằng ngày

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ
- Phát triển khả năng diễn đạt mạch lạc
- Rèn kỹ năng vận động nhanh nhẹn, phối hợp nhịp nhàng

c. Thái độ

- Trẻ yêu quê hương, gần gũi với cuộc sống xung quanh
- Có ý thức giữ gìn đường làng sạch đẹp
- Hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: sân trường có thể quan sát hoặc hình ảnh minh họa đường làng
- Phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời
- Sân sạch sẽ, an toàn

3. Dự kiến hoạt động

* Hoạt động có mục đích: Quan sát đường làng quê hương

- Cô cho trẻ xếp hàng vừa đi vừa hát bài “Đường em đi” đi đến địa điểm quan sát thì dừng lại:

+ Các con nhìn thấy gì trên đường làng?”

+ Đường làng có những gì?” (cây, nhà, người...)

+ Mọi người đi lại như thế nào?”

- Cô gợi mở thêm: Đường làng sạch hay bẩn?

+ Nếu có rác thì sẽ như thế nào?

- Cô chốt: Đường làng là nơi mọi người đi lại hằng ngày. Đường sạch đẹp sẽ giúp chúng ta đi lại an toàn và dễ chịu hơn

- Giáo dục: Các con cần biết giữ gìn đường làng sạch đẹp: không vứt rác bừa bãi, biết nhặt rác khi thấy nhé!

* Trò chơi vận động: “Trồng nụ trồng hoa”

- Cách chơi: Hai trẻ ngồi đối diện, duỗi, các bạn khác lần lượt nhảy qua chân (nụ → hoa). Không chạm vào chân bạn, nhảy đúng nhịp theo lời

- Cô tổ chức cho trẻ chơi: “Chuẩn bị... trồng nụ!” (nhảy thấp), “Trồng hoa!” (nhảy cao hơn)

* Chơi tự do: Vẽ đường làng bằng phấn; Xếp lá cây tạo cảnh quê hương; Chơi với đồ chơi ngoài trời (khu thiên nhiên, PTVD...)

- Cô quan sát – hỗ trợ: “Con đang vẽ gì vậy?” “Đây là đường hay ngôi nhà?” “Con có thể thêm cây xanh không?”

- Giáo dục: “Các con chơi đoàn kết, không tranh giành nhé!” “Chơi xong nhớ dọn dẹp sạch sẽ!”

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Tổ chức hoạt động tại phòng tin học - cho trẻ chơi các trò chơi tư duy trên máy tính

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng máy tính ở mức đơn giản (chuột, màn hình)

- Nhận biết và tham gia một số trò chơi tư duy (ghép hình, tìm điểm khác nhau, phân loại...)

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng sử dụng chuột (click, kéo, thả)

- Phát triển tư duy: quan sát, ghi nhớ, so sánh, giải quyết vấn đề

- Rèn sự tập trung, khéo léo khi thao tác

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn thiết bị, không đập, gõ mạnh. Có ý thức chờ đến lượt, hợp tác với bạn

2. Chuẩn bị

- Phòng tin học sạch sẽ, đủ ánh sáng

- Máy tính hoạt động tốt (mỗi nhóm 1 máy)

- Một số trò chơi phù hợp: Ghép hình; Tìm điểm khác nhau; Phân loại đồ vật

3. Dự kiến hoạt động

- Cô nhắc quy định trong phòng tin học: Ngồi ngay ngắn, không chen lấn; Không đập mạnh vào máy; Làm theo hướng dẫn của cô

+ Chơi trò chơi tư duy

* Trò chơi 1: Ghép hình: Các con hãy kéo các mảnh ghép để tạo thành bức tranh hoàn chỉnh nhé!”

- Cô quan sát, hỗ trợ trẻ...

* Trò chơi 2: Tìm điểm khác nhau

- Các con hãy tìm xem hai bức tranh khác nhau ở điểm nào? Bạn nào tinh mắt sẽ tìm ra nhanh nhất!”

* Trò chơi 3: Phân loại

- Hãy kéo các đồ vật, con vật vào đúng nhóm, nơi ở đúng nhé!”

- Trong khi trẻ chơi, cô quan sát – hỗ trợ...

- Giáo dục: “Máy tính giúp chúng mình học và chơi rất thú vị, nhưng cần sử dụng đúng cách, không nên ngồi quá lâu và phải giữ gìn thiết bị nhé!”

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.
- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"
- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.
- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....
.....
.....
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
.....
.....
.....
.....
- Biện pháp khắc phục.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ sáu ngày 24 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Trải nghiệm – Kể về nơi con thích
- + Trong tuần, con thích nhất nơi nào cô đã kể?
- + Con hãy kể lại một nơi mà con nhớ nhất
- + Ở nơi đó có gì đẹp? Có gì đặc biệt?
- + Nếu được làm hướng dẫn viên, con sẽ giới thiệu gì cho mọi người?
- + Con sẽ làm gì để bảo vệ những nơi đó?

II. Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: ÂM NHẠC:

Vận động: Nhớ ơn Bác

Nghe hát: Quê hương tươi đẹp

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát “Nhớ ơn Bác”, tên tác giả Phan Huỳnh Điểu, biết tên vận động và biết cách vận động múa minh họa bài hát “Nhớ ơn Bác”
- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và biết được giai điệu sôi động của bài hát “Quê hương tươi đẹp”

b. Kỹ năng

- Trẻ hát kết hợp múa minh họa thành thạo và nhịp nhàng theo giai điệu bài hát “Nhớ ơn Bác”
- Phát triển tai nghe và khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ khi nghe bài hát “Quê hương tươi đẹp”
- Luyện kỹ năng chơi trò chơi nhanh nhẹn và chính xác

c. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động
- Giáo dục trẻ biết ơn và thể hiện lòng yêu quê hương, đất nước

2. Chuẩn bị:

- Bài hát có 6 câu biên đạo thành 6 động tác múa phù hợp với mỗi câu hát
- Đàn ghi âm bài hát: “Nhớ ơn Bác”
- Nhạc bài hát “Quê hương tươi đẹp”

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Ổn định gây hứng thú: - Cô cho cả lớp xem tranh ảnh về Bác Hồ, và cùng trò chuyện với trẻ - Các con nhìn xem cô có gì đây? - Bác Hồ là ai vậy con? - Quê hương Bác ở đâu?	-Trẻ trả lời... -Trẻ trả lời

+ Động tác 6: “Cháu xin kính dâng ngàn đóa hoa lên Bác Hồ”(Nhẹ nhàng miết hai tay xuống chụm hai tay lại tạo thành bông hoa từ từ đưa lên kính dâng Bác” - Cô cho cả lớp vận động hai lần (lần 1 không nhạc, lần 2 có nhạc) - Tổ thi đua: * Tổ thỏ trắng, sóc nâu đứng tại chỗ * Tổ cún con lên tập biểu diễn - Mời nhóm lên biểu diễn - Mời một bạn khá lên biểu diễn + Chúng ta vừa hát và vận động bài gì? Vận động tên là gì? - Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc. 3. Hoạt động 3: Nghe hát “ Quê hương tươi đẹp” Các con ạ! Quê hương là nơi chúng ta sinh ra và lớn lên vì vậy các con nhớ yêu quý, luôn nhớ đến quê hương và học tập thật giỏi để xây dựng quê hương giàu đẹp các con nhớ chưa nào! - Bây giờ cô sẽ hát tặng cả lớp bài hát “Quê hương tươi đẹp” của tác giả Anh Hoàng - Lần 1: cô hát không nhạc + Cô vừa hát bài gì? Do ai sáng tác? + Bài hát có giai điệu như thế nào? Cô nói qua về nội dung bài hát: (Bài hát nói về quê hương yêu dấu của bạn nhỏ với rất nhiều cảnh đẹp, nào là cánh đồng lúa xanh, núi rừng hàng cây, rồi ngàn hoa nở trong mùa xuân...làm cho mỗi người càng thêm yêu thiết tha tình quê hương hơn) - Lần 2: Cô biểu diễn kết hợp cùng nhạc - Lần 3: Cho trẻ nghe ca sỹ hát qua màn hình nhỏ - Giáo dục trẻ..... 4. Hoạt động 4: Nhận xét kết thúc tiết học....	-Trẻ thực hiện theo hướng dẫn của cô... -Trẻ trả lời -Trẻ hát và vận động - Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời...
---	--

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐMD: Quan sát: Trại một số trụ sở làm việc : công an, quỹ tín dụng**

- **TCVD: Vận chuyển nguyên liệu xây trụ sở.**

- **Chơi tự do: Chơi với hình khối, đồ chơi lắp ghép xây dựng ...**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số trụ sở làm việc: công an, quỹ tín dụng

- Hiểu công việc đơn giản: Công an: giữ gìn trật tự, bảo vệ mọi người

Quỹ tín dụng: nơi gửi tiền, giao dịch tiền

- Nhận biết đặc điểm bên ngoài: biển tên, cổng, nhà làm việc

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ

- Phát triển khả năng diễn đạt mạch lạc
- Rèn kỹ năng vận động nhanh nhẹn, phối hợp khi chơi

c. Thái độ

- Trẻ biết tôn trọng các nghề trong xã hội, có ý thức giữ gìn nơi công cộng. Hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát thực tế.
- Vật liệu cho trò chơi: gạch xộp, khối nhựa, rổ đựng
- Đồ chơi lắp ghép, hình khối
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn

3. Dự kiến hoạt động

+ Hoạt động có mục đích: Quan sát trụ sở làm việc

- Các con ơi! Hôm nay cô sẽ đưa các con đi tham quan một nơi rất quan trọng trong cuộc sống hằng ngày! Đó là nơi làm việc của những người giúp đỡ và bảo vệ chúng ta! Các con có đoán được đó là nơi nào không? Chúng mình cùng khám phá nhé!

- Cô cho trẻ quan sát: Trụ sở công an

+ Các con nhìn thấy gì?

+ Biển hiệu ghi gì?

+ Các chú công an làm công việc gì?”

Cô chốt: “Công an giúp giữ gìn trật tự, bảo vệ mọi người”

* Quỹ tín dụng: “Đây là nơi gì?” “Mọi người đến đây để làm gì?”

- Cô chốt: “Quỹ tín dụng là nơi mọi người gửi tiền, giao dịch tiền”

- Mở rộng – giáo dục: “Khi đến những nơi này, chúng mình cần như thế nào?”

- Cô giáo dục: Không chạy nhảy, nói to, giữ gìn trật tự, lịch sự

* Trò chơi vận động: “Vận chuyển nguyên liệu xây trụ sở”

- Cách chơi: Trẻ chia thành các đội, lần lượt chạy lên lấy vật liệu (khối, gạch xộp) mang về đặt vào khu vực xây dựng

- Luật chơi: Mỗi lần chỉ lấy 1 vật liệu, không làm rơi, đội nào vận chuyển nhanh – đúng sẽ thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi...

* Chơi tự do: Xây trụ sở công an bằng khối

Xây ngân hàng (quỹ tín dụng)

Lắp ghép các công trình

- Cô quan sát – hỗ trợ

+ Con đang xây gì vậy?

+ Đây là trụ sở gì?

+ Con có thể làm thêm cửa hoặc biển hiệu không?

- Giáo dục: Chơi đoàn kết, không tranh giành, chơi xong nhớ dọn dẹp gọn gàng!

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: - Hoạt động lao động tập thể

- Biểu diễn văn nghệ

- Nêu gương cuối tuần

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết một số công việc lao động tập thể phù hợp với lứa tuổi.

- Biết tham gia biểu diễn văn nghệ theo nhóm, cá nhân. Biết tự nhận xét bản thân và nhận xét bạn trong tuần.

b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng hợp tác, phối hợp nhóm khi lao động.

- Phát triển sự tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn trước tập thể.

- Rèn kỹ năng tự đánh giá, lắng nghe, chờ đến lượt khi nêu gương.

c. Thái độ: Trẻ có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp. Hứng thú tham gia các hoạt động tập thể. Biết ngoan ngoãn, lễ phép, đoàn kết với bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Chổi, khăn lau, xô đựng đồ chơi.

- Nhạc các bài hát đã học trong tuần.

3. Dự kiến hoạt động:

a. Hoạt động 1: Lao động tập thể:

- Cô trò chuyện – dẫn dắt: Một ngày học sắp kết thúc rồi, lớp mình muốn luôn sạch đẹp thì chúng mình cần làm gì nhỉ? Cô gợi ý công việc: Nhặt rác, lau bàn ghế. Sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định. Tưới cây, lau kệ góc chơi.

Cô phân công nhiệm vụ: + Nhóm 1: Lau bàn ghế.

+ Nhóm 2: Sắp xếp đồ chơi.

+ Nhóm 3: Nhặt rác, tưới cây.

- Cô quan sát – hỗ trợ – nhắc nhở an toàn.

- Nhận xét tuyên dương, khuyến khích động viên trẻ....

b. Hoạt động 2: Biểu diễn văn nghệ:

- Cô tạo không khí: Cuối tuần rồi, chúng mình cùng tổ chức một buổi văn nghệ nhỏ của lớp mình nhé!

- Hình thức: Cá nhân, nhóm hoặc cả lớp.

- Trẻ tự chọn bài hát, múa đã học trong tuần.

- Cô mời trẻ biểu diễn:

+ Hoạt động 3: Nêu gương cuối tuần.

- Cô tập trung trẻ, giọng nhẹ nhàng: Cuối tuần là lúc chúng mình cùng nhìn lại xem trong tuần qua mình đã làm được những việc gì tốt.”

- Trẻ tự nêu gương: Trẻ kể việc tốt đã làm: ngoan, biết giúp bạn, giữ gìn đồ dùng...

- Nêu gương bạn: Trẻ nhận xét bạn ngoan, chăm học, biết lễ phép.

- Cô chốt – giáo dục: Bạn nào ngoan, biết nghe lời, giúp đỡ bạn bè đều xứng đáng được khen.

- Cô phát hoa bé ngoan / cờ bé ngoan cho trẻ tiêu biểu.

- Kết thúc: Cô nhận xét chung cả buổi chiều.

- Dặn dò trẻ: Cuối tuần về nhà, các con nhớ ngoan ngoãn, giúp đỡ ông bà, bố mẹ nhé.”

VII. Vệ sinh cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....

.....

.....

.....

- Biện pháp khắc phục.....

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ NHÁNH III: BÁC HỒ KÍNH YÊU
(Thời gian thực hiện từ ngày 27 tháng 04 đến ngày 01 tháng 05 năm 2026
Thứ hai ngày 27 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Làm quen về Bác Hồ
- + Con có biết Bác Hồ là ai không?
- + Con đã nhìn thấy Bác Hồ ở đâu rồi? (tranh, tivi, ảnh...)
- + Bác Hồ có vẻ mặt như thế nào?
- + Khi nhắc đến Bác, con cảm thấy ra sao?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: KPKH:

Lá cờ tổ quốc Việt Nam

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết lá cờ Tổ quốc có dạng hình chữ nhật, nền màu đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng 5 cánh.
- Trẻ biết lá cờ đỏ sao vàng là quốc kỳ của Việt Nam, là niềm tự hào của dân tộc.
- Trẻ biết sử dụng một số công cụ đơn giản để khám phá như: thước đo, kính lúp, phiếu ghi chép... (*lồng ghép yếu tố khoa học – S, công nghệ – T*).
- Trẻ bước đầu biết thực hiện quy trình đơn giản để tạo ra sản phẩm (bức tranh nhóm) (*E*).
- Trẻ biết trang trí sản phẩm đẹp mắt, tô màu đều, hài hòa. Bồi dưỡng cho trẻ tình yêu quê hương, đất nước. (*A*)
- Trẻ nhận biết được hình dạng, màu sắc và số lượng (ngôi sao 5 cánh) của lá cờ. (*M*)

b. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc theo nhóm.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc thông qua trao đổi, nhận xét.

c. Thái độ

- Trẻ biết yêu quý, tôn trọng lá cờ Tổ quốc.
- Hình thành tình yêu quê hương, đất nước.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Lá cờ Tổ quốc, hộp quà
 - Máy tính, giáo án điện tử, video về lá cờ
 - Nhạc, đàn
- Lô tô các loại, lá cờ để tổ chức trò chơi

b. Đồ dùng của trẻ

- Chia 3 nhóm, mỗi nhóm gồm: 1 lá cờ Tổ quốc, 1 thước đo, 1 kính lúp.
- Phiếu ghi chép, bút...
- Trang phục gọn gàng

c. Địa điểm tổ chức: Tận lớp học.**3. Dự kiến hoạt động:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Gắn kết: - Cô cho trẻ xem video về nguồn gốc lá cờ Tổ quốc. Cô trò chuyện cùng trẻ: + Các con vừa xem video về điều gì? + Con cảm thấy như thế nào khi xem xong? + Theo con, vì sao lá cờ lại được chọn là biểu tượng của quốc gia? - Cô dẫn dắt: “Lá cờ Tổ quốc được chọn làm biểu tượng của đất nước vì nó thể hiện sự hi sinh, tinh thần đấu tranh để giành độc lập, tự do của dân tộc.” - Cô giới thiệu: “Hôm nay, cô và các con sẽ cùng nhau khám phá về lá cờ Tổ quốc Việt Nam nhé!”	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe...
2. Hoạt động 2. Khám phá. - Cô chia lớp thành 3 nhóm, mời nhóm trưởng lên nhận “hộp quà bí mật”. Trước khi khám phá, cô giao nhiệm vụ: - Các con được tặng món quà gì? - Món quà có dạng hình gì? - Màu sắc như thế nào? - Được làm từ chất liệu gì? + Trẻ về nhóm, quan sát và khám phá (2–3 phút). - Cô đến từng nhóm gợi mở: + Nhóm con đang khám phá gì? + Lá cờ có đặc điểm gì? + Màu sắc ra sao? + Con sờ thấy như thế nào?	- Trẻ trả lời....
3. Hoạt động 3. Giải thích. - Cô tập trung trẻ, mời đại diện từng nhóm lên chia sẻ: - Tên gọi, hình dạng, màu sắc, chất liệu của lá cờ. - Cô mở hộp quà của mình, treo lá cờ lên cho cả lớp quan sát: Đây là lá cờ gì? + Lá cờ có dạng hình gì? + Có màu gì? + Ở giữa có gì? + Lá cờ thường được treo ở đâu? - Cô khái quát: “Lá cờ Tổ quốc Việt Nam có dạng hình chữ nhật, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng 5 cánh. Đây	- Trẻ lên chia sẻ ... - Trẻ quan sát.... - Trẻ Trả lời...

là quốc kỳ của nước Việt Nam, là niềm tự hào của dân tộc.” - Cô cho trẻ xem video lá cờ tung bay và giải thích ý nghĩa: Nền đỏ tượng trưng cho sự hi sinh, đấu tranh của dân tộc. Ngôi sao vàng 5 cánh tượng trưng cho các tầng lớp nhân dân đoàn kết. - Giáo dục: “Các con phải biết yêu quý, tôn trọng lá cờ Tổ quốc, chăm ngoan, học giỏi để sau này xây dựng đất nước.	- Trẻ quan sát... - Trẻ lắng nghe...
4. Hoạt động 4. Mở rộng - Cô hỏi: Ngoài lá cờ Tổ quốc, con còn biết những loại cờ nào khác? - Cô cho trẻ xem hình ảnh: Cờ Đảng + Cờ Đoàn + Cờ Đội + Cờ thể thao, cờ đuôi nheo... - Cô mở rộng: “Mỗi loại cờ đều có ý nghĩa riêng và được sử dụng trong những dịp khác nhau.”	
5. Hoạt động 5. Áp dụng - Cô giới thiệu hoạt động tạo hình: Làm/trang trí lá cờ bằng giấy màu, sáp màu, hồ dán... - Trẻ thực hiện theo nhóm hoặc cá nhân: Vẽ, tô màu, cắt dán lá cờ; Trang trí sáng tạo - Cô quan sát, hỗ trợ, khuyến khích trẻ phối hợp nhóm và sáng tạo.	- Trẻ chú ý... - Trẻ thực hiện....
6. Hoạt động 6. Kết thúc hoạt động - Cô hỏi lại: Hôm nay chúng mình được khám phá về gì? - Lá cờ Tổ quốc có đặc điểm như thế nào? - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Tổ chức hoạt động vui: Trẻ cầm sản phẩm lá cờ, vừa đi vừa hát bài “Hòa bình cho bé” ra ngoài.	- Trẻ trả lời... - Trẻ hát...

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐCMBĐ: Trò chuyện về Bác Hồ kính yêu (Xem tranh)**
- **TCVĐ: “Ai nhanh về với Bác” (chạy theo hiệu lệnh)**
- **CTD: Chơi với phấn, chơi cầu trượt, xích đu.**

1. Mục đích – yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.
- Trẻ nhận biết được hình ảnh Bác Hồ qua tranh.
- Hiểu Bác rất yêu thương thiếu nhi.

b. Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ.
- Rèn kỹ năng vận động chạy theo hiệu lệnh.

- Phát triển kỹ năng chơi tự do, giao tiếp với bạn.

c. Thái độ:

- Trẻ kính yêu Bác Hồ.
- Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.
- Biết giữ gìn an toàn khi vui chơi.

2. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về Bác Hồ (Bác với thiếu nhi, Bác làm việc...).
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Phấn vẽ.
- Khu vực cầu trượt, xích đu.
- Vạch xuất phát, đích có tranh Bác Hồ.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Trò chuyện – Quan sát tranh

- Cô cho trẻ ra sân, ổn định đội hình.
- Cô giới thiệu tranh về Bác Hồ.
- Các con nhìn thấy ai trong tranh?
- Bác Hồ đang làm gì?
- Bác Hồ đối với các cháu thiếu nhi như thế nào?
- Giáo dục: Bác Hồ rất yêu thương thiếu nhi. Các con cần ngoan ngoãn, vâng lời ông bà, cha mẹ, cô giáo để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ.

b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Ai nhanh về với Bác”

+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2–3 đội. Trẻ đứng sau vạch xuất phát. Khi cô hô hiệu lệnh “Chạy!”, trẻ nhanh chóng chạy về phía tranh Bác Hồ.

+ Luật chơi: Chỉ được chạy khi có hiệu lệnh. Không xô đẩy bạn.

- Cho trẻ chơi 2–3 lần.
- Cô động viên, khen ngợi trẻ.

c. Hoạt động 3: Chơi tự do (CTD)

- Trẻ lựa chọn hoạt động theo ý thích:
- Vẽ bằng phấn (vẽ Bác Hồ, hoa, cây...).
- Chơi cầu trượt.
- Chơi xích đu.

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Tổ chức cho trẻ tham gia trò chơi âm nhạc: bịt mắt đoán tên bạn hát

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên trò chơi và cách chơi. Trẻ nhận biết giọng hát của bạn thông qua nghe.

b. Kỹ năng

- Phát triển khả năng nghe, phân biệt âm thanh.
- Rèn sự tập trung, ghi nhớ và phản xạ nhanh.
- Phát triển sự mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi.

- Biết chờ đến lượt, chơi đoàn kết, không tranh giành.

2. Chuẩn bị

- Khăn bịt mắt.
- Một số bài hát quen thuộc (trẻ đã học).
- Không gian rộng rãi, thoáng mát.

3. Dự kiến hoạt động

- Hôm nay chúng mình sẽ cùng chơi một trò chơi rất đặc biệt, đó là *'Bịt mắt đoán tên bạn hát'* nhé!"

- Giới thiệu trò chơi: Trong trò chơi này, một bạn sẽ được bịt mắt lại. Một bạn khác sẽ hát một đoạn ngắn bài hát. Nhiệm vụ của bạn bịt mắt là lắng nghe thật kỹ và đoán xem đó là bạn nào đang hát.

- Hướng dẫn cách chơi – luật chơi

+ Cách chơi: Chọn 1 trẻ lên bịt mắt. Cô chỉ định 1 bạn khác hát (không cho bạn bịt mắt biết trước). Bạn bịt mắt nghe và đoán tên bạn hát.

+ Luật chơi: Đoán đúng: được cả lớp vỗ tay và đổi vai. Đoán sai: phải nhảy lò cò hoặc hát tặng cả lớp một bài.

- Tổ chức cho trẻ chơi: Cho nhiều trẻ tham gia để tăng hứng thú.

- Giáo dục nhẹ nhàng: "Chúng mình cần biết lắng nghe và chú ý để nhận ra giọng nói, giọng hát của mọi người nhé!"

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.
- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"
- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.
- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....
-
-
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
-
-
- Biện pháp khắc phục.....
-
-
-
-

Thứ ba ngày 28 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi
- + Theo con, Bác Hồ có yêu các bạn nhỏ không?”
- + Vì sao con nghĩ Bác yêu thiếu nhi?”
- + Con đã nghe câu chuyện nào về Bác Hồ chưa?”
- + Trong câu chuyện đó, Bác đã làm gì cho các bạn nhỏ?”
- + Nếu được gặp Bác, con muốn nói gì với Bác?”
- Giáo dục: “Các con hãy chăm ngoan để xứng đáng là cháu ngoan của Bác nhé!”

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: PTVĐ

- + VĐCB: Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay
- + TCVD: Trườn kết hợp trèo qua ghế thể dục

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động: “*Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay*”.
- Trẻ biết thực hiện: Nhảy chụm – tách chân theo nhịp, tiếp đất nhẹ bằng mũi bàn chân, giữ thẳng bằng. Đập bóng xuống sàn và bắt bóng bằng hai tay.
- Trẻ hiểu lợi ích của việc tập thể dục đối với sức khỏe.

b. Kỹ năng

- Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp tay – chân – mắt.
- Phát triển khả năng giữ thẳng bằng và phản xạ.
- Rèn tính kỷ luật, phối hợp nhóm.

c. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.
- Biết đoàn kết, chờ đến lượt, cổ vũ bạn.
- Có ý thức rèn luyện sức khỏe.

2. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, an toàn.
- 10–15 quả bóng.
- 6 vòng thể dục.
- 2–3 ghế thể dục.
- Nhạc khởi động, nhạc trò chơi.

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
a. Hoạt động 1: Khởi động - Cho trẻ xếp hàng, cô kiểm tra sĩ số, sức khỏe trẻ ...Sau đó cho trẻ đi thành vòng tròn, vừa đi vừa hát	- Trẻ xếp thành 2 hàng dọc

bài “Em yêu Thủ Đô”, kết hợp thực hiện các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi chân, đi bằng mé bàn chân.... Sau đó cho trẻ về 2 hàng dọc, cô cho trẻ điểm số (1-2) hô hiệu lệnh trẻ tách hàng về vị trí đứng thành 4 hàng ngang dẫn cách đều.	- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô
b. Hoạt động 2: Trọng động * BTPTC: - Tay 2: Tay đưa ra trước lên cao - Chân 3: Chân bước khuyu gối - Bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên - Bật 2: Bật tách và khép chân - Mỗi động tác thực hiện 2 lần x 8 nhịp kết hợp lời bài hát “quả bóng tròn tròn” - Nhấn mạnh động tác tay tập 3 lần x 8 nhịp. *VĐCB: “Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay” - Cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện nhau. Cô hỏi trẻ con nhìn thấy gì trên sân tập? - Theo các con có thể sử dụng những chiếc vòng và những trái bóng này bóng trên sân tập này để làm gì? (truyền bóng, tung bóng, ném bóng, lăn bóng, nhảy bật tách khép chân, đập bóng xuống sàn và bắt bóng) - Giờ thể dục hôm nay các con sẽ tập bài tập VĐ gì? (Rất nhiều ý kiến các con thích tập vận động kết hợp: “Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay” lớp mình có thích không nào? - Bạn nào có thể thực hiện được vận động này? - Cho trẻ khá lên thực hiện một lần ? Chúng mình thấy bạn tập ntn? - Cô nhận xét trẻ tập. - Cô tập lần 1 cho trẻ quan sát - Cô tập lần 2 kết hợp phân tích cách: “Nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 tay” - Tư thế chuẩn bị: (Đứng thẳng, hai chân khép, tay chống hông hoặc thả tự nhiên. Lần 1: bật nhảy lên: chụm hai chân khi tiếp đất Lần 2: Bật nhảy lên: tách hai chân sang hai bên khi	- Trẻ tập các động tác.... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát bạn tập - Trẻ qs cô tập - Trẻ chú ý nghe cô phân tích.

tiếp đất, nhảy liên tục theo nhịp (chụm – tách – chụm – tách...) nhảy nhẹ nhàng, tiếp đất bằng mũi bàn chân. Giữ thẳng bằng tốt. Sau đó cô đứng chân rộng bằng vai, cầm bóng bằng hai tay trước ngực: Đập bóng xuống sàn bằng hai tay theo hướng thẳng, mắt quan sát bóng, khi bóng nảy lên, dùng hai tay bắt gọn bóng.) Khi bắt không ôm bóng vào bụng, không làm rơi bóng. - Trẻ thực hiện: - Lần 1: Cô gọi mỗi tổ một trẻ cùng thực hiện 1 lần - Lần 2 Cho trẻ thực hiện theo nhóm 4 trẻ, mỗi trẻ 1 quả bóng. - Lần 3: Cô cho 2 tổ trẻ thi đua (cùng số trẻ như nhau và trong một khoảng thời gian nhất định tổ nào “nhảy chụm, tách chân – đập và bắt bóng bằng 2 và bắt được nhiều trái bóng thì tổ đó chiến thắng) mỗi lần trẻ nhảy chụm, tách chân, đập bóng xuống sàn và bắt được bóng sẽ được tính là một bông hoa. - Lần 4: Cô cho trẻ xỏ bao tay (tăng độ khó) cô khuyến khích những trẻ mạnh dạn tự tin khi tập. (Cô qs sửa cho trẻ thực hiện đúng khi bắt bóng không ôm bóng vào bụng) - Trong khi trẻ thực hiện cô tích hợp bài “Quả bóng xinh” - Cho trẻ nhắc lại bài vận động trẻ vừa thực hiện là gì? - Cô nhấn mạnh lại kỹ năng đập và bắt bóng. *TCVD: Trườn kết hợp trèo qua ghế thể dục Cô giới thiệu tên TC, trẻ nói cách chơi, luật chơi. Sau đó cho trẻ chơi. Cô qs khuyến khích trẻ chơi. + Cách chơi: - Cô chia trẻ thành 2–3 đội, đứng thành hàng dọc sau vạch xuất phát. - Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu!”, bạn đầu hàng: - Trườn bằng bụng (hoặc trườn sấp) theo đường quy định. Sau đó đứng dậy, trèo qua ghế thể dục (bước từng chân qua ghế). Đi về cuối hàng, chạm tay bạn tiếp theo. Bạn tiếp theo thực hiện giống như vậy. Trò chơi tiếp tục cho đến hết lượt.	- Trẻ thực hiện - 2 trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện theo nhóm (4 trẻ cùng thực hiện) -2 tổ thi đua - Trẻ thực hiện theo khả năng. Những trẻ mạnh dạn lên thực hiện - Trẻ chơi trò chơi.
---	---

+ Luật chơi: - Trẻ phải thực hiện đúng thứ tự: trườn → trèo qua ghế. - Không được bỏ qua chướng ngại vật. - Không chen lấn, xô đẩy bạn. - Đội nào hoàn thành nhanh và đúng sẽ thắng.	
c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh Trẻ đi nhẹ nhàng 1, 2 vòng hát bài “Em mơ gặp Bác Hồ”	- Trẻ hưởng ứng cùng cô

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐCMB: QS cây trong sân trường, trò chuyện: “Vì sao phải trồng cây?”**

- **TCVD: “Gieo hạt – nảy mầm”**

- **Chơi tự do: chăm sóc, tưới nước cho cây**

1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được một số đặc điểm của cây trong sân trường (thân, lá, hoa...).
- Biết lợi ích của việc trồng cây: cho bóng mát, không khí trong lành, làm đẹp môi trường.
- Phát triển khả năng quan sát, giao tiếp và vận động.
- Hình thành ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

2. Chuẩn bị

- Sân trường có cây xanh
- Bình tưới nước nhỏ
- Không gian an toàn, sạch sẽ

3. Tiến hành hoạt động

a. Hoạt động 1: Quan sát và trò chuyện

- Cô cho trẻ xếp hàng, di chuyển ra sân. Hướng dẫn trẻ quan sát một số cây trong sân trường và trò chuyện cùng trẻ:

- Đây là cây gì?
- Cây có những bộ phận nào? (rễ, thân, lá, hoa...)
- Lá cây có màu gì? To hay nhỏ?
- Cây giúp ích gì cho chúng ta?
- Các con có biết “Vì sao phải trồng cây không?”
- Cây cho bóng mát
- Làm không khí trong lành
- Cho hoa, quả
- Làm đẹp trường lớp

→ Giáo dục trẻ: không bẻ cành, ngắt lá, biết chăm sóc cây.

b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: “Gieo hạt – nảy mầm”

*** Cách chơi:**

- Trẻ đứng thành vòng tròn. Khi cô nói: “Gieo hạt” → trẻ ngồi xuống, làm động tác gieo hạt. “Hạt nảy mầm” → trẻ từ từ đứng lên.
- “Cây lớn lên” → trẻ đứng thẳng, giơ tay cao.
- “Cây ra lá, ra hoa” → trẻ dang tay, vẫy nhẹ.

* **Luật chơi:** Trẻ thực hiện đúng động tác theo hiệu lệnh của cô. Ai làm sai sẽ nhảy lò cò 1 vòng.

* Hoạt động 3: Chơi tự do: Tưới nước cho cây; Nhặt lá rụng; Chăm sóc cây cùng cô

- Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi an toàn.

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Kể chuyện cùng bé tại phòng thư viện: Chiếc vòng bạc

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện: *Chiếc vòng bạc*.

- Hiểu nội dung: Bác Hồ là người luôn giữ lời hứa, yêu thương trẻ em.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng lắng nghe, ghi nhớ và trả lời câu hỏi.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, biết kể lại truyện theo trình tự.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ lời hứa (giữ “chữ tín”).

- Biết yêu quý, kính trọng Bác Hồ.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung truyện.

- Một chiếc vòng (đồ chơi) để gây hứng thú.

3. Dự kiến hoạt động

- Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau đến phòng thư viện để nghe một câu chuyện rất hay và cảm động về Bác Hồ. Các con có thích không nào?

- Cô đưa chiếc vòng ra: Các con nhìn xem cô có gì đây?

+ Chiếc vòng này thường dùng để làm gì?

+ Nếu được tặng một chiếc vòng, con sẽ cảm thấy thế nào?

→ Cô dẫn dắt: Hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện *Chiếc vòng bạc* – một câu chuyện rất ý nghĩa về Bác Hồ.”

- Cô kể chuyện lần 1: Kể diễn cảm (cô kể chậm rãi, tình cảm):

“Hồi ở Pác Pó, Bác Hồ sống rất chan hòa với mọi người.

Một hôm, được tin Bác đi công tác xa, một em bé thường ngày quần quýt bên Bác chạy đến, cầm tay Bác và thưa:

‘Bác ơi, Bác đi công tác về nhớ mua cho cháu một chiếc vòng bạc nhé!’

Bác cúi xuống, nhìn em bé âu yếm, xoa đầu em và khẽ nói:

‘Cháu ở nhà nhớ ngoan ngoãn, khi nào Bác về, Bác sẽ mua tặng cháu.’

Nói xong, Bác vẫy chào mọi người rồi ra đi.

Hơn hai năm sau, Bác quay trở về. Mọi người mừng rỡ ra đón Bác. Ai cũng vui mừng hỏi thăm sức khỏe của Bác, không một ai còn nhớ đến chuyện năm xưa.

Bỗng Bác mở túi, lấy ra một chiếc vòng bạc mới tinh, trao tận tay em bé – lúc này đã là một cô bé.

Cô bé và mọi người vô cùng cảm động, rơi nước mắt.

Bác nói: ‘Cháu nó nhờ mua tức là nó thích lắm. Mình là người lớn, đã hứa thì phải làm được, đó là chữ tín. Chúng ta cần phải giữ trọn niềm tin với mọi người.’”

- Lần 2 kể kết hợp tranh: Cô vừa kể vừa chỉ tranh minh họa, nhấn mạnh các chi

tiết: Em bé xin chiếc vòng; Bác hứa; Sau 2 năm vẫn nhớ lời hứa

+ Đàm thoại – hiểu nội dung

- Câu chuyện có tên là gì? Trong truyện có những ai? Em bé đã nói gì với Bác? Bác đã hứa điều gì? Sau bao lâu Bác quay trở về? Bác có giữ lời hứa không? Vì sao mọi người lại cảm động?

→ Cô chốt: “Bác Hồ là người luôn giữ lời hứa. Dù sau một thời gian rất dài, Bác vẫn nhớ và thực hiện lời hứa của mình. Đó chính là ‘giữ chữ tín’.”

+ Trẻ kể lại truyện

- Cho trẻ kể theo tranh (cô gợi ý từng đoạn).

- Mời 1–2 trẻ kể lại toàn bộ câu chuyện.

+ Trò chơi củng cố

- Trò chơi 1: “Sắp xếp tranh đúng trình tự”. Trẻ sắp xếp các tranh theo nội dung câu chuyện.

- Trò chơi 2: “Bé tập làm Bác Hồ”. Trẻ đóng vai Bác và em bé, nói lại lời thoại.

- Hôm nay các con đã nghe và kể lại câu chuyện rất hay. Qua câu chuyện *Chiếc vòng bạc*, chúng mình hãy học tập Bác Hồ – luôn biết giữ lời hứa và sống thật đáng tin nhé!”

- Kết thúc cô nhận xét, khen trẻ. Cho trẻ nhẹ nhàng thu dọn và ra khỏi thư viện.

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.

- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"

- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.

- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....

.....

.....

.....

- Biện pháp khắc phục.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 29 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Những việc làm tốt theo gương Bác + Bác Hồ là người như thế nào? (hiền hậu, giản dị...)
- + Con có thể làm việc tốt gì để giống Bác?
- + Ở lớp, con đã làm được việc tốt nào chưa?
- + Khi hứa với cô hoặc bố mẹ, con cần làm gì?
- Nhấn mạnh: “Chúng mình phải biết giữ lời hứa giống Bác nhé!”

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: LQVCC:

Làm quen chữ cái: s, x

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức.

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái “s”, “x”
- Trẻ nhận biết được các chữ cái “s”, “x” thông qua các trò chơi

b. Kỹ năng.

- Luyện kỹ năng phát âm chính xác, rõ ràng, mạch lạc các chữ “s”, “x”.
- Rèn kỹ năng chơi các trò chơi với chữ cái.
- Rèn cho trẻ có khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng hoạt động nhóm.

c. Giáo dục

- Giáo dục trẻ có nề nếp khi học và khi tham gia các trò chơi, chơi đoàn kết có tinh thần tập trung cao.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng của cô.

- Giáo án. Máy tính máy chiếu, loa.
- Nhạc bài: Em yêu đóa sen hồng, mùa hè, nhạc không lời.
- Thẻ chữ to: s, x
- Các slide để trình chiếu. Tranh trò chơi, các nguyên liệu tự nhiên (que gỗ, dây lông)

b. Đồ dùng của trẻ.

- Lá sen, hoa sen, các thẻ chữ rời, các từ: Lá sen xanh
- Thẻ chữ to: s, x
- Mỗi trẻ một quyển sách có chữ “s”, “x”.
- Vòng thẻ dục.

c. Địa điểm: Trong lớp học

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Ổn định- Gây hứng thú.	

- Chào mừng các bạn đến với chương trình “Bé vui học chữ cái” trong ngày hôm nay. Chào đón chương trình là bài múa: Em yêu đóa sen hồng”. - Cho trẻ lấy đạo cụ hát múa bài “Em yêu đóa sen hồng”. Khi múa hát xong: + Nhóm cầm lá sen cắm vào 1 bình + Nhóm cầm hoa sen cắm vào 1 bình - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét kết quả của các nhóm. - Cô có bình gì đây? - Dưới bình “Lá sen xanh” cô có cụm từ “Lá sen xanh” - Cô cho trẻ đọc 2 - 3 lần. - Cụm từ “Lá sen xanh” có mấy tiếng. - Cô còn biết trên tay của các bạn cầm rất nhiều các thẻ chữ cái rồi cô mời chúng mình lên ghép thành từ “lá sen xanh” giống như của cô. + Nhóm cầm các thẻ chữ cái rồi ghép thành cụm từ “Lá sen xanh”. - Cho trẻ kiểm tra bạn và đọc. - Cụm từ “Lá sen xanh” được các bạn ghép bởi bao nhiêu chữ cái? - Trong cụm từ “Lá sen xanh” có những chữ cái nào các con đã học? Cô mời trẻ lên lấy các chữ cái đã học. - Còn lại mấy chữ cái? Bạn nào biết 2 chữ cái này? - Đó cũng là 2 chữ cái mà hôm nay cô muốn giới thiệu cho các bạn đấy.	- Trẻ lắng nghe và hưởng ứng cùng cô - Trẻ múa hát. - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ trả lời - Trẻ lên lấy chữ cái đã học - Trẻ đọc - Trẻ trả lời - Trẻ lên lấy chữ cái đã học - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Làm quen chữ cái “s”, “x” * <i>Làm quen với chữ “s”.</i> - Trên bảng cô có chữ gì đây? - Cô giới thiệu chữ “s” - Cô phát âm mẫu chữ “s”, phát âm 3 - 4 lần. - Cho cả lớp phát âm chữ “s”. - Cô cho 2 trẻ quay mặt vào nhau phát âm chữ “s”. - Khi phát âm chữ “s” khẩu hình miệng của chúng mình như thế nào? - Cô Cũng đã chuẩn bị cho mỗi bạn một quyển sách, cô để xung quanh lớp, các con nhẹ nhàng đi lấy đồ dùng và về chỗ ngồi của mình nào. - Tìm chữ “s” trong sách, cả lớp phát âm. - Tổ, nhóm cá nhân phát âm “s”. - Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ. - Cô cho trẻ sò theo nét chữ. - Ai có nhận xét gì về đặc điểm của chữ “s”? (2,3 trẻ nhận xét) - Cô giới thiệu đặc điểm chữ “s”: Chữ “s” là 1 nét cong	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm - Trẻ lấy đồ dùng và về chỗ ngồi. - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời theo tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ sò - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

từ trên xuống dưới từ phải qua trái. - Chữ “s” có mấy cách viết? - Ngoài chữ s in thường, cô giới thiệu chữ S in hoa thường được viết ở đầu câu, tên riêng, chữ s viết thường chúng mình sẽ được tô ở trong vở tập tô. Tuy khác nhau cách viết nhưng đều được phát âm là “s” + Cho trẻ phát âm lại chữ s. * Làm quen chữ “x” - Bây giờ cô và chúng mình cùng làm quen với một chữ cái mới nữa nhé. - Trên màn hình cô có chữ gì đây? - Cô giới thiệu chữ “x” - Cô phát âm mẫu chữ “x”, phát âm 3 - 4 lần. - Cho cả lớp phát âm chữ “x”. Cô cho trẻ quay mặt vào nhau phát âm. - Tìm chữ “x” trong sách, cả lớp phát âm. - Tổ, nhóm cá nhân phát âm “x” (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ tri giác theo nét chữ. - Ai có nhận xét gì về cấu tạo của chữ “x”? - Cô giới thiệu cấu tạo chữ “x”: Chữ “x” gồm 2 nét: 1 nét xiên trái và một nét xiên phải cắt nhau ở giữa. - Ngoài chữ “x” in thường cô giới thiệu chữ “x” in hoa thường được viết ở đầu câu, và chữ “x” viết thường vào lớp một các con sẽ được tìm hiểu thêm trong vở tập tô. Tuy khác nhau cách viết nhưng đều được đọc là “x” - Cho trẻ phát âm lại chữ “x”.	- Trẻ phát âm - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm - Trẻ tìm chữ và phát âm theo tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm
3. Hoạt động 3: So sánh chữ “s”, “x” - Các con vừa được làm quen chữ cái gì? - Cô xuất hiện 2 chữ s – x lên bảng. Cho trẻ so sánh - Các con hãy so sánh chữ s, x có điểm gì khác nhau. * Khác nhau: + Chữ s là một nét cong từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. + Chữ x có một nét xiên trái và 1 nét xiên phải cắt nhau ở giữa. - Chữ “s” và chữ “x” không có điểm giống nhau. - Cho trẻ phát âm lại s – x. - Cho trẻ chơi trò chơi “Ánh sáng diệu kỳ”: Cô chia lớp mình làm ba nhóm và cô đã chuẩn bị cho mỗi nhóm một bàn ánh sáng, mỗi thành viên trong đội sử dụng ngón tay để viết chữ cái theo yêu cầu của cô.	- Trẻ trả lời.... - Trẻ so sánh... - Trẻ phát âm... - Trẻ chơi...
4. Hoạt động 4: Trò chơi luyện tập *Trò chơi 1: “Đội nào nhanh nhất”. - Cô có bức tranh gì đây? (Bản đồ con đường)	- Trẻ lắng nghe

- Cách chơi: Trên đây là ba tấm bản đồ về con đường và mỗi tấm bản đồ có một con đường để đi đến thông điệp yêu thương. Đại diện của ba đội hãy lên mở tấm thông điệp ra xem đó là chữ cái gì và nhiệm vụ của các bạn phải bật qua ba ô vòng để chọn chữ cái đúng với bức thư gửi tới đội mình và tạo con đường bằng chữ cái đó để đến bức thư. - Luật chơi: Trong thời gian là 1 bản nhạc đội nào tạo được nhiều chữ cái trên con đường để đi đến bức thư và đúng theo yêu cầu của thông điệp thì đội đó chiến thắng. - Cô cho trẻ chơi, cô quan sát động viên trẻ. - Cô kiểm tra kết quả và tuyên dương trẻ. * Trò chơi 2: “Cặp chữ yêu thương”. - Cô đã chuẩn bị cho chúng mình rất nhiều đồ dùng cũng như là các nguyên vật liệu khác nhau ở trên góc học tập như: Que gỗ, những sợi dây và những mảnh ghép. Nhiệm vụ của chúng mình hãy sử dụng những nguyên vật liệu đó để tạo thành chữ cái s, x mà chúng mình vừa được học. - Bây giờ cô xin mời các con hãy về nhóm và lựa chọn những nguyên vật liệu mà mình thích để thực hiện nào. - Cô cho trẻ thực hiện. Cô quan sát động viên trẻ. - Bây giờ cô muốn các con hãy dùng những mảnh ghép đơn lẻ này, ghép thành cặp chữ giống nhau để gửi tặng cho các bác, các cô nào. * Kết thúc: - Cô nhận xét và trao quà cho đội chơi.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ về nhóm lựa chọn đồ dùng. - Trẻ thực hiện
--	--

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐCMD:** Trò chuyện chia sẻ việc làm tốt hằng ngày theo lời Bác dạy

- **Trò chơi vận động:** “Chuyện việc tốt”

- **Chơi tự do:** Nhặt lá, dọn vệ sinh sân trường...

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết một số việc làm tốt hằng ngày theo lời Bác Hồ dạy: ngoan ngoãn, lễ phép, giúp đỡ bạn bè, giữ gìn vệ sinh...

- Hiểu ý nghĩa của việc làm tốt: mang lại niềm vui cho mọi người.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, giao tiếp, mạnh dạn chia sẻ ý kiến.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

- Rèn kỹ năng phối hợp khi tham gia trò chơi vận động.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

- Biết yêu quý, học tập theo gương Bác Hồ.

- Có ý thức làm việc tốt mỗi ngày.

2. Chuẩn bị

- Không gian sân trường sạch sẽ, an toàn.

- Một số tranh ảnh về việc làm tốt (nhặt rác, giúp bạn, chào hỏi lễ phép...).

- Vật dụng chơi trò chơi: bóng nhỏ hoặc túi cát.

- Rổ/giỏ để trẻ nhặt lá, rác.

3. Dự kiến hoạt động

a. Ổn định – Gây hứng thú, trò chuyện cùng trẻ:

- Các con có nhớ Bác Hồ dạy chúng mình điều gì không?

- Muốn trở thành em bé ngoan, chúng mình phải làm gì?

→ Cô dẫn dắt: “Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau chia sẻ những việc làm tốt hằng ngày theo lời Bác dạy nhé!”

b. Hoạt động có mục đích: Trò chuyện – chia sẻ việc làm tốt

- Cô cho trẻ quan sát tranh.

+ Các con nhìn xem trong tranh bạn nhỏ đang làm gì?

+ Đây có phải là việc làm tốt không? Vì sao?”

+ Ở lớp hoặc ở nhà, con đã làm việc tốt gì?

+ Khi làm việc tốt, con cảm thấy thế nào?

- Cô chốt: “Những việc như giúp bạn, nhặt rác, chào hỏi lễ phép... đều là việc làm tốt. Khi chúng mình làm việc tốt, mọi người sẽ rất vui và yêu quý chúng mình hơn.”

- Mở rộng: “Hôm nay đến lớp, bạn nào đã làm việc tốt rồi nào?” (Mời 2–3 trẻ chia sẻ)

c. Trò chơi vận động: “Chuyện việc tốt”

- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn. Cô đưa một quả bóng. Khi có nhạc, trẻ chuyền bóng cho bạn. Khi nhạc dừng, bạn cầm bóng sẽ nói một việc tốt mà mình đã làm hoặc sẽ làm.

- Luật chơi: Phải nói được 1 việc tốt. Không nói trùng với bạn trước (cô có thể gợi ý nếu trẻ bí).

→ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2–3 lần.

d. Chơi tự do: Nhặt lá rụng, rác nhỏ trong sân trường; Chăm sóc cây xanh; Chơi với đồ chơi ngoài trời.

- Cô chia nhóm nhỏ cho trẻ chơi, cô quan sát, bao quát, đảm bảo an toàn.

- Giáo dục: “Chúng mình hãy luôn làm việc tốt mỗi ngày để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ nhé!”

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Thực hành vở làm quen với toán qua hình vẽ- Chơi theo ý thích của trẻ.

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết quan sát tranh, nhận biết và thực hành các bài tập toán đơn giản trong vở (đếm số lượng, nối tương ứng, tô màu theo yêu cầu...).

- củng cố các biểu tượng toán học đã học (số lượng, hình dạng, so sánh...).

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng cầm bút, tô màu, nôi đúng, làm bài theo hướng dẫn.
- Phát triển khả năng quan sát, tư duy và sự tập trung.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn đồ dùng học tập, ngồi học đúng tư thế.
- Chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.

2. Chuẩn bị

- Vở “Làm quen với toán qua hình vẽ” cho mỗi trẻ
- Bút chì, sáp màu
- Một số đồ chơi ở các góc: góc xây dựng, góc phân vai, góc học tập, góc nghệ thuật...

3. Dự kiến hoạt động

+ Hoạt động 1: Thực hành vở toán

- Cô hướng dẫn trẻ quan sát tranh trong vở đọc yêu cầu cho trẻ nghe
- Làm mẫu 1 bài (nếu cần)
- Ví dụ: “Các con nhìn xem trong trang này có gì nào? À, có các hình và các số. Nhiệm vụ của chúng mình là đếm và nôi đúng với số tương ứng nhé!”
- Trẻ thực hành: Cô đi quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ yếu, động viên, khen ngợi trẻ làm đúng

+ Hoạt động 2: Chơi theo ý thích cô giới thiệu các góc chơi:

- Góc xây dựng: Xây nhà, công viên
- Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu
- Góc học tập: Xem sách, ghép hình
- Trẻ tự chọn góc chơi: Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi đúng vai. Nhắc trẻ chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi
- Kết thúc chơi: Trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, cô nhận xét từng góc chơi ...

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.
- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"
- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.
- Giáo viên chót lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
-
-
-
-
- Biện pháp khắc phục.....
-
-
-
-
-

Thứ năm ngày 30 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học. Kỷ niệm – câu chuyện về Bác Hồ
- + Con đã được nghe câu chuyện nào về Bác Hồ chưa?
- + Con thích câu chuyện nào nhất? Vì sao?
- + Trong câu chuyện đó, Bác đã làm gì khiến con nhớ nhất?
- + Qua câu chuyện, con học được điều gì?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: Thơ:

Ảnh Bác

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ “Ảnh Bác”, biết tác giả là Trần Đăng Khoa.
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bác Hồ luôn yêu thương, quan tâm đến các cháu thiếu nhi; dù Bác bận trăm công nghìn việc nhưng vẫn luôn dõi theo, nhắc nhở các cháu chăm ngoan, học giỏi, biết giúp đỡ gia đình và làm việc vừa sức.
- Trẻ cảm nhận được hình ảnh gần gũi, thân thương của Bác qua bức ảnh treo trong nhà.

b. Kỹ năng:

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, đọc rõ ràng, đúng nhịp điệu thể thơ lục bát.
- Phát âm đúng các từ khó: *sân, rồi, trên, chơi bời...*
- Biết ngắt nghỉ đúng nhịp, bước đầu đọc diễn cảm (nhẹ nhàng, tình cảm).
- Phát triển khả năng ghi nhớ, chú ý và ngôn ngữ mạch lạc.

c. Thái độ:

- Trẻ biết kính yêu, nhớ ơn Bác Hồ.
- Hứng thú tham gia hoạt động, chú ý lắng nghe cô và bạn.
- Có ý thức chăm ngoan, biết giúp đỡ ông bà, cha mẹ những việc vừa sức theo lời Bác dạy.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô:

- Trống lắc., mũ cho các đội chơi.
- Giáo án điện tử (PowerPoint) có hình ảnh: Bác Hồ, lá cờ, cảnh sinh hoạt gia đình, vườn, sân... minh họa nội dung bài thơ.
- Tranh minh họa nội dung bài thơ “Ảnh Bác”.

b. Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ, tâm thế thoải mái, sẵn sàng tham gia hoạt động.

c. Địa điểm:

- Tổ chức tại lớp học, không gian sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng.

3. Dự kiến hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Ôn định – gây hứng thú - Cô cho trẻ hát múa bài hát: “Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng” - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát: + Các con vừa hát về ai? + Bác Hồ là người như thế nào đối với các bạn nhỏ? → Cô dẫn dắt: “Có một bạn nhỏ luôn nhìn thấy Bác qua bức ảnh treo trong nhà và cảm nhận được tình yêu thương của Bác. Hôm nay cô sẽ dạy các con bài thơ ‘Ảnh Bác’ nhé!”	- Trẻ múa hát cùng cô và bạn - Trẻ trả lời... - Trẻ lắng nghe...
2. Hoạt động 2. Dạy trẻ đọc thơ: “Ảnh Bác” * Cô đọc mẫu - Các con hãy ngồi thật ngoan, lắng nghe cô đọc bài thơ thật hay về Bác Hồ kính yêu nhé!” (Cô đọc bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm, kết hợp cử chỉ, ánh mắt thể hiện sự trìu mến.) - Cô đọc trọn vẹn bài thơ lần 1: Đọc diễn cảm, giới thiệu tác giả – tác phẩm + giảng nội dung: ‘Bài thơ cô vừa đọc có tên là ‘Ảnh Bác’, do nhà thơ Trần Đăng Khoa sáng tác. Bài thơ nói về tình cảm yêu thương, sự quan tâm của Bác Hồ dành cho các bạn nhỏ. Dù Bác rất bận rộn với công việc của đất nước, Bác vẫn luôn nghĩ đến và dặn dò các cháu phải chăm ngoan, biết giúp đỡ gia đình.” * Cô đọc lần 2 kết hợp hình ảnh – trích dẫn – đàm thoại: - Bây giờ các con hãy cùng nhìn lên màn hình để xem lại nội dung bài thơ qua những hình ảnh thật đẹp nhé!” + Trích đoạn 1: “Nhà em treo ảnh Bác Hồ... vui chơi trong nhà” - Cô hỏi: Ảnh Bác được treo ở đâu? - Bên trên ảnh Bác có gì? - Bác trong ảnh có vẻ mặt như thế nào? - <i>Cô chốt</i>: “Đúng rồi, Bác luôn mỉm cười hiền hậu, nhìn các cháu vui chơi rất trìu mến.” + Trích đoạn 2: “Ngoài sân có mấy con gà... mấy quả na chín rồi” - Cô hỏi: Ngoài sân và trong vườn có những gì? + Con hãy đọc câu thơ nói lên điều đó? - <i>Cô nhận xét – khen trẻ</i> + Trích đoạn 3: “Em nghe như Bác dạy lời... hăm ngời” - Cô hỏi: Bác Hồ dặn các bạn nhỏ điều gì? - <i>Cô chốt – giáo dục</i>: Bác dặn các bạn không được ham	- Trẻ lắng nghe.... - Trẻ quan sát kết hợp lắng nghe cô đọc... - Trẻ trả lời...

chơi, phải biết làm việc giúp đỡ gia đình và khi có nguy hiểm thì phải biết bảo vệ bản thân.” + Đoạn cuối: “Bác lo bao việc trên đời... mỉm cười với em” - Cô hỏi: Đoạn thơ này cho chúng ta biết điều gì? - <i>Cô chốt</i>: “Dù Bác rất bận rộn nhưng Bác vẫn luôn quan tâm, yêu thương các cháu thiếu nhi.” * Giải thích từ khó - <i>Tàu bay Mỹ</i>: máy bay của giặc Mỹ - <i>Hầm</i>: nơi trú ẩn an toàn ở dưới đất - <i>Cô giải thích ngắn gọn, dễ hiểu, có thể kết hợp hình ảnh</i> * Đàm thoại – củng cố - Cô hỏi: Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? + Bài thơ nói về ai? + Bác Hồ là người như thế nào? + Để thể hiện lòng kính yêu Bác, các con phải làm gì? - <i>Giáo dục</i>: “Các con phải chăm ngoan, học giỏi, biết yêu thương mọi người, giúp đỡ bố mẹ những việc vừa sức để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ.” * Dạy trẻ đọc thơ - Bài thơ rất hay, bây giờ các con hãy đọc cùng cô nhé!” - Cả lớp đọc 2–3 lần - Tổ đọc, nhóm đọc, cá nhân đọc - Cô chú ý: Sửa sai phát âm (<i>sân, rồi, trên...</i>) hướng dẫn trẻ đọc nhẹ nhàng, tình cảm + Nâng cao – tạo hứng thú cho trẻ đọc thơ kết hợp: Gõ nhịp bằng mõ, trống lắc ; Đọc theo tiết tấu (nhANH – CHẬM). Khuyến khích trẻ: Đọc diễn cảm; Ngâm thơ (với trẻ khá) * Kết thúc hoạt động: Cô nhận xét chung, khen động viên trẻ tích cực, đọc hay. Nhắc trẻ: luôn làm theo lời Bác dạy	- Trẻ lắng nghe... - Trẻ trả lời... - Trẻ đọc thơ theo hướng dẫn và yêu cầu của cô....
3. Trò chơi: “Nhanh tay – Đáp lại” - Các con ơi! Hôm nay cô thấy lớp mình học rất giỏi rồi đấy. Bây giờ chúng mình cùng tham gia một trò chơi thật thú vị nhé! Trò chơi có tên là ‘Nhanh tay – Đáp lại’. Trong trò chơi này, bạn nào nhanh tay, nhanh trí sẽ giúp đội mình giành được thật nhiều bông hoa bé ngoan. Các con đã sẵn sàng chưa nào?” + Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội (ví dụ: Đội Mặt Trời, Đội Cầu Vồng, Đội Ngôi Sao) để tăng hứng thú cho trẻ. Mỗi đội cử: 1 bạn đội mũ ký hiệu của đội mình.	- Trẻ lắng nghe...

1 bạn cầm trống lắc để giành quyền trả lời. Khi cô đưa phiếu câu hỏi, đại diện từng đội lên bốc thăm. Sau khi cô đọc câu hỏi: Đội nào lắc trống nhanh nhất sẽ giành quyền trả lời. Nếu trả lời đúng → đội được thưởng 1 bông hoa. Nếu trả lời sai → quyền trả lời thuộc về đội còn lại. Trò chơi tiếp tục cho đến hết số câu hỏi. + Luật chơi: Trẻ không được nói leo, không gây ồn ào khi bạn đang trả lời. Chỉ đội lắc trống trước mới được trả lời. Đội nào vi phạm luật sẽ mất lượt chơi. + Tổ chức cho trẻ chơi: - Trong quá trình chơi: Cô quan sát, động viên, khuyến khích trẻ. Gợi ý nhẹ nhàng khi trẻ gặp khó khăn. Tạo không khí thi đua sôi nổi giữa các đội. - Nhận xét – tuyên dương: Cô cùng trẻ đếm số hoa của từng đội. Tuyên dương đội chiến thắng và khích lệ các đội còn lại. Cho trẻ vỗ tay chúc mừng. + Kết thúc: Cô cho trẻ chơi trò chơi vận động nhẹ: “Xòe bàn tay – nắm lại”...	- Trẻ chơi....
--	----------------

IV. Chơi hoạt động ngoài trời

- **HĐCMD: Quan sát: Quần áo, đầu tóc của trẻ**

- **Trò chơi vận động: Trò chơi: “Ai nhanh chỉnh trang”**

- **Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, đồ chơi khu ptd**

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết được trang phục gọn gàng, sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng.
- Biết vì sao cần giữ quần áo sạch, đầu tóc ngăn nắp khi đến lớp và khi ra ngoài.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét.
- Biết tự chỉnh trang quần áo, đầu tóc cho bản thân.
- Phát triển khả năng phản xạ nhanh, phối hợp khi chơi trò chơi.

c. Thái độ:

- Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân. Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.
- Biết hợp tác, đoàn kết khi chơi cùng bạn.

2. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Một số gương nhỏ (nếu có). Phấn, lá cây, đồ chơi khu phát triển vận động.

3. Dự kiến hoạt động

- Các con ơi! Hôm nay thời tiết thật đẹp, rất thích hợp để chúng mình ra ngoài dạo chơi đây! Nhưng trước khi chơi, cô muốn xem các con hôm nay có gọn gàng, sạch sẽ không nhé!”

* Hoạt động có mục đích: Quan sát quần áo, đầu tóc của trẻ

- Các con hãy nhìn xem hôm nay bạn mình mặc quần áo như thế nào? Đầu tóc đã gọn gàng chưa?”

- Cô cho trẻ quan sát và gợi hỏi: Con thấy bạn mặc gì? Quần áo bạn có sạch sẽ

không? Đầu tóc bạn đã chải gọn chưa?

- Vì sao chúng mình phải mặc quần áo gọn gàng?

- À đúng rồi! Khi quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng thì chúng mình trông rất xinh xắn, khỏe mạnh và được mọi người yêu quý.”

- Cô giáo dạy: “Vì vậy, mỗi ngày đến lớp, các con nhớ mặc quần áo sạch, chải tóc gọn gàng nhé!”

* Trò chơi vận động: “Ai nhanh chỉnh trang”

- Để xem bạn nào nhanh nhẹn và khéo léo nhất, cô sẽ tổ chức một trò chơi rất thú vị có tên là ‘Ai nhanh chỉnh trang’.”

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội. Khi có hiệu lệnh, từng bạn trong đội sẽ: Chạy lên chỉnh lại quần áo, đầu tóc cho gọn gàng, chạy về cuối hàng, bạn tiếp theo mới được lên.

- Luật chơi: Mỗi lần chỉ 1 bạn được tham gia. Đội nào hoàn thành nhanh và gọn gàng nhất sẽ thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2–3 lần.

- Cô quan sát, cổ vũ, động viên trẻ.

* Chơi tự do: “Bây giờ các con có thể tự chọn trò chơi mình thích nhé!”

- Trẻ chơi với: Phấn (vẽ sân); Lá cây (xếp hình); Đồ chơi khu phát triển vận động

- Cô quan sát: Đảm bảo an toàn cho trẻ, hướng dẫn, hỗ trợ khi cần ...

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều: Thực hành vở giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội.

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ hiểu nội dung bài trong vở: biết cách ứng xử phù hợp trong các tình huống (lễ phép, chia sẻ, giúp đỡ bạn...).

- Nhận biết được hành vi đúng – sai trong cuộc sống hằng ngày.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát tranh, nhận xét, trả lời câu hỏi.

- Biết thực hành tô, nói, chọn đáp án đúng trong vở.

- Phát triển kỹ năng giao tiếp, bày tỏ ý kiến cá nhân.

c. Thái độ:

- Trẻ có ý thức lễ phép, biết quan tâm, giúp đỡ người khác.

- Hứng thú tham gia hoạt động.

- Giữ gìn vở sạch đẹp, học tập nghiêm túc.

2. Chuẩn bị:

- Vở Giáo dục tình cảm – kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Bút chì, sáp màu.

- Tranh mẫu. Một số tình huống gợi mở.

3. Dự kiến hoạt động

+ Hoạt động chính: Thực hành trong vở

- Cô giới thiệu bài: “Các con hãy mở vở ra và cùng xem hôm nay chúng mình học bài gì nhé!”

- Cho trẻ quan sát tranh trong vở.

+ Trong tranh có những ai? Các bạn đang làm gì? Việc làm đó là đúng hay sai?

Vì sao?

- Cô chốt: “Chúng mình cần học theo những hành động tốt như: biết chào hỏi, giúp đỡ bạn, nhường nhịn nhau...”
- Cô hướng dẫn trẻ thực hành nhắc trẻ: Ngồi đúng tư thế; Cầm bút đúng cách; Làm bài cẩn thận, không vẽ bậy
- Trẻ thực hiện: Cô quan sát, giúp đỡ trẻ còn lúng túng. Động viên, khuyến khích trẻ làm tốt.
- Giáo dục: “Các con nhớ thực hiện những hành vi tốt mỗi ngày nhé!”
- + Chơi nhẹ – thư giãn: Cho trẻ chơi trò chơi nhẹ hoặc hát một bài.

VII. Vệ sinh, nêu gương cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Nêu gương cuối ngày:

- Giáo viên nhận xét tổng quát về các hoạt động trong ngày.
- Mời trẻ phát biểu: "Hôm nay con thấy bạn nào ngoan, bạn nào giúp đỡ bạn?"
- Mời trẻ tốt lên nêu gương, hoặc tự nhận mình chưa tốt và hứa cố gắng.
- Giáo viên chốt lại và tuyên dương rõ ràng

3. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....
.....
.....
.....
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
.....
.....
.....
- Biện pháp khắc phục.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ sáu ngày 01 tháng 05 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi:

- Cô đón trẻ vào lớp trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: Cô đã chuẩn bị những góc chơi con về góc chơi con thích và chơi ngoan nhé
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học: Tình cảm của trẻ với Bác Hồ
- + Con có yêu Bác Hồ không? Vì sao?
- + Để thể hiện tình yêu với Bác, con sẽ làm gì?
- + Con có muốn trở thành em bé ngoan như lời Bác dạy không?
- + Cuối tuần này, con sẽ làm việc tốt gì để kể với cô?

II. Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

III. Hoạt động học: Âm nhạc:

Liên hoan văn nghệ cuối chủ đề

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên, thuộc lời và thể hiện tốt các bài hát trong chủ đề.
- Biết hát kết hợp vận động minh họa nhịp nhàng theo giai điệu bài hát “*Em yêu cây xanh*”.
- Trẻ cảm nhận được nội dung, tình cảm của bài hát, đặc biệt là tình cảm kính yêu Bác Hồ qua các bài hát về Bác.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng hát đúng giai điệu, rõ lời, kết hợp vận động linh hoạt, sáng tạo.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, nhịp điệu.
- Rèn sự tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn trước tập thể.
- Tăng khả năng phối hợp nhóm khi tham gia biểu diễn văn nghệ.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.
- Giáo dục trẻ kính yêu, biết ơn Bác Hồ. Có ý thức giữ gìn trật tự, cổ vũ bạn khi biểu diễn.

2. Chuẩn bị

- Không gian lớp gọn gàng, kê ghế hình chữ U.
- Nhạc các bài hát: “Nhớ ơn Bác” “Em mơ gặp Bác Hồ” “Quê hương tươi đẹp” “Yêu Hà Nội” “Bác Hồ – một tình yêu bao la” “Em yêu cây xanh”
- Một số đạo cụ biểu diễn: mũ, hoa, vòng tay (nếu có).
- Câu hỏi đàm thoại gợi mở.

3. Dự kiến hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức – Gây hứng thú - Cô cho trẻ ngồi quây quần, nhẹ nhàng ổn định. - Cô cho trẻ đọc diễn cảm bài thơ “<i>Ảnh Bác</i>”, kết hợp cử chỉ, ánh mắt trìu mến. + Đàm thoại:	- Trẻ đọc thơ... - Trẻ trả lời...

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói về ai? - Các con có biết Bác Hồ là ai không? - Sinh nhật của Bác Hồ vào ngày nào? - Cô khái quát – giáo dục: “Đúng rồi! Bác Hồ là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam. Khi còn sống, Bác rất yêu thương các bạn nhỏ, luôn quan tâm, chăm sóc các cháu thiếu niên nhi đồng.” “Dù hôm nay Bác không còn nữa, nhưng hình ảnh của Bác và những bài hát về Bác vẫn luôn ở trong trái tim của mỗi người chúng ta.” - Dẫn dắt vào hoạt động: “Các con ơi! Sắp đến ngày sinh nhật của Bác Hồ (19/5) rồi đây. Để bày tỏ tình cảm yêu kính của mình với Bác, hôm nay lớp chúng mình sẽ tổ chức một chương trình thật đặc biệt – đó là buổi liên hoan văn nghệ với chủ đề ‘Quê hương – Đất nước – Bác Hồ’.” - Trong chương trình hôm nay, các con sẽ được trở thành những ca sĩ, vũ công nhí, cùng nhau hát múa thật hay để dâng tặng Bác Hồ kính yêu.” - Bây giờ cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi, giữ trật tự để chương trình của chúng ta bắt đầu nhé!”	- Trẻ lắng nghe...
2. Hoạt động 2: Chương trình biểu diễn nghệ thuật a. Giới thiệu chương trình: “Xin nhiệt liệt chào mừng tất cả các con đã đến với chương trình biểu diễn văn nghệ của lớp chúng mình ngày hôm nay với chủ đề: <i>“Quê hương – Đất nước – Bác Hồ”</i>” “Đến với chương trình hôm nay, cô xin trân trọng giới thiệu: Bạn Ngọc Diệu và cô giáo sẽ là người dẫn chương trình.” - Chương trình của chúng ta gồm có 2 phần: + Phần 1: <i>‘Bé làm ca sĩ’</i> + Phần 2: <i>‘Ca sĩ khách mời’</i> - Và ngay bây giờ, xin mời các con cùng bước vào phần thứ nhất: <i>‘Bé làm ca sĩ!’</i>” b. Trẻ biểu diễn: “Bé làm ca sĩ” MC (cô hoặc trẻ): “Xin chào bạn Ngọc Diệu! Bạn hãy giới thiệu về mình và các đội chơi ngày hôm nay nào!” (Trẻ giới thiệu các đội: <i>Hoa Hồng, Hoa sen, Hoa đào...</i>) - Các con ạ! Quê hương là nơi chúng ta sinh ra và lớn lên, nơi có biết bao kỷ niệm thân thương. Dù đi đâu, chúng ta cũng luôn nhớ về quê hương yêu dấu.	- Trẻ lắng nghe và hưởng ứng cùng cô... - Trẻ lắng nghe...

Và mở đầu chương trình hôm nay là ca khúc: <i>‘Quê hương tươi đẹp’</i> (Dân ca Nùng). Xin mời các ‘ca sĩ nhí’!” - Tổ chức biểu diễn: + Tập thể lớp biểu diễn kết hợp vận động. + Đội Hoa hồng biểu diễn kết hợp nhạc cụ. + Nhóm Hoa sen biểu diễn múa minh họa. - Nhận xét nhẹ nhàng: “Các con thấy các bạn biểu diễn có hay không nào? Chúng mình cùng dành một tràng pháo tay thật lớn nhé!” + Dẫn dắt tiết mục 2: Nếu quê hương có cánh đồng xanh, núi rừng bát ngát thì Thủ đô Hà Nội của chúng ta cũng rất đẹp với nhiều danh lam thắng cảnh. -Xin mời các con cùng đến với bài hát: <i>“Yêu Hà Nội”</i>. Xin mời các ca sĩ nhí!” - Giao lưu: “Các con ơi! Được biểu diễn các con có vui không?” - Dẫn dắt về Bác Hồ: “Các con ạ! Ngoài những bài hát về quê hương đất nước, còn có rất nhiều bài hát nói về tình cảm yêu thương của Bác Hồ dành cho các bạn nhỏ.” - Bạn nào giỏi lên biểu diễn bài hát <i>‘Nhớ ơn Bác’</i> nào? Cô mời thêm một nhóm bạn cùng tham gia nhé! - Dẫn dắt múa: Bác Hồ rất yêu các bạn nhỏ và các bạn nhỏ cũng luôn mong được gặp Bác. Tình cảm đó được thể hiện qua bài múa: <i>‘Em mơ gặp Bác Hồ’</i> Xin mời đội Hoa đào!” - Gọi hỏi thêm: “Nhóm con biểu diễn với đạo cụ gì?” - Các con thấy các bạn biểu diễn thế nào? - Nhận xét – khích lệ: Cô thấy hôm nay các con biểu diễn rất tự tin, rất giỏi, cô khen tất cả các con!” - Giáo dục – dẫn dắt tiếp: “Các con ạ! Bác Hồ kính yêu của chúng ta hiện đang yên nghỉ trong Lăng ở Thủ đô Hà Nội. Hằng ngày có rất nhiều người đến thăm Bác.” + Các con có yêu quý Bác Hồ không? + Chúng mình cần làm gì để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ? - Dẫn dắt bài hát cuối phần 1: Khi còn sống, Bác Hồ đã dạy chúng ta: <i>‘Mùa xuân là Tết trồng cây Làm cho đất nước càng ngày càng xuân’</i> - Theo các con, Bác dạy chúng ta điều gì? - Và đó cũng chính là nội dung của bài hát: <i>“Em yêu</i>	- Trẻ biểu diễn... - Trẻ lắng nghe... - Trẻ biểu diễn.... - Trẻ lắng nghe - Trẻ biểu diễn... - Trẻ trả lời... - Trẻ lắng nghe... - Trẻ trả lời... - Trẻ lắng nghe...
--	---

<i>cây xanh</i>”. Xin mời tập thể lớp cùng biểu diễn!” c. Phần 2: Ca sĩ khách mời - Vừa rồi là phần biểu diễn rất sôi động của các ‘ca sĩ nhí’. Chúng mình hãy dành một tràng pháo tay thật lớn để chúc mừng nào!” - Tiếp theo chương trình là phần vô cùng đặc biệt mang tên: ‘<i>Ca sĩ khách mời</i>’ - Nghe hát: “Bác Hồ – một tình yêu bao la” - Cô hát lần 1 (diễn cảm). Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả Thuận Yến. - Cô hát lần 2, kết hợp cử chỉ, biểu cảm. Giới thiệu nội dung (ngắn gọn, dễ hiểu): Bài hát nói về Bác Hồ – vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam. Bác là người luôn yêu thương tất cả mọi người, từ các em nhỏ đến người lớn. Cả cuộc đời Bác luôn lo cho đất nước và nhân dân. - Giáo dục: “Để tỏ lòng biết ơn Bác, các con hãy luôn ngoan ngoãn, chăm học và thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy nhé!” “Các con có đồng ý không nào?”	- Trẻ lắng nghe...
3. Hoạt động 3: Kết thúc: - Chương trình biểu diễn văn nghệ với chủ đề: ‘<i>Quê hương – Đất nước – Bác Hồ</i>’ chào mừng ngày sinh nhật Bác Hồ kính yêu của lớp chúng mình đến đây là kết thúc rồi.” - Nhận xét – tuyên dương: “Hôm nay cô rất vui vì các con đã tham gia biểu diễn rất tự tin, vui tươi và đầy cảm xúc. Cô khen tất cả các ‘ca sĩ nhí’ của lớp mình!” - Giáo dục nhẹ nhàng: “Qua chương trình hôm nay, cô mong rằng các con sẽ luôn ngoan ngoãn, chăm học, biết yêu quê hương, đất nước và kính yêu Bác Hồ.” - Lời chúc – tạo không khí tích cực: “Cô xin chúc các cô giáo luôn mạnh khỏe, vui vẻ và hạnh phúc. Chúc các con luôn chăm ngoan, học giỏi và ngày càng tự tin, biểu diễn hay hơn nữa trong những chương trình tiếp theo!” - Kết thúc hoạt động: “Bây giờ cô mời các con cùng đứng dậy, hát một bài thật vui để khép lại chương trình nào!” (Cho trẻ hát một bài vui nhộn, chuyển hoạt động nhẹ nhàng)	- Trẻ lắng nghe...

IV. Chơi hoạt động ngoài trời:

- **HĐMD: Quan sát trẻ xếp hàng ra sân trò chuyện:**

+ **Vì sao phải xếp hàng?**

+ **Xếp hàng thế nào là đúng?**

- **TCVĐ: Xếp hàng nhanh**

- **Chơi tự do: Chơi với hột hạt, đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết vì sao cần phải xếp hàng khi ra sân, khi tham gia hoạt động tập thể.

- Trẻ hiểu thế nào là xếp hàng đúng (thẳng hàng, không chen lấn, giữ khoảng cách).

- Nhận biết được lợi ích của việc xếp hàng: đảm bảo an toàn, trật tự, nhanh chóng.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng xếp hàng ngay ngắn, nhanh nhẹn theo hiệu lệnh của cô.

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và phản xạ khi tham gia trò chơi.

- Rèn kỹ năng hợp tác, phối hợp cùng bạn trong nhóm.

c. Thái độ

- Trẻ có ý thức giữ trật tự, không chen lấn xô đẩy. Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời và trò chơi vận động.

- Hình thành thói quen tốt trong sinh hoạt tập thể.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn, thoáng mát.

- Vạch chuẩn (hoặc dây) để trẻ xếp hàng.

- Một số đồ chơi ngoài trời (cầu trượt, xích đu...).

- Hột hạt, đồ chơi nhỏ cho trẻ chơi tự do.

- Xắc xô hoặc tín hiệu để ra hiệu lệnh.

3. Dự kiến hoạt động

- Cô trò chuyện: “Hôm nay cô và các con sẽ cùng ra sân chơi nhé! Nhưng trước khi ra sân, chúng mình cần làm gì nhỉ?→ Gọi trẻ trả lời: xếp hàng.

- Cô dẫn trẻ ra sân theo hàng, vừa đi vừa nhắc: “Các con đi nhẹ nhàng, không chen lấn, giữ hàng thật đẹp nhé!”

+ **HĐMD: Quan sát – trò chuyện về xếp hàng**

- Cô cho trẻ đứng thành hàng, quan sát lại đội hình. Cô đặt câu hỏi gợi mở:

+ **Vì sao phải xếp hàng?** (Gợi ý: để không chen lấn, không bị ngã, giữ trật tự...)

+ **Xếp hàng thế nào là đúng?** (đứng thẳng, không đẩy bạn, giữ khoảng cách...)

- Cô củng cố: “Xếp hàng giúp chúng mình an toàn, nhanh chóng và rất ngoan ngoãn. Bạn nào xếp hàng đẹp sẽ được cô khen nhé!”

- Cho 1–2 nhóm thực hành xếp hàng lại để cô nhận xét.

+ **Trò chơi vận động: “Xếp hàng nhanh”**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 – 3 nhóm.

- Khi có hiệu lệnh (tiếng còi), trẻ nhanh chóng chạy về vị trí và xếp thành hàng ngay ngắn. Nhóm nào xếp nhanh, thẳng hàng, không chen lấn là thắng.

- Luật chơi: Không xô đẩy bạn. Phải xếp đúng vị trí theo nhóm.

- Tổ chức chơi 2–3 lần.

- Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét, khen ngợi, động viên trẻ.

- + Chơi tự do: Cô cho trẻ lựa chọn các góc chơi:
- Chơi với hạt hạt (xếp hình, đếm...). Chơi với đồ chơi ngoài trời (cầu trượt, xích đu...).
- Cô quan sát, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ. Nhắc trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Kết thúc: Cô tập trung trẻ, nhận xét chung hoạt động, nhắc trẻ thu dọn đồ chơi. Cho trẻ xếp hàng vào lớp ngay ngắn.

V. Hoạt động góc (theo kế hoạch tuần)

VI. Hoạt động chiều:

- Hoạt động lao động tập thể
- Biểu diễn văn nghệ
- Nêu gương cuối tuần

1. Mục đích, yêu cầu:

- a. Kiến thức: Trẻ biết một số công việc lao động tập thể phù hợp với lứa tuổi.
- Biết tham gia biểu diễn văn nghệ theo nhóm, cá nhân. Biết tự nhận xét bản thân và nhận xét bạn trong tuần.
- b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng hợp tác, phối hợp nhóm khi lao động.
- Phát triển sự tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn trước tập thể.
- Rèn kỹ năng tự đánh giá, lắng nghe, chờ đến lượt khi nêu gương.
- c. Thái độ: Trẻ có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp. Hứng thú tham gia các hoạt động tập thể. Biết ngoan ngoãn, lễ phép, đoàn kết với bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Chổi, khăn lau, xô đựng đồ chơi.
- Nhạc các bài hát đã học trong tuần.

3. Dự kiến hoạt động:

a. Hoạt động 1: Lao động tập thể:

- Cô trò chuyện – dẫn dắt: Một ngày học sắp kết thúc rồi, lớp mình muốn luôn sạch đẹp thì chúng mình cần làm gì nhỉ? Cô gợi ý công việc: Nhặt rác, lau bàn ghế. Sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định. Tưới cây, lau kệ góc chơi.

Cô phân công nhiệm vụ: + Nhóm 1: Lau bàn ghế.

+ Nhóm 2: Sắp xếp đồ chơi.

+ Nhóm 3: Nhặt rác, tưới cây.

- Cô quan sát – hỗ trợ – nhắc nhở an toàn.
- Nhận xét tuyên dương, khuyến khích động viên trẻ....

b. Hoạt động 2: Biểu diễn văn nghệ:

- Cô tạo không khí: Cuối tuần rồi, chúng mình cùng tổ chức một buổi văn nghệ nhỏ của lớp mình nhé!

- Hình thức: Cá nhân, nhóm hoặc cả lớp.
- Trẻ tự chọn bài hát, múa đã học trong tuần.
- Cô mời trẻ biểu diễn:

+ Hoạt động 3: Nêu gương cuối tuần.

- Cô tập trung trẻ, giọng nhẹ nhàng: Cuối tuần là lúc chúng mình cùng nhìn lại xem trong tuần qua mình đã làm được những việc gì tốt.”
- Trẻ tự nêu gương: Trẻ kể việc tốt đã làm: ngoan, biết giúp bạn, giữ gìn đồ dùng...

- Nêu gương bạn: Trẻ nhận xét bạn ngoan, chăm học, biết lễ phép.
- Cô chốt – giáo dục: Bạn nào ngoan, biết nghe lời, giúp đỡ bạn bè đều xứng đáng được khen.
- Cô phát hoa bé ngoan / cờ bé ngoan cho trẻ tiêu biểu.
- Kết thúc: Cô nhận xét chung cả buổi chiều.
- Dặn dò trẻ: Cuối tuần về nhà, các con nhớ ngoan ngoãn, giúp đỡ ông bà, bố mẹ nhé.”

VII. Vệ sinh cuối ngày, trả trẻ.

1. Vệ sinh cá nhân: Cho trẻ đi theo nhóm nhỏ ra khu vực vệ sinh. Giáo viên hướng dẫn và quan sát cách trẻ thực hiện. Nhắc nhở các bước rửa tay: làm ướt – lấy xà phòng – chà tay – xả sạch – lau khô.

2. Trả trẻ

VIII. Nhận xét cuối ngày.

- Trạng thái cảm xúc:.....
.....
.....
.....
- Kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt.....
.....
.....
.....
.....
- Biện pháp khắc phục.....
.....
.....
.....
.....